



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ONLINE BANKING

KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

MỤC LỤC

I.	TỔNG QUAN.....	3
I.1.	Mục đích	3
I.2.	Phạm vi.....	3
II.	NỘI DUNG.....	5
II.1.	Giới thiệu chung.....	5
II.2.	Giới thiệu các chức năng phân hệ KHDN.....	5
II.3.	Hướng dẫn sử dụng các chức năng hệ thống KHDN	9
II.3.1.	Đăng nhập	9
II.3.1.1.	Đăng nhập.....	9
II.3.1.2.	Kích hoạt tài khoản.....	9
II.3.1.3.	Quên mật khẩu.....	11
II.3.2.	Trang chủ	13
II.3.2.1.	Trang chủ.....	13
II.3.3.	Tài khoản	15
II.3.3.1.	Tiền gửi thanh toán	15
II.3.3.2.	Tiền gửi có kỳ hạn	18
II.3.3.3.	Khế ước vay	22
II.3.3.4.	Tài sản đảm bảo	28
II.3.3.5.	Bảo lãnh	29
II.3.3.6.	Thẻ.....	31
II.3.4.	Chuyển tiền	34
II.3.4.1.	Chuyển tiền.....	34
II.3.4.1.1.	Chuyển tiền trong Eximbank	34
II.3.4.1.2.	Chuyển tiền ngoài Eximbank	69
II.3.4.2.	Chuyển tiền theo lô.....	88
II.3.4.2.1.	Chuyển tiền theo lô trong Eximbank.....	88
II.3.4.2.2.	Chuyển tiền theo lô ngoài hệ thống Eximbank	91
II.3.4.3.	Chi lương	94
II.3.4.3.1.	Chi lương trong hệ thống Eximbank.....	94
II.3.4.3.2.	Chi lương ngoài hệ thống Eximbank.....	97
II.3.4.4.	Truy vấn giao dịch chi lương.....	100
II.3.4.5.	Quản lý người thụ hưởng	102

II.3.4.5.1.	Tìm kiếm người thụ hưởng	103
II.3.4.5.2.	Tạo người thụ hưởng	105
II.3.4.6.	Quản lý mẫu giao dịch.....	116
II.3.4.6.1.	Thông tin tìm kiếm.....	116
II.3.4.6.2.	Xóa mẫu giao dịch.....	117
II.3.5.	Thanh toán	121
II.3.5.1.	Thanh toán hóa đơn	121
II.3.5.2.	Thanh toán hóa đơn tự động	124
II.3.5.2.1.	Quản lý thanh toán hóa đơn tự động.....	124
II.3.5.2.2.	Đăng ký hóa đơn tự động.....	125
II.3.6.	Tiền gửi online	126
II.3.6.1.	Mở tiền gửi online	127
II.3.6.2.	Tắt toán tiền gửi online	129
II.3.6.3.	Đăng ký chuyển lãi.....	131
II.3.7.	Thanh toán quốc tế.....	133
II.3.7.1.	Truy vấn thu tín dụng (LC).....	133
II.3.7.2.	Truy vấn nhờ thu chứng từ	134
II.3.8.	Dịch vụ khác.....	135
II.3.8.1.	In sổ phụ	135
II.3.8.2.	In phiếu báo cáo nợ/ báo có	137
II.3.8.3.	Sao kê có ký số	139
II.3.9.	Cài đặt.....	141
II.3.9.1.	Quản lý cấu hình.....	141
II.3.9.1.1.	Quản lý cấp độ duyệt	141
II.3.9.1.2.	Quản lý người dùng	146
II.3.9.1.3.	Quản lý hạn mức thực hiện giao dịch.....	150
II.3.9.1.4.	Quản lý quy trình duyệt giao dịch.....	152
II.3.9.1.5.	Quản lý hạn mức duyệt giao dịch.....	157
II.3.9.1.6.	Quản lý hạn mức duyệt theo cấp bậc	159
II.3.9.2.	Thông tin khách hàng.....	165
II.3.9.3.	Đổi mật khẩu.....	165
II.3.9.4.	Tài khoản ưa thích	166
II.3.9.5.	Truy cập nhanh	167
II.3.9.6.	Kích hoạt / Hủy kích hoạt Eximbank Smart OTP	169
II.3.9.6.1.	Kích hoạt tài khoản bằng Soft OTP	169
II.3.9.6.2.	Kích hoạt xác thực bằng hình thức quét QR Code	171
II.3.9.6.3.	Hủy kích hoạt tài khoản bằng Soft OTP.....	173

I. TỔNG QUAN

I. 1. Mục đích

Với dịch vụ Ngân hàng trực tuyến Online Banking, chúng tôi mong muốn đem đến cho Quý khách hàng các dịch vụ tiện lợi và an toàn như:

- Truy vấn thông tin số dư tài khoản.
- Chuyển tiền: Trong và ngoài hệ thống Eximbank (theo số tài khoản, số thẻ hoặc giấy tờ cá nhân).
- Thanh toán: Hóa đơn dịch vụ, thanh toán nợ vay, thanh toán dư nợ sao kê thẻ,...
- Đăng ký dịch vụ:
 - Mở / Tắt toán tài khoản tiền gửi có kỳ hạn.
 - Chuyển lãi từ tiền gửi có kỳ hạn sang tiền gửi không kỳ hạn.
 - Gửi tiền vào tài khoản tiền gửi có kỳ hạn khi đến ngày đáo hạn.

I. 2. Phạm vi

Tài liệu này hướng dẫn người dùng hệ thống ngân hàng trực tuyến Online Banking hiểu rõ và sử dụng một số chức năng sau:

- **Tài khoản:**
 - Tiền gửi thanh toán
 - Tiền gửi có kỳ hạn
 - Khế ước vay
 - Tài sản đảm bảo
 - Bảo lãnh
 - Thẻ
- **Chuyển tiền:**
 - Chuyển tiền
 - Chuyển tiền theo lô
 - Chi lương
 - Truy vấn giao dịch chi lương
 - Quản lý người thụ hưởng
 - Quản lý mẫu giao dịch
- **Thanh toán:**
 - Thanh toán hóa đơn
 - Thanh toán hóa đơn tự động
- **Thanh toán quốc tế**
 - Truy vấn thư tín dụng (LC)

- Truy vấn nhờ thu chứng từ
- **Tiền gửi online:**
 - Mở tiền gửi online
 - Tất toán tiền gửi online
 - Đăng ký chuyên lãi
- **Dịch vụ khác:**
 - In sổ phụ
 - In phiếu báo nợ/ báo có
 - Sao kê có ký số
- **Cài đặt:**
 - Quản lý cấu hình
 - Thông tin khách hàng
 - Đổi mật khẩu
 - Tài khoản ưa thích
 - Truy cập nhanh
 - Kích hoạt/ Hủy kích hoạt Eximbank Smart OTP

Tài liệu này phục vụ đối tượng: Là (doanh nghiệp) người thao tác trực tiếp trên hệ thống Online Banking với các chức năng như: đăng nhập, thay đổi mật khẩu; xử lý các quy trình nghiệp vụ chuyển tiền, thanh toán, đăng ký dịch vụ, truy vấn

II. NỘI DUNG

II. 1. Giới thiệu chung

Tổng quan chức năng chương trình Online Banking KHDN

Hệ thống Ngân hàng trực tuyến - Online Banking xây dựng nhằm nâng cao hiệu quả và trải nghiệm của khách hàng một cách nhanh chóng, tiện lợi và an toàn.

II. 2. Giới thiệu các chức năng phân hệ KHDN

STT	Chức năng	Mô tả
	Đăng nhập	Cho phép người dùng đăng nhập hệ thống ngân hàng trực tuyến khách hàng doanh nghiệp, người dùng phải có mã đăng nhập và mật khẩu đã được đăng ký với ngân hàng trước đó
	Kích hoạt tài khoản	Cho phép người dùng kích hoạt sử dụng hệ thống ngân hàng trực tuyến khách hàng doanh nghiệp, người dùng phải có mã đăng nhập và mật khẩu đã được đăng ký với ngân hàng trước đó
	Quên mật khẩu	Cho phép người dùng gửi đề nghị cấp lại mật khẩu. Khách hàng sẽ nhận được thông tin mật khẩu mới qua địa chỉ hộp thư điện tử đã đăng ký với ngân hàng.
	Trang chủ	Hiển thị thông tin tổng hợp các số liệu liên quan đến Tài khoản thanh toán, Tiền gửi tiết kiệm, Khế ước vay, Bảo lãnh, Thẻ.
	Tiền gửi thanh toán	Hiển thị danh sách các tiền gửi thanh toán của khách hàng. Chức năng cho phép người dùng truy vấn thông tin, tìm kiếm, thực hiện giao dịch, xem lịch sử tiền gửi
	Tiền gửi có kỳ hạn	Hiển thị danh sách các tiền gửi có kỳ hạn của khách hàng. Chức năng cho phép người dùng truy vấn thông tin, tìm kiếm, thực hiện giao dịch, xem lịch sử tiền gửi.
	Khế ước vay	Hiển thị danh sách các khế ước vay của khách hàng. Chức năng cho phép người dùng truy vấn thông tin, tìm kiếm, xem lịch sử khế ước, lịch trả nợ vay.
	Tài sản đảm bảo	Hiển thị thông tin chi tiết của các tài sản đảm bảo vay của khách hàng.

STT	Chức năng	Mô tả
	Bảo lãnh	Cho phép người dùng xem thông tin bảo lãnh của mình trong hệ thống ngân hàng trực tuyến khách hàng Doanh nghiệp. Người dùng phải đăng nhập thành công vào hệ thống.
	Thẻ	Cho phép người dùng xem thông tin chi tiết các loại thẻ của mình tại Eximbank trong hệ thống ngân hàng trực tuyến khách hàng doanh nghiệp. Người dùng phải đăng nhập thành công vào hệ thống.
	Chuyển tiền	Cho phép người dùng thực hiện giao dịch chuyển tiền đến tài khoản nhận đang hoạt động tại ngân hàng Eximbank/ ngoài ngân hàng trên hệ thống ngân hàng trực tuyến.
	Chuyển tiền theo lô	Cho phép khách hàng có thể thực hiện nhiều giao dịch chuyển tiền. Khách hàng có thể chọn chuyển tiền theo lô trong hệ thống hoặc chuyển tiền theo lô ngoài hệ thống dựa vào mẫu file tương ứng do ngân hàng cung cấp
	Chi lương	Cho phép khách hàng có thể thực hiện một giao dịch trích tiền tổng tên tài khoản để chuyển đến nhiều tài khoản thụ hưởng mở tại Eximbank hoặc ngân hàng khác.
	Truy vấn giao dịch chi lương	Cho phép khách hàng sau khi thực hiện giao dịch chi lương có thể vào để truy vấn thông tin các giao dịch chi lương đã thực hiện. Đặc biệt, chỉ những người dùng được phân quyền mới được sử dụng chức năng này.
	Quản lý người thụ hưởng	Hiển thị danh sách người thụ hưởng trong, ngoài hệ thống. Chức năng cho phép truy vấn thông tin chi tiết, tìm kiếm, thiết lập ưa thích, cập nhật tên gọi nhớ, xóa và tạo mới người thụ hưởng.
	Quản lý mẫu giao dịch	Hiển thị danh sách mẫu giao dịch trong, ngoài hệ thống. Chức năng cho phép truy vấn thông tin chi tiết, thiết lập ưa thích, tìm kiếm và xóa mẫu giao dịch.
	Thanh toán hóa đơn	Cho phép người dùng thanh toán hóa đơn dịch vụ bằng tài khoản tiền gửi thanh toán.

STT	Chức năng	Mô tả
	Thanh toán hóa đơn tự động	Cho phép người dùng thực hiện giao dịch Thanh toán hóa đơn tự động dịch vụ bằng tiền gửi thanh toán tại hệ thống ngân hàng điện tử của Eximbank.
	Mở tiền gửi online	Cho phép người dùng mở tiền gửi online trên hệ thống ngân hàng trực tuyến.
	Tắt toán tiền gửi online	Cho phép người dùng tắt toán tiền gửi online với các sản phẩm tiền gửi mở trên hệ thống ngân hàng trực tuyến.
	Đăng ký chuyển lãi	Cho phép người dùng đăng ký chuyển lãi với các sản phẩm tiền gửi mở trên hệ thống ngân hàng trực tuyến.
	Truy vấn thư tín dụng LC	Cho phép người dùng truy vấn điện LC, bộ chứng từ và bộ chứng từ chưa thanh toán.
	Truy vấn nhờ thu chứng từ	Cho phép người dùng truy vấn bộ chứng từ nhờ thu.
	In sổ phụ	Cho phép người dùng thực hiện các tính năng sau: In sổ phụ: truy vấn và in thông tin sổ kế toán chi tiết theo số tài khoản trong một ngày giao dịch.
	In phiếu báo nợ/ báo có	Cho phép người dùng thực hiện các tính năng sau: In giấy báo nợ, báo có: truy vấn và in thông tin giấy báo (nợ/ có) theo số tài khoản trong một khoảng thời gian được chọn
	Sao kê có Ký số	
	Quản lý cấu hình	Cho phép người dùng quản lý người dùng, quản lý hạn mức giao dịch, quản lý quy trình duyệt giao dịch, quản lý hạn mức duyệt giao dịch, quản lý cấp độ duyệt và quản lý hạn mức duyệt giao dịch theo cấp bậc trong hệ thống ngân hàng trực tuyến khách hàng Doanh nghiệp. Người dùng phải có mã đăng nhập và mật khẩu đã được đăng ký với ngân hàng trước đó.
	Thông tin khách hàng	Cho phép xem thông tin doanh nghiệp và thông tin người dùng.
	Đổi mật khẩu	Cho phép người dùng đổi mật khẩu truy cập hệ thống ngân hàng trực tuyến.
	Tài khoản ưa thích	Cho phép người dùng chọn tài khoản mặc định khi giao

STT	Chức năng	Mô tả
		dịch và chọn tài khoản ưa thích để được ưu tiên khi tải dữ liệu
	Truy cập nhanh	Cho phép người dùng cấu hình những tính năng thường dùng lên menu trái của ứng dụng ngân hàng trực tuyến.
	Kích hoạt / Hủy kích hoạt Eximbank Smart OTP	Kích hoạt / Hủy kích hoạt ứng dụng xác thực Eximbank Smart OTP

II. 3. Hướng dẫn sử dụng các chức năng hệ thống KHDN

II. 3. 1. Đăng nhập

II. 3. 1. 1. Đăng nhập

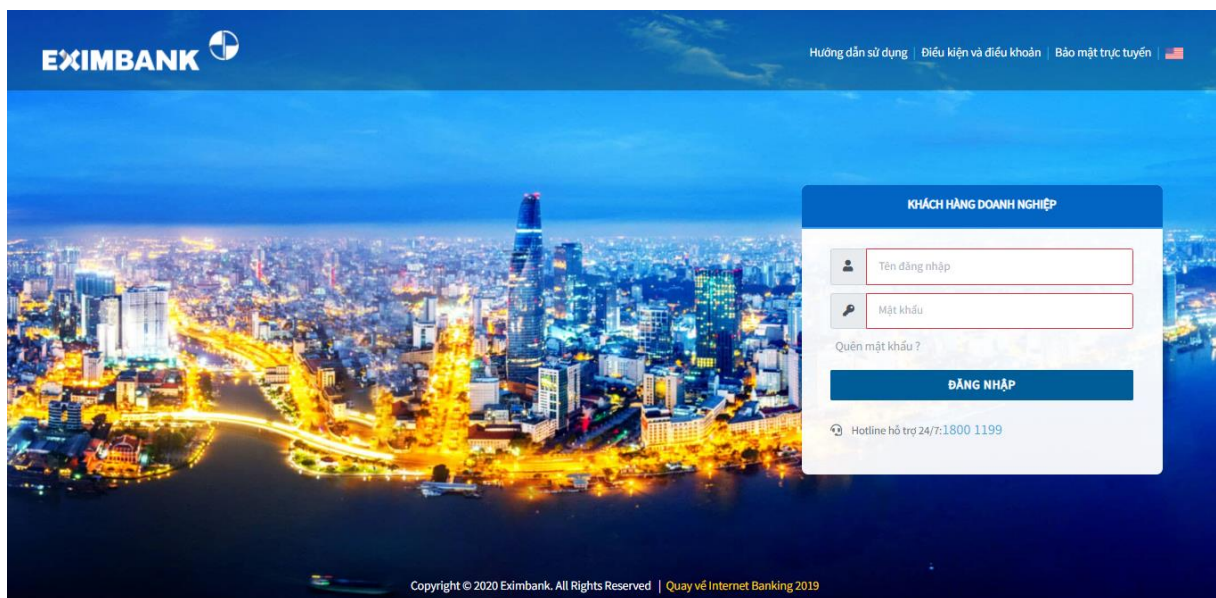
Bước 1: Mở trang đăng nhập ngân hàng điện tử **Khách hàng doanh nghiệp**

<https://onlinebanking.eximbank.com.vn/KHDN/>



Hình 1: Màn hình quảng cáo trang đăng nhập.

Bước 2: Nhập **Số CIF** hoặc **Tên đăng nhập** đã đăng ký với ngân hàng và **Mật khẩu**

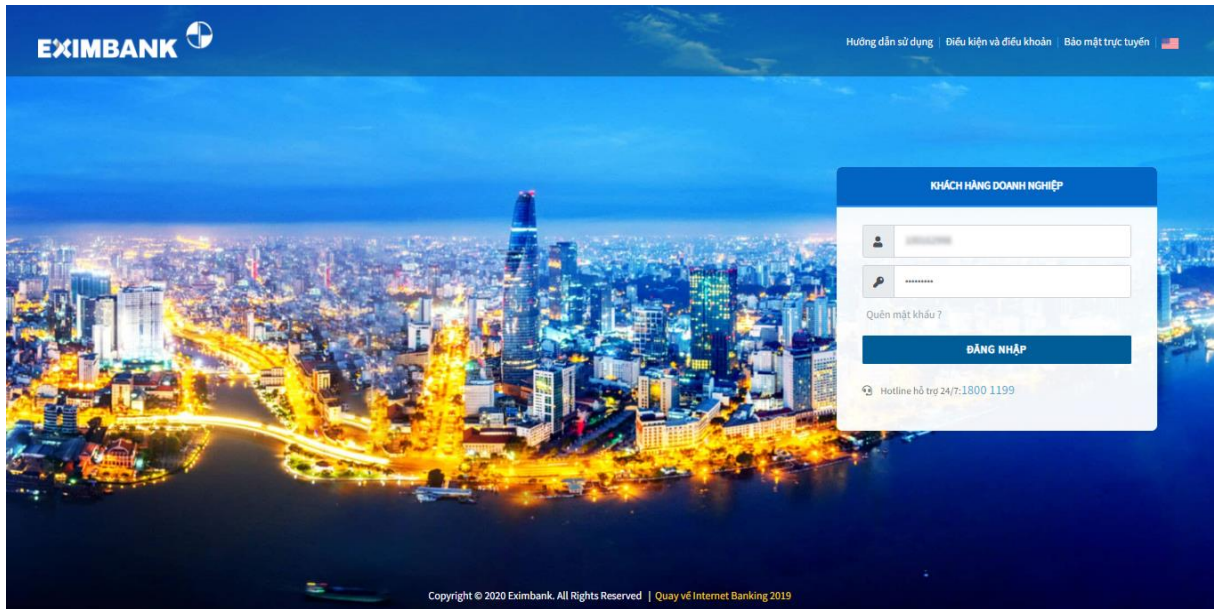


Hình 2: Màn hình đăng nhập.

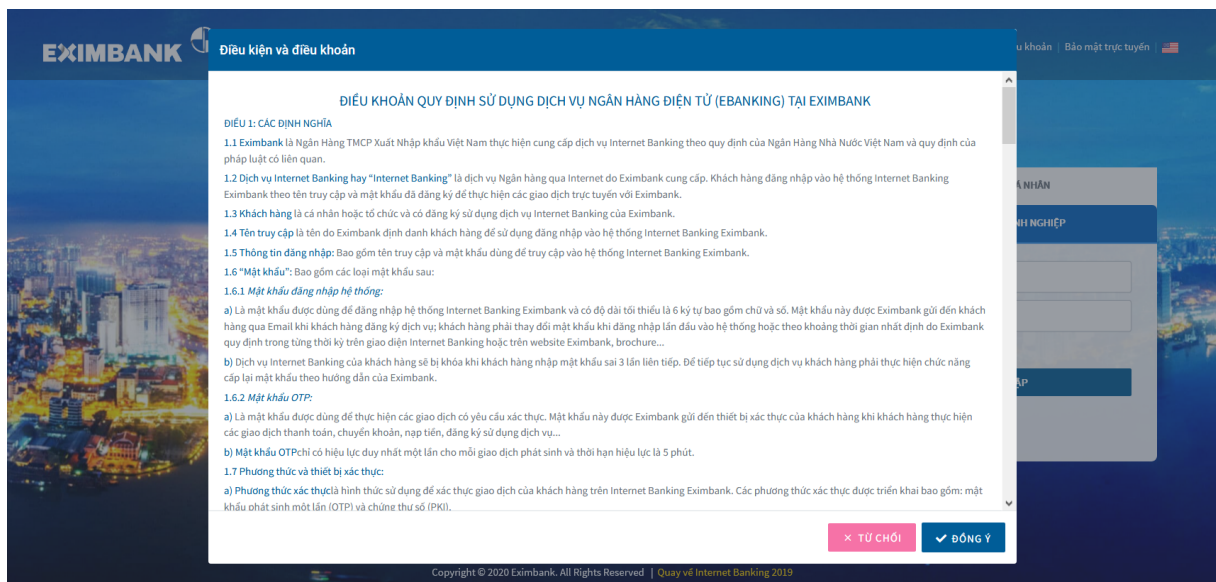
Bước 3: Nhấn nút Đăng nhập - đến màn hình trang Tổng quan tài khoản (II.3.2)

II. 3. 1. 2. Kích hoạt tài khoản

Bước 1: Tại màn hình đăng nhập của **Khách hàng doanh nghiệp**, đăng nhập vào hệ thống với **Số CIF** hoặc **Tên đăng nhập** và **Mật khẩu** được cấp bởi ngân hàng



Hình 3: Màn hình đăng nhập.



Hình 4: Màn hình điều kiện, điều khoản.

Bước 2: Đổi mật khẩu mới để kích hoạt đổi tài khoản

EXIMBANK

Hướng dẫn sử dụng | Điều kiện và điều khoản | Bảo mật trực tuyến

THAY ĐỔI MẬT KHẨU

Nhập mật khẩu hiện tại

Nhập mật khẩu mới

Nhập lại mật khẩu mới

Quy tắc: Mật khẩu phải dài ít nhất 8 ký tự, bao gồm chữ hoa, chữ thường và số

HỦY BỎ THAY ĐỔI

Copyright © 2020 Eximbank. All Rights Reserved | Quay về Internet Banking 2019

Hình 5: Màn hình kích hoạt tài khoản.

II. 3. 1. 3. Quên mật khẩu

Bước 1: Tại màn hình đăng nhập của Khách hàng doanh nghiệp, chọn đường dẫn Quên mật khẩu?

EXIMBANK

Hướng dẫn sử dụng | Điều kiện và điều khoản | Bảo mật trực tuyến

ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI MẬT KHẨU

Vui lòng nhập tên đăng nhập và thông tin xác thực OTP để chúng tôi đặt lại mật khẩu.

Tên đăng nhập

Nhập địa chỉ Email

Chọn loại xác thực

LẤY OTP

Nhập mã OTP

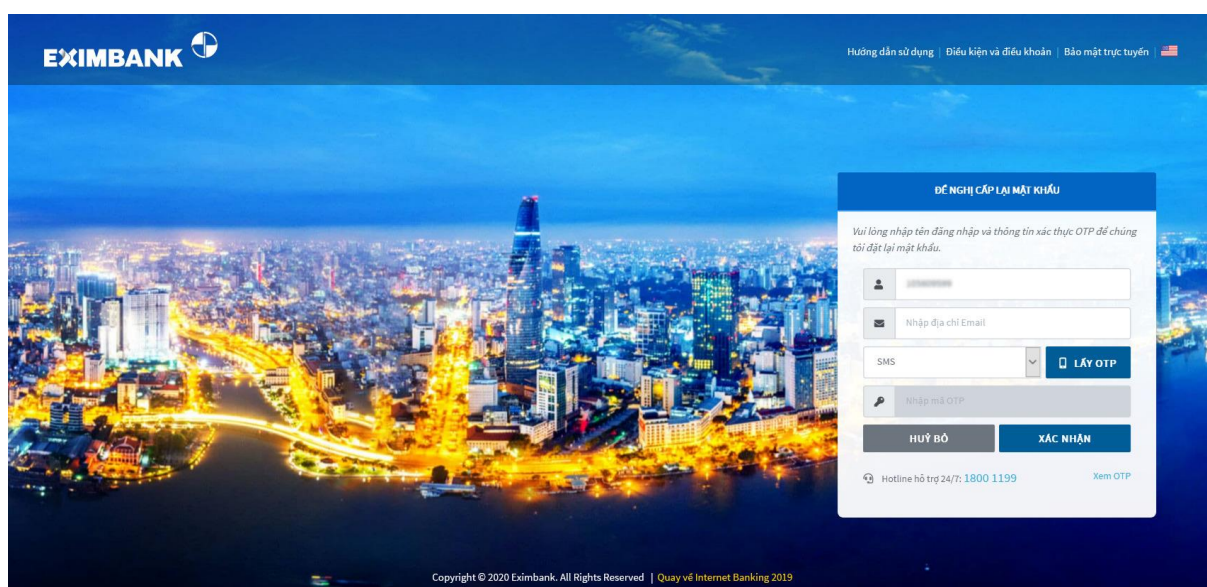
HỦY BỎ XÁC NHẬN

Hotline hỗ trợ 24/7: 1800 1199

Copyright © 2020 Eximbank. All Rights Reserved | Internet Banking Eximbank 2019

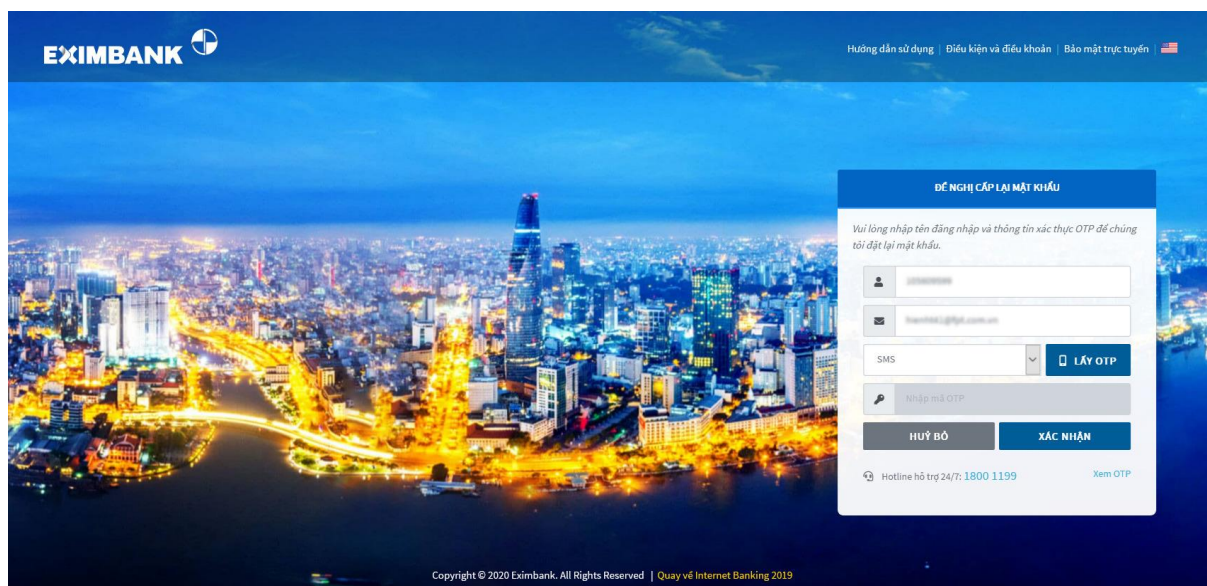
Hình 6: Màn hình đề nghị cấp lại mật khẩu - 1.

Bước 2: Nhập Số CIF hoặc Tên đăng nhập đã đăng ký với ngân hàng.



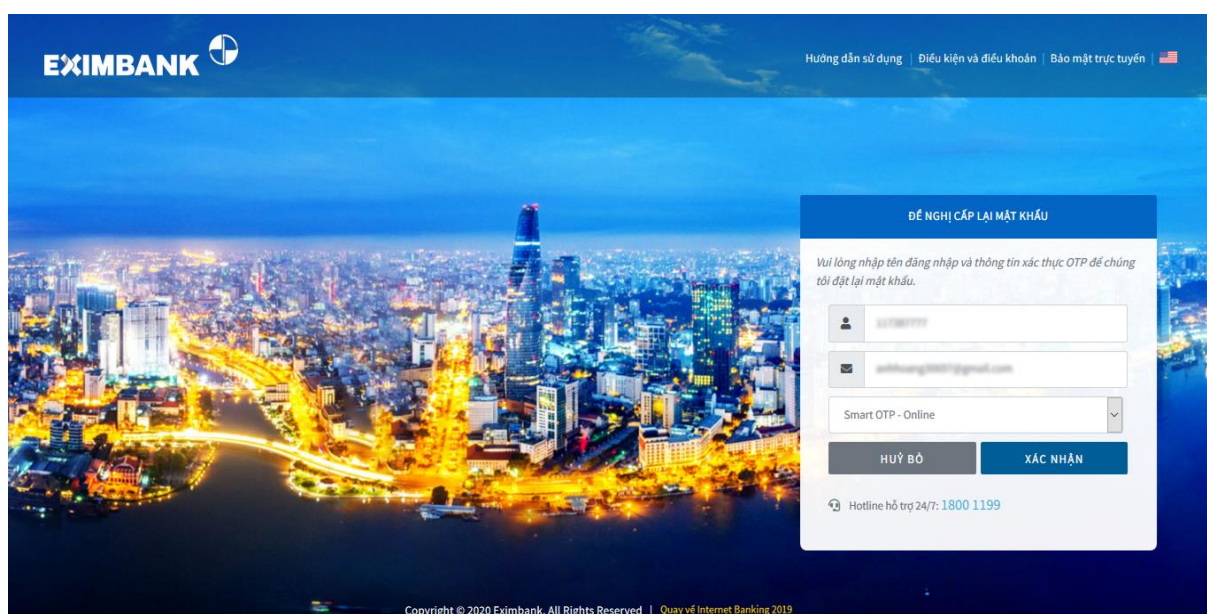
Hình 7: Màn hình đề nghị cấp lại mật khẩu - 1.

Bước 3: Tiến hành xác thực theo phương thức đã chọn SMS.



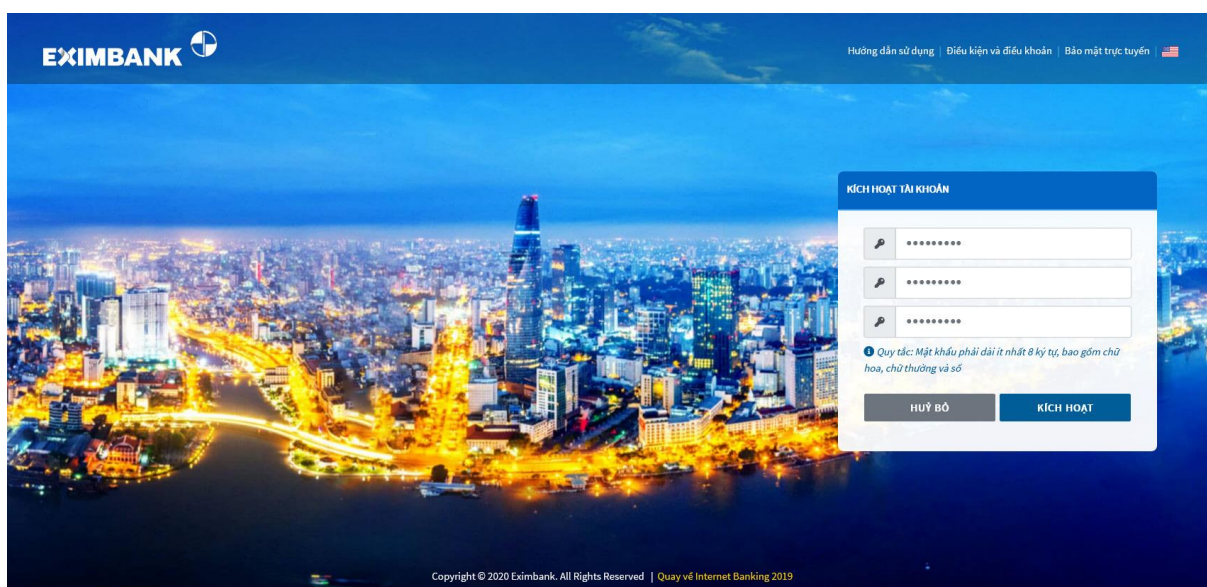
Hình 8: Màn hình đề nghị cấp lại mật khẩu – 2.

Bước 4: Tiến hành xác thực theo phương thức đã chọn



Hình 9: Màn hình đề nghị cấp lại mật khẩu - 3.

Bước 5: Đổi mật khẩu mới để tiếp tục sử dụng tài khoản ngân hàng điện tử.



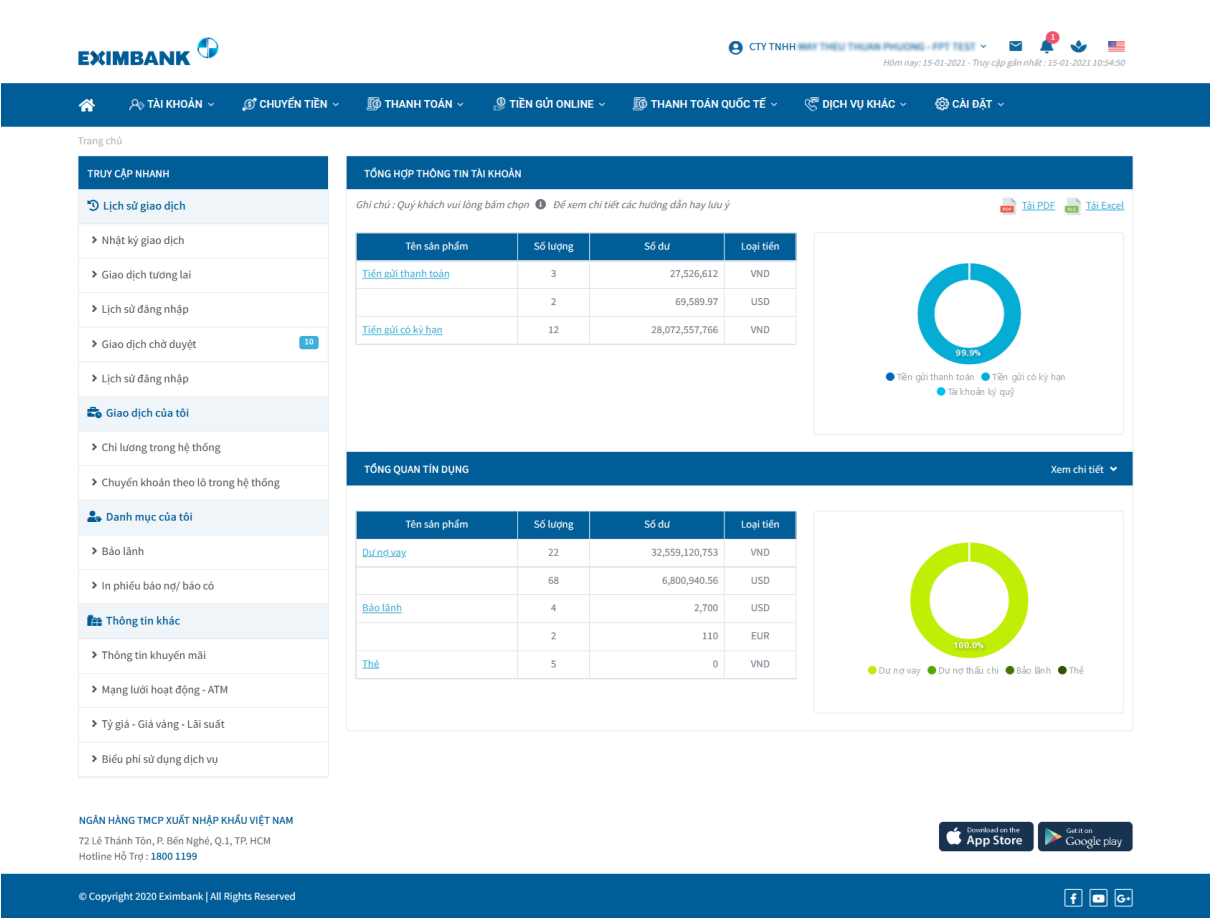
Hình 10: Màn hình đổi mật khẩu.

II. 3. 2. Trang chủ

II. 3. 2. 1. Trang chủ

Khách hàng đăng nhập vào tài khoản ngân hàng điện tử.

Đường dẫn vào chức năng: chọn biểu tượng  để mở màn hình trang chủ.



Hình 11: Màn hình trang chủ.

II. 3. 3. Tài khoản

II. 3. 3. 1. Tiền gửi thanh toán

Bước 1: Từ màn hình trang chủ. Chọn menu Tài khoản, chọn chức năng tiền gửi thanh toán.

EXIMBANK

CTY TNHH NHÀ THƯƠNG PHƯƠNG - FPT TEST

Hôm nay: 15-01-2021 - Truy cập gần nhất: 15-01-2021 10:54:50

TÀI KHOẢN

CHUYỂN TIỀN

THANH TOÁN

TIỀN GỬI ONLINE

THANH TOÁN QUỐC TẾ

DỊCH VỤ KHÁC

CÀI ĐẶT

Trang chủ > Tiền gửi thanh toán

TRUY CẬP NHANH

Lịch sử giao dịch

Nhật ký giao dịch

Giao dịch tương lai

Lịch sử đăng nhập

Giao dịch chờ duyệt

Lịch sử đăng nhập

Giao dịch của tôi

Chỉ lương trong hệ thống

Chuyển khoản theo lô trong hệ thống

Danh mục của tôi

Bảo lãnh

In phiếu báo ng/ báo có

Thông tin khác

Thông tin khuyến mãi

Mạng lưới hoạt động - ATM

Tỷ giá - Giá vàng - Lãi suất

Biểu phí sử dụng dịch vụ

TIỀN GỬI THANH TOÁN

TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

TÀI KHOẢN KÝ QUỸ

Tìm kiếm

Tìm kiếm theo số tài khoản, tên tài khoản, tên chi nhánh, số dư tài khoản, loại tiền

Số tài khoản	Tên tài khoản	Tên chi nhánh	Số dư tài khoản	Loại tiền	Giao dịch
20000000000000000000	TG KKH TCKT TRONG NUOC	EIB TP.HO CHI MINH	64,589.98	USD	Chuyển tiền
20000000000000000000	TG KKH DN TR/NC COMBO 5 TRONG 1	EIB TP.HO CHI MINH	24,718.993	VND	Chuyển tiền
20000000000000000000	TG KKH TCKT TRONG NUOC	EIB TP.HO CHI MINH	4,999.99	USD	Chuyển tiền
20000000000000000000	TG KKH DN TR/NC COMBO 5 TRONG 1	EIB TP.HO CHI MINH	414	VND	Chuyển tiền
20000000000000000000	TG KKH TCKT TRONG NUOC	EIB BINH TAN	2,807,205	VND	Chuyển tiền

DANH SÁCH GIAO DỊCH CHỜ XỬ LÝ

Nhập số tài khoản

Ngày giao dịch	Thông tin giao dịch	Thông tin chuyển	Thông tin thụ hưởng	Nội dung giao dịch
15/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich
15/01/2021 SCHEDULE0000723	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 1,000 VND	Số TK/Thê:	1
16/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich
17/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich
18/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich
19/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich
20/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich
21/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich
22/01/2021 SCHEDULE0000722	Ngày đặt lệnh: 14/01/2021 Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank	Số TK: Số tiền: 10,000 VND	Số TK/Thê:	test lap lich

CHUYỂN TIỀN ONLINE
TỐI ĐA ƯU ĐÃI

Dành cho Khách hàng doanh nghiệp
Từ ngày 03/08/2020 đến 31/12/2020.

MIỄN PHÍ
CHUYỂN TIỀN ONLINE

Ưu đãi đặc biệt - Miễn phí chuyển tiền online
cho tất cả khách hàng doanh nghiệp của Eximbank.

Không áp dụng vào kỳ nghỉ.

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM

Hotline Hỗ Trợ: 1800 1199

Download on the App Store

Get it on Google play

© Copyright 2020 Eximbank | All Rights Reserved

f

y

g+

Hình 12: Màn hình Tiền gửi thanh toán.

Trang 15/174

Bước 2: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  **Tải Excel** hoặc  **Tải PDF** để tải danh sách Tiền gửi thanh toán.

EXIMBANK		TIỀN GỬI THANH TOÁN Deposit Payment			
Tên khách hàng / Customer's Name:		CTY TNHH			
STT No.	Số tài khoản Account Number	Tên tài khoản Account Name	Tên chi nhánh Branch Name	Số dư khả dụng Available Balance	Loại tiền Currency
1		TG KKH TCKT TRONG NUOC	EIB BINH TAN	2,796,096	VND
2		TG KKH DN TR/NC COMBO 5 TRONG 1	EIB TP.HO CHI MINH	8,414	VND
3		TG KKH TCKT TRONG NUOC	EIB TP.HO CHI MINH	4,999.79	USD
4		TG KKH TCKT TRONG NUOC	EIB TP.HO CHI MINH	124,241.76	USD
5		TG KKH DN TR/NC COMBO 5 TRONG 1	EIB TP.HO CHI MINH	1,876,286,199	VND


 Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 07:59:38 PM
 The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 07:59:38 PM

Trang 1 / 1
 Page 1 / 1

Hình 13: Màn hình export file danh sách tiền gửi thanh toán

Bước 3: Chọn hyperlink 1 tài khoản để xem thông tin tài khoản thanh toán.

Thông tin tiền gửi thanh toán

THÔNG TIN SỐ DƯ

Số dư tài khoản: 24,718,993 VND
 Số dư khả dụng: 24,460,113 VND
 Số dư phong tỏa: 258,880 VND

THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Số tài khoản:
 Sản phẩm: TG KKH DN TR/NC COMBO 5 TRONG 1
 Loại tiền: VND
 Loại hình: Tài khoản thanh toán
 Chi nhánh / Phòng giao dịch: EIB TP.HO CHI MINH
 Trạng thái: -
 Lãi suất: 0.1 %/năm
 Ngày mở: 02/02/1996
 Ngày giao dịch gần nhất: 14/01/2021

 XEM LỊCH SỬ TIỀN GỬI

✕ ĐÓNG

Hình 14: Màn hình chi tiết tài thông tin tiền gửi thanh toán.

Bước 4: Chọn nút Xem lịch sử tiền gửi thanh toán

LỊCH SỬ TIỀN GỬI

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản:

200001400100414200

Loại giao dịch:

Tất cả

Thời gian giao dịch:

Chọn khoảng thời gian giao dịch

Thời điểm:

Ngày hiện tại

Từ ngày:

08/01/2021

Đến ngày:

15/01/2021

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

Số dư đầu kỳ:

212,122,088 VND

Số dư cuối kỳ:

162,248,648 VND

Ngày giao dịch	Ngày hiệu lực	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư	Diễn giải
08/01/2021 09:00:56	08/01/2021	0	4,564	212,126,652	CHUYEN
11/01/2021 17:53:31	11/01/2021	50,000,000	0	162,126,652	MO TIEN GUI, TIET KIEM CO KY HAN
14/01/2021 11:36:22	14/01/2021	1,000	0	162,125,652	FHS
14/01/2021 11:47:05	14/01/2021	4	0	162,125,648	KJK
14/01/2021 13:44:55	14/01/2021	0	123,000	162,248,648	CK

Hình 15: Màn hình lịch sử tiền gửi thanh toán.

Bước 5: Nhập thông tin **Từ ngày.... Đến ngày.....** theo định dạng DD/MM/YYYY hoặc chọn các combobox từ hệ thống và click nút **TÌM KIẾM**, để tra cứu lịch sử giao dịch của tài khoản. Hệ thống cho phép tìm kiếm tối đa 3 tháng. Hệ thống mặc định hiển thị dữ liệu 07 ngày giao dịch gần nhất.

LỊCH SỬ TIỀN GỬI

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản:

2000741150000001

Loại giao dịch:

Tất cả

Thời gian giao dịch:

3 tháng gần nhất

Thời điểm:

Ngày hiện tại

Từ ngày:

15/10/2020

Đến ngày:

15/01/2021

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

Số dư đầu kỳ:

212,122,088 VND

Số dư cuối kỳ:

19,874,523 VND

Ngày giao dịch	Ngày hiệu lực	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư	Diễn giải
09/11/2020 01:01:56	09/11/2020	50,000,000	0	162,122,088	MO TIEN GUI, TIET KIEM CO KY HAN
09/11/2020 01:05:01	09/11/2020	50,000,000	0	112,122,088	MO TIEN GUI, TIET KIEM CO KY HAN
09/11/2020 01:30:54	09/11/2020	0	50,000,000	162,122,088	2000741150000001 : Closure ProceedsCredit to Repayment Acct.
09/11/2020 10:35:30	09/11/2020	50,000,000	0	112,122,088	MO TIEN GUI, TIET KIEM CO KY HAN
09/11/2020 10:38:24	09/11/2020	50,000,000	0	62,122,088	MO TIEN GUI, TIET KIEM CO KY HAN
10/11/2020 16:49:18	10/11/2020	0	50,000,000	112,122,088	2000741150000004 : Closure ProceedsCredit to Repayment Acct.
10/11/2020 16:49:18	10/11/2020	0	137	112,122,225	2000741150000004 : Closure ProceedsCredit to Repayment Acct
10/11/2020 16:53:10	10/11/2020	0	137	112,122,362	2000741150000003 : Closure ProceedsCredit to Repayment Acct
10/11/2020 16:53:11	10/11/2020	0	50,000,000	162,122,362	2000741150000003 : Closure ProceedsCredit to Repayment Acct.
10/11/2020 18:32:59	10/11/2020	0	50,000,000	212,122,362	2000741150000002 : Closure ProceedsCredit to Repayment Acct.

Hiện

10

dòng

Hiển thị 1 - 10 trên 74

<<

1

2

3

4

5

...

8

>>

Hình 16: Màn hình sau khi Tìm kiếm lịch sử tiền gửi.

Bước 6: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  [Tải Excel](#) hoặc  [Tải PDF](#) để tải thông tin về máy dưới dạng Excel hoặc PDF khi có dữ liệu trước sau khi tìm kiếm.

II. 3. 3. 2. Tiền gửi có kỳ hạn

Bước 1: Từ màn hình trang chủ. Chọn menu Tài khoản, chọn chức năng tiền gửi có kỳ hạn.

Trang 18/174

TIỀN GỬI THANH TOÁN

TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

TÀI KHOẢN KÝ QUỸ

Tìm kiếm

PDF Tải PDF XLS Tải Excel

Tìm kiếm theo số tài khoản, tên tài khoản, số dư, loại tiền

Số tài khoản	Tên tài khoản	Ngày mở	Ngày đáo hạn	Số dư	Loại tiền	Giao dịch
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	07/01/2021	07/07/2021	50,000,000	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	05/01/2021	05/07/2021	55,555,444	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	30/12/2020	30/06/2021	55,447,777	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	29/12/2020	29/06/2021	52,554,545	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	03/12/2020	03/06/2021	50,000,000	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	11/11/2020	11/05/2021	50,000,000	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHT- TR/NC DUOI 12 THANG	24/12/2020	24/02/2021	50,000,000	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LCK- TR/NC DUOI 12 THANG	12/01/2021	12/02/2021	50,000,000	VND	Xem lịch sử tiền gửi
2202741130000000	TGDN LCK- TRONG NUOC TU 12 THANG	23/12/2019	23/12/2020	27,500,000,000	VND	Xem lịch sử tiền gửi

Hiện 10 dòng

Hiển thị 1 - 10 trên 12

<< 1 2 >>

EXIMBANK

TIẾT KIỆM ONLINE, QUÀ HAY ĐẾN NHÀ

Từ 03/11/2020 đến 14/01/2021

Gửi tiền Online từ 6-18 tháng, nhận nhiều ưu đãi:

Quà tặng hấp dẫn, trao tận nhà

Nhiều tài khoản, nhiều quà tặng

Nhận: Đĩa thủy tinh chịu nhiệt Lock&Lock, Bộ 6 chén sứ thượng hiệu Donghwa, Bộ đựng dầu Lock&Lock, Máy ép cam Lock&Lock

Hình 17: Màn hình Tiền gửi tiết kiệm.

Bước 2: Khách hàng có thể click vào biểu tượng

Tải Excel

 hoặc

Tải PDF

 để tải danh sách Tiền gửi có kỳ hạn.

EXIMBANK		TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN Term Deposits				
Tên khách hàng / Customer's Name:		CTY TNHH BẢO THẠCH THƯƠNG PHƯƠNG				
STT No.	Số tài khoản Account Number	Tên tài khoản Product Name	Ngày mở Open Date	Ngày đáo hạn Maturity Date	Số dư Balance	Loại tiền Currency
1	00000000000000000000	TGDN LCK- TRONG NUOC TU 12 THANG	23/12/2019	23/12/2020	27,500,000,000	VND
2	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	11/11/2020	11/05/2021	50,000,000	VND
3	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	07/01/2021	07/07/2021	50,000,000	VND
4	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LCK- TR/NC DUOI 12 THANG	12/01/2021	12/02/2021	50,000,000	VND
5	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	29/12/2020	29/06/2021	52,554,545	VND
6	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHT- TR/NC DUOI 12 THANG	24/12/2020	24/02/2021	50,000,000	VND
7	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	30/12/2020	30/06/2021	55,447,777	VND
8	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	05/01/2021	05/07/2021	55,555,444	VND
9	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	03/12/2020	03/06/2021	50,000,000	VND
10	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHT- TR/NC DUOI 12 THANG	24/12/2020	24/02/2021	50,000,000	VND
11	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	07/01/2021	07/07/2021	50,000,000	VND
12	00000000000000000000	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG	07/01/2021	07/07/2021	59,000,000	VND



Chương trình được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 08:06:33 PM
The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 08:06:33 PM

Trang 1 / 1
Page 1 / 1

Hình 18: Màn hình download file danh sáchs Tiền gửi có kỳ hạn/

Bước 3: Chọn hyperlink 1 tài khoản để xem thông tin tiền gửi tiết kiệm.

Thông tin tiền gửi có kỳ hạn	
THÔNG TIN TÀI KHOẢN	
Số tài khoản:	00000000000000000000
Tên tài khoản:	CTY TNHH BẢO THẠCH THƯƠNG PHƯƠNG
Chi nhánh:	EIB TP.HỒ CHI MINH
Loại tiền:	VND
Lãi suất:	4 %/năm
Kỳ lãi kế tiếp:	12/02/2021
Kỳ hạn:	1 Tháng
Ngày mở:	12/01/2021
Ngày hiệu lực:	12/01/2021
Ngày đáo hạn:	12/02/2021

XEM LỊCH SỬ TIỀN GỬI
 ĐÓNG

Hình 19: Màn hình xem thông tin Tiền gửi có kỳ hạn.

Bước 4: Chọn nút xem lịch sử tiền gửi.

LỊCH SỬ TIỀN GỬI

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản:

230374115000007

Thời gian giao dịch:

2 tháng gần nhất

Từ ngày:

17/11/2020

Đến ngày:

17/01/2021

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

Ngày giao dịch	Ngày hiệu lực	Số tiền ghi nợ	Số tiền ghi có	Số dư	Diễn giải
Không tìm thấy thông tin.					

Hình 20: Màn hình khi xem lịch sử tiền gửi.

Trang 21/174

Bước 5: Nhập thông tin **Từ ngày.... Đến ngày.....** theo định dạng DD/MM/YYYY hoặc chọn combobox từ hệ thống và click nút **TÌM KIẾM**, để tra cứu lịch sử giao dịch của tài khoản. Hệ thống cho phép tìm kiếm tối đa 3 tháng. Hệ thống mặc định load dữ liệu 07 ngày giao dịch gần nhất.

LỊCH SỬ TIỀN GỬI

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản:

Thời gian giao dịch:

2 tháng gần nhất

Từ ngày:

17/11/2020

Đến ngày:

17/01/2021

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

Ngày giao dịch	Ngày hiệu lực	Số tiền ghi nợ	Số tiền ghi có	Số dư	Diễn giải
Không tìm thấy thông tin.					

Hình 21: Màn hình chi tiết lịch sử Tiền gửi có kỳ hạn.

Bước 6: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  **Tải Excel** hoặc  **Tải PDF** để tải thông tin về máy dưới dạng Excel hoặc PDF.

II. 3. 3. 3. Khế ước vay

Bước 1: Từ màn hình trang chủ. Chọn menu Tài khoản, chọn chức năng Khế ước vay.

KHẾ ƯỚC VAY

TÀI SẢN ĐẢM BẢO

BẢO LÃNH

THẺ

Tìm kiếm

Q

Tải PDF

Tải Excel

Tìm kiếm theo số khế ước, tên sản phẩm, dư nợ vay, loại tiền

Số khế ước ▲	Tên sản phẩm	Ngày mở	Ngày hết hạn	Dư nợ vay	Loại tiền	Giao dịch
2000LDS200000049	TH - VND - TSDB KHAC	06/01/2020	06/01/2023	205,507,500	VND	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200000375	TH - VND - TSDB KHAC	20/01/2020	20/01/2023	97,516,145	VND	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200000850	TH - VND - TSDB KHAC	26/02/2020	06/01/2023	4,782,870,560	VND	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200000961	TH - VND - TSDB KHAC	03/03/2020	06/01/2023	279,252,000	VND	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200001294	TH - VND - TSDB KHAC	20/03/2020	06/01/2023	1,099,179,200	VND	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200001485	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	03/04/2020	03/01/2021	196,682	USD	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200001506	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	06/04/2020	06/01/2021	174,845.07	USD	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200001517	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	07/04/2020	07/01/2021	86,409	USD	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200001606	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	13/04/2020	13/01/2021	17,995.53	USD	Xem lịch trả nợ vay
2000LDS200001642	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	15/04/2020	15/01/2021	48,597.44	USD	Xem lịch trả nợ vay

Hiện

10

dòng

Hiển thị 1 - 10 trên 90

<<

1

2

3

4

5

...

9

>>

Lãi suất

8%

năm

CHO VAY

MUA NHÀ, SỬA CHỮA NHÀ

Thủ tục đơn giản - Giải ngân nhanh chóng

Chỉ tiết vui lòng liên hệ Chi nhánh/Phòng giao dịch Eximbank trên toàn quốc

Hình 22: Màn hình Khế ước vay.

Bước 2: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  **Tải Excel** hoặc  **Tải PDF** để tải danh sách Khế ước vay.

Trang 23/174


KHẾ ƯỚC VAY
Loan Contract

Tên khách hàng / Customer's Name:

CTY TNHH MAY THEU THUAN PHUONG

STT No.	Số khế ước Contract Number	Tên sản phẩm Product Name	Ngày mở Open Date	Ngày tắt toán Settlement Date	Dư nợ vay Amount	Loại tiền Currency
1	2000LDS200000049	TH - VND - TSDB KHAC	06/01/2020	06/01/2023	205,507,500	VND
2	2000LDS200000375	TH - VND - TSDB KHAC	20/01/2020	20/01/2023	97,516,145	VND
3	2000LDS200000850	TH - VND - TSDB KHAC	26/02/2020	06/01/2023	4,782,870,560	VND
4	2000LDS200000961	TH - VND - TSDB KHAC	03/03/2020	06/01/2023	279,252,000	VND
5	2000LDS200001485	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	03/04/2020	03/01/2021	196,682.00	USD
6	2000LDS200001642	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	15/04/2020	15/01/2021	48,597.44	USD
7	2000LDS200001506	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	06/04/2020	06/01/2021	174,845.07	USD
8	2000LDS200001294	TH - VND - TSDB KHAC	20/03/2020	06/01/2023	1,099,179,200	VND
9	2000LDS200001517	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	07/04/2020	07/01/2021	86,409.00	USD
10	2000LDS200001606	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	13/04/2020	13/01/2021	17,995.53	USD
11	2000LDS200001410	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	30/03/2020	30/12/2020	195,489.30	USD
12	2000LDS200001518	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	07/04/2020	07/01/2021	15,425.00	USD
13	2000LDS200001467	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	01/04/2020	01/01/2021	106,733.16	USD
14	2000LDS200001549	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	08/04/2020	08/01/2021	112,344.59	USD
15	2000LDS200001641	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	15/04/2020	15/01/2021	316,312.13	USD
16	2000LDS200001883	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	06/05/2020	06/02/2021	10,641.48	USD
17	2000LDS200001822	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	29/04/2020	29/01/2021	71,459.79	USD
18	2000LDS200001791	NH - USD - TSDB BDS NHOM 1,2,3 - 6T<KHV<=12T	27/04/2020	27/01/2021	35,317.76	USD

Hình 23: Màn hình download file danh sách khế ước vay

Bước 3: Chọn hyperlink 1 tài khoản để xem thông tin khế ước vay.

Thông tin kế ước vay

THÔNG TIN KHOẢN VAY

Tên sản phẩm:	TH - VND - TSDB KHAC
Hợp đồng tín dụng:	2000LAV190080758
Số kế ước:	2000LDS200000049
Chi nhánh quản lý:	EIB TP.HO CHI MINH
Số tiền vay:	246,609,000
Dư nợ vay:	205,507,500
Loại tiền:	VND
Ngày giải ngân:	06/01/2020
Ngày đáo hạn:	06/12/2020
Lãi suất:	11.900000 %/năm
Ngày thanh toán gốc tiếp theo:	06/12/2020
Số tiền gốc tạm tính:	6,850,250
Ngày thanh toán lãi tiếp theo:	06/12/2020

 XEM LỊCH SỬ KẾ ƯỚC VAY

 ĐÓNG

Hình 24: Màn hình thông tin chi tiết Kế ước vay.

Bước 4: Chọn nút Xem lịch sử kế ước vay.

LỊCH SỬ KẾ ƯỚC

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Số kế ước:

2000LDS200000049

Thời gian giao dịch:

3 tháng gần nhất

Từ ngày:

17/10/2020

Đến ngày:

17/01/2021

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

Ngày giao dịch	Số tiền	Dư nợ	Diễn giải
Không tìm thấy thông tin.			

XEM LỊCH TRẢ NỢ VAY

Hình 25: Màn hình lịch sử kế ước vay.

Bước 5: Nhập thông tin **Từ ngày.... Đến ngày.....** theo định dạng DD/MM/YYYY hoặc chọn từ hệ thống lịch và click nút  **TÌM KIẾM**, để tra cứu lịch sử giao dịch của tài khoản.

Hệ thống mặc định hiển thị 7 ngày giao dịch gần nhất. Hệ thống cho phép tìm kiếm tối đa 3 tháng.

LỊCH SỬ KHẾ ƯỚC

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Số kế ước:

2000LDS200000049

Thời gian giao dịch:

Chọn khoảng thời gian giao dịch

Từ ngày:

15/04/2020

Đến ngày:

19/06/2020

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

Ngày giao dịch	Số tiền	Dư nợ	Diễn giải
06/05/2020 15:23:46	6,850,250		Loan Recovery From : 200014851041420
04/06/2020 17:36:44	6,850,250		Loan Recovery From : :200014851041420
09/06/2020 04:53:44	212,357,750		Ac xfr from gl 21212 to 21213
09/06/2020 04:53:44	212,357,750		Ac xfr from gl 21212 to 21213
10/06/2020 04:08:30	212,357,750		Ac xfr from gl 21213 to 21212
10/06/2020 04:08:30	212,357,750		Ac xfr from gl 21213 to 21212

XEM LỊCH TRẢ NỢ VAY

Hình 26: Màn hình chi tiết kế ước vay sau khi Tìm kiếm.

Trang 26/174

Bước 6: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  hoặc  để tải thông tin lịch sử giao dịch về máy dưới dạng Excel hoặc PDF.

EXIMBANK		THÔNG TIN TÀI KHOẢN VAY Loan Contract Information		
Tên khách hàng / Customer's Name:		CTY TNHH MÂY THEU THUAN PHUONG		
Số tài khoản / Account No.:		2000LDS200000049	Loại tiền / Currency:	VND
Liệt kê giao dịch từ ngày / Transaction from Date:		15/04/2020	đến ngày / To Date:	18/06/2020
STT No.	Ngày giờ giao dịch Transaction Date Time	Số tiền Amount	Dư nợ Balance	Diễn giải Description
1	06/05/2020 15:23:46	6,850,250		Loan Recovery From : 200014851041420
2	04/06/2020 17:36:44	6,850,250		Loan Recovery From : 200014851041420
3	09/06/2020 04:53:44	212,357,750		Ac xfr from gí 21212 to 21213
4	09/06/2020 04:53:44	212,357,750		Ac xfr from gí 21212 to 21213
5	10/06/2020 04:08:30	212,357,750		Ac xfr from gí 21213 to 21212
6	10/06/2020 04:08:30	212,357,750		Ac xfr from gí 21213 to 21212



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 08:23:20 PM
The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 08:23:20 PM

Trang 1 / 1
Page 1 / 1

Hình 27: Màn hình sau khi tải thông tin lịch sử giao dịch về máy dưới dạng PDF.

Bước 7: Trên màn hình chi tiết khế ước vay, khách hàng có thể click vào biểu tượng  để xem thông tin về lịch trả nợ cho khế ước vay.

LỊCH TRẢ NỢ VAY				
Ngày đến hạn	Khế ước vay	Gốc đến hạn	Số tiền đã trả	Số tiền còn lại đã trả
06/07/2020	2000LDS200000049	6,850,250	6,850,250	0
06/08/2020	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/09/2020	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/10/2020	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/11/2020	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/12/2020	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/01/2021	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/02/2021	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/03/2021	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
06/04/2021	2000LDS200000049	6,850,250	0	6,850,250
	Tổng cộng	212,357,750	6,850,250	205,507,500

Hiện 10 dòng

Hiển thị 1 - 10 trên 31

« 1 2 3 4 »

← QUAY LẠI

Hình 28: Màn hình lịch sử trả nợ vay.

Bước 8: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  hoặc  để tải thông tin Lịch trả nợ về máy dưới dạng Excel hoặc PDF.

EXIMBANK

Tên khách hàng / Customer's Name:
Số tài khoản / Account No.:

CTY TNHH MÂY THEU THUAN PHUONG

2000LDS200000049

Loại tiền / Currency:

VND

THÔNG TIN TÀI KHOẢN VAY

Loan Contract Information

STT No.	Ngày đến hạn Due Date	Khế ước vay Loan Contract	Gốc đến hạn Due Principal	Số tiền đã trả Paid Amount	Số tiền còn phải trả Amount to be repaid
1	20200706	2000LDS2000000049	6,850,250	6,850,250	0
2	20200806	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
3	20200906	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
4	20201006	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
5	20201106	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
6	20201206	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
7	20210106	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
8	20210206	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
9	20210306	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
10	20210406	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
11	20210506	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
12	20210606	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
13	20210706	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
14	20210806	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
15	20210906	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
16	20211006	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
17	20211106	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
18	20211206	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
19	20220106	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
20	20220206	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
21	20220306	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
22	20220406	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
23	20220506	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250
24	20220606	2000LDS2000000049	6,850,250	0	6,850,250

Hình 29: Màn hình sau khi tải thông tin Lịch sử trả nợ về máy dưới dạng PDF.

II. 3. 3. 4. Tài sản đảm bảo

Bước 1: Từ màn hình Trang chủ. Chọn menu Tài khoản, chọn chức năng Tài sản đảm bảo.

KHẾ ƯỚC VAY

TÀI SẢN ĐẢM BẢO

BẢO LÃNH

THẺ

THÔNG TIN TÀI SẢN

Mã tài sản:

152131547

Chi nhánh / Phòng giao dịch:

EIB TP.HO CHI MINH

Loại tài sản:

Immovable Property

Chi tiết loại tài sản:

Immovable Property

Giá trị tài sản:

90,139,000,000

Loại tiền:

VND

Chi tiết tài sản:

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở-100162998-100162998 100162998 100162998

XEM CHI TIẾT

Hình 30: Màn hình Tài sản đảm bảo.

Bước 2: Click nút  **XEM CHI TIẾT**, hệ thống sẽ hiển thị thông tin chi tiết về tài sản đảm bảo.

CHI TIẾT THẾ CHẤP  [Tải PDF](#)  [Tải Excel](#)

Mã thế chấp	Mã hợp đồng	Ngày thế chấp	Ngày giải chấp	Giá trị thế chấp	Loại tiền	Trạng thái
152131547	LAV201406090/2000	14/12/2018		90,139,000,000	VND	The Cháp
152131547	LAV180044101/2000	14/12/2018		90,139,000,000	VND	The Cháp
152131547	LAV180044022/2000	14/12/2018		90,139,000,000	VND	The Cháp

Hình 31: Màn hình chi tiết về tài sản thế chấp.

Bước 3: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  [Tải Excel](#) hoặc  [Tải PDF](#) để tải thông tin Chi tiết thế chấp về máy dưới dạng file Excel hoặc file PDF.

EXIMBANK  **THÔNG TIN TÀI SẢN ĐẢM BẢO**
List Of Collaterals

Tên khách hàng / Customer's Name: CTV TNHH XXXXXXXXXX
Số tài khoản / Account No.: 152131547 Loại tiền / Currency:

STT No.	Mã thế chấp Mortgage Code	Mã hợp đồng Contract Code	Ngày thế chấp Mortgage Date	Giá trị thế chấp Mortgage Value	Ngày giải chấp Date Of Mortgage Deregistry	Loại tiền Currency	Trạng thái Status
1	152131547	LAV201406090/2000	14/12/2018	90,139,000,000		VND	The Cháp
2	152131547	LAV180044101/2000	14/12/2018	90,139,000,000		VND	The Cháp
3	152131547	LAV180044022/2000	14/12/2018	90,139,000,000		VND	The Cháp

 Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 08:29:07 PM
The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 08:29:07 PM Trang 1 / 1
Page 1 / 1

Hình 32: Màn hình sau khi tải thông tin Chi tiết thế chấp về máy dưới dạng file PDF.

II. 3. 3. 5. Bảo lãnh

Bước 1: Trên thanh menu chọn Tài khoản/ tab Bảo lãnh.

KHẾ ƯỚC VAY

TÀI SẢN ĐẢM BẢO

BẢO LÃNH

THẺ

Tìm kiếm

Q

PDF

Tải PDF

FILE

Tải Excel

Số bảo lãnh	Tên CN/PGD	Số tiền	Loại tiền	Ngày hiệu lực	Ngày hết hạn	Loại bảo lãnh
2000IBG200800006	EIB TP.HO CHI MINH	2,000	USD	05/08/2020	31/08/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
2000IBG200800009	EIB TP.HO CHI MINH	100	USD	11/08/2020	30/09/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
2000OCG200800013	EIB TP.HO CHI MINH	10	EUR	24/08/2020	31/08/2020	BẢO LÃNH ĐỐI ƯNG KQ 100%
2000IBG200800010	EIB TP.HO CHI MINH	100	USD	11/08/2020	30/09/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
2000IBG200800016	EIB TP.HO CHI MINH	100	EUR	24/08/2020	31/08/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
2000OCG201200026	EIB TP.HO CHI MINH	500	USD	08/12/2020	31/12/2020	BẢO LÃNH ĐỐI ƯNG KQ 100%

Hình 33: Màn hình Bảo lãnh.

Bước 2: Khách hàng có thể click vào biểu tượng  [Tải Excel](#) hoặc  [Tải PDF](#) để tải thông tin Chi tiết thế chấp về máy dưới dạng file Excel hoặc file PDF.



BẢO LÃNH

Warranty

Tên khách hàng / Customer's Name:CTY TNHH MAY THEU THUAN PHUONG

STT No.	Số bảo lãnh Guarantee Number	Tên CN/PGD Branch/Transaction office	Số tiền Amount	Loại tiền Currency	Ngày hiệu lực Effective date	Ngày hết hạn Expiry date	Loại bảo lãnh Guarantee type
1	2000IBG200800006	EIB TP.HO CHI MINH	2,000	USD	05/08/2020	31/08/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
2	2000IBG200800009	EIB TP.HO CHI MINH	100	USD	11/08/2020	30/09/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
3	2000OCG200800013	EIB TP.HO CHI MINH	10	EUR	24/08/2020	31/08/2020	BẢO LÃNH ĐỐI ƯNG KQ 100%
4	2000IBG200800010	EIB TP.HO CHI MINH	100	USD	11/08/2020	30/09/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
5	2000IBG200800016	EIB TP.HO CHI MINH	100	EUR	24/08/2020	31/08/2020	THÔNG BÁO BẢO LÃNH
6	2000OCG201200026	EIB TP.HO CHI MINH	500	USD	08/12/2020	31/12/2020	BẢO LÃNH ĐỐI ƯNG KQ 100%



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 08:32:41 PM
The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 08:32:41 PM

Trang 1 / 1
Page 1 / 1

Hình 34: Màn hình download file danh sách Bảo lãnh.

Bước 3: Nhấn vào hyperlink số bảo lãnh để xem chi tiết.

Thông tin bảo lãnh

THÔNG TIN

Số seri:BL

Số bảo lãnh:2000OCG200800013

Loại bảo lãnh:BẢO LÃNH ĐỐI ƯNG KQ 100%

Bên bảo lãnh:EIB TP.HO CHI MINH

Địa chỉ bên bảo lãnh:(TANG 1 -TANG 7) 229 DONG KHOI,P.BEN NGHE, QUAN 1, TP.HCM

Loại tiền:EUR

Số tiền:10

Bên thụ hưởng:100162998

Địa chỉ bên thụ hưởng:ADDR1ADDR2

Ngày hiệu lực:24/08/2020

Ngày đáo hạn:31/08/2020

X ĐÓNG

Hình 35: Màn hình Thông tin chi tiết tài khoản Bảo lãnh.

II. 3. 3. 6. Thẻ

Bước 1: Trên thanh menu Tài khoản/ chọn tab thẻ.

KHẾ ƯỚC VAY	TÀI SẢN ĐẢM BẢO	BẢO LÃNH	THẺ		
TÀI KHOẢN THANH TOÁN THẺ QUỐC TẾ					
Số tài khoản thẻ	Tên CN/PGD	Số dư	Loại tiền		
200024849167489	EIB TP.HO CHI MINH	0	VND		
DANH SÁCH THẺ QUỐC TẾ					
Số thẻ	Loại thẻ	Tên chủ thẻ	Số tài khoản	Trạng thái	Hạn mức còn lại
VB470364	Visa Business	MAI DANG KHOA	200024849167489	Hết hiệu lực	0
VB470372	Visa Business	DANG THI NGOC HA	200024849167489	Hết hiệu lực	0
VB478235	Visa Business	DUONG NHU QUYNH	200024849167489	Hết hiệu lực	0
VB439252	Visa Business	NGUYEN HOAI ANH	200024849167489	Đang hoạt động	0
VB446968	Visa Business	MAI DUC THUAN	200024849167489	Đang hoạt động	0

Hình 36: Màn hình trang giao diện thẻ.

Bước 2: Nhấn vào hyperlink số tài khoản thẻ - màn hình Thông tin tài khoản thẻ..

THÔNG TIN TÀI KHOẢN THẺ QUỐC TẾ	
THÔNG TIN TÌM KIẾM	
Số tài khoản :	Số thẻ :
200024849167489	VB439252
Từ ngày :	Đến ngày :
11/01/2021	18/01/2021
XEM CHI TIẾT	

Hình 37: Màn hình Thông tin tài khoản thẻ quốc tế.

Bước 3: Nhấn nút Xem chi tiết

THÔNG TIN TÀI KHOẢN THẺ QUỐC TẾ

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Số tài khoản :

200024849167489

Số thẻ :

VB446968

×

Từ ngày :

11/01/2021

Đến ngày :

18/01/2021

XEM CHI TIẾT

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

Ngày giao dịch	Ngày hạch toán	Số thẻ	Phát sinh	Diễn giải
11/01/2021	13/01/2021	VB446968	3,358,035 DR	AMAZON.COM*LK48789A3 AMZ AMZN.COM/BILLUSA
11/01/2021	13/01/2021	VB446968	6,500,615 DR	WF PERIGOL 3495153719 8662638325 USA
11/01/2021	13/01/2021	VB446968	6,500,615 DR	WF PERIGOL 3495153589 8662638325 USA
12/01/2021	14/01/2021	VB446968	3,680,258 DR	AMZN Mktp US*PR18N0BY3 Amzn.com/billUSA
12/01/2021	14/01/2021	VB446968	6,500,615 DR	WF PERIGOL 3489703149 8662638325 USA

Hình 38: Màn hình Xem chi tiết thẻ

Bước 4: Nhấn hyperlink Số thẻ để xem Sao kê thẻ

SAO KÊ THẺ

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Số thẻ: VB462015

Tháng/ Năm: 12/2020

XEM CHI TIẾT

Tên chủ thẻ: NGUYEN THE XUAN HUNG

Số thẻ: VB462015

Số tài khoản: 20000000000000000000

DIỄN GIẢI GIAO DỊCH TRONG THÁNG 12/2020

CHI TIẾT GIAO DỊCH

Tải PDFTải Excel

Ngày sao kê	Ngày đến hạn thanh toán	Loại tiền	Hạn mức tín dụng	Số hóa đơn
05/01/2021	20/01/2021	VND	20,000,000	1200000190

Dư nợ kỳ trước	Số tiền đã thanh toán	Nợ phát sinh trong kỳ	Số tiền phải thanh toán	Số tiền thanh toán tối thiểu
46,002,063 CR	50,000,000 CR	47,893,400 DR		

Ngày giao dịch	Ngày hạch toán	Diễn giải giao dịch phát sinh trong kỳ	Phát sinh	Đã thanh toán
		SO DU KY TRUOC / PREVIOUS BALANCE:		46,002,063 CR
		-----	-----	-----
04/12/2020	09/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	2,060,000 DR	
04/12/2020	09/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	2,060,000 DR	
04/12/2020	09/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	2,060,000 DR	
05/12/2020	10/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,400,000 DR	
07/12/2020	14/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	2,060,000 DR	
07/12/2020	14/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	2,060,000 DR	
09/12/2020	14/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,620,000 DR	
10/12/2020	14/12/2020	VIETJETAIR CYBER - VND HANOI VN	817,400 DR	
10/12/2020	15/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,268,000 DR	
11/12/2020	15/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,760,000 CR	
11/12/2020	16/12/2020	VNA MOTO VND HA NOI VN	300,000 DR	
11/12/2020	16/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	700,000 DR	
11/12/2020	16/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,389,000 DR	
11/12/2020	16/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,389,000 DR	
11/12/2020	16/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,389,000 DR	
11/12/2020	16/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,389,000 DR	
11/12/2020	16/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,389,000 DR	
11/12/2020	16/12/2020	VIETNAM AIRLINES - VND HA NOI VN	1,389,000 DR	
		-----	-----	-----
		TONG CONG / TOTAL	47,893,400 DR	50,000,000 CR
		-----	-----	-----
		SO DU CUOI KY / CURRENT BALANCE:	-----	48,108,663 CR
		***** KET THUC SAO KE / END OF STATEMENT		

TRUNG TÂM THẺ

24B Trương Định, P.6, Q.3, TP.HCM
Dịch vụ khách hàng 24/7
Tel: 18001199 - Fax: 84.8.39309055
Email: contact@eximbank.com.vn
Website: eximbank.com.vn

VISA

MasterCard

JCB

Hình 39: Màn hình Sao kê thẻ

Trang 33/174

II. 3. 4. Chuyển tiền

II. 3. 4. 1. Chuyển tiền

Note: Sau khi thực hiện giao dịch - thực hiện tiếp phần duyệt quy trình nội bộ nếu có (xem hướng dẫn tại II.3.9.1.6 Note - Quy trình duyệt giao dịch)

II.3.4.1.1. Chuyển tiền trong Eximbank

II.3.4.1.1.1. Cùng chủ sở hữu cùng loại tiền VND

Bước 1:Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (VND).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

210380689000074 - 561,751 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *:

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Tài khoản của tôi *:

200014851041420 - 1,826,028,919 VND

Tên người nhận:

FPT TEST

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *:

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *:

cung chu so huu cung loại tien VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 40: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền cùng chủ sở hữu - cùng loại tiền (VND).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 35/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

210380689000074 - 561,751 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

EXIMBANK

Số tài khoản nhận:

200014851041420

Tên người nhận:

FPT TEST

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

561,751 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

cung chu so huu cung loai tien VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 41: Màn hình Xác thực chuyển tiền cùng chủ sở hữu - cùng loại tiền (VND).

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

Trang 36/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243922

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 210380689000074 - 561,751 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 200014851041420

Tên người nhận: FPT TEST

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 561,751 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: cung chu so huu cung loai tien VND

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 42: Màn hình Hoàn thành Chuyển tiền cùng chủ sở hữu - cùng loại tiền (VND).

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.



GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH
Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 21:07:31	Mã giao dịch Transaction code	202101197243922
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	FPT TEST		
Tài khoản trích nợ Debit Account	210380689000074	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	FPT TEST		
Tài khoản ghi có Credit Account	200014851041420	Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank	EIB TP.HO CHI MINH		
Nội dung giao dịch Transaction Description	cung chu so huu cung loai tien VND		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 21:08:01 PM
The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 21:08:01 PM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 43: Màn hình Xem phiếu chi tiết giao dịch

II.3.4.1.1.2. Cùng chủ sở hữu khác loại tiền USD - VND nhận VND

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

2000348511455677 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *:

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Tài khoản của tôi *:

2000348511455677 - 1,740,904,601 VND

Tên người nhận:

Bà Nguyễn Thị Hoa

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *:

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành:

23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *:

test chuyển cung chu so huu usd - vnd -vnd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 44: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền cùng chủ sở hữu khác loại tiền.

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 39/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851165673 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 200014851165673

Tên người nhận: Ngân Triệu Hòa

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,707,075,533 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành: 23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: test chuyen cung chu so huu usd - vnd -vnd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 45: Màn hình Xác chuyển tiền cùng chủ sở hữu khác loại tiền.

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243895

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 2000140511000000 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 2000140511000000

Tên người nhận: Ngân Triệu Hòa

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,707,075,533 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành: 23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: test chuyen cung chu so huu usd - vnd -vnd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 46: Màn hình Hoàn thành chuyển tiền cùng chủ sở hữu khác loại tiền.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.

Trang 41/174



GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH
Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 11:07:30	Mã giao dịch Transaction code	202101197243895
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	Đặng Triệu Hòa		
Tài khoản trích nợ Debit Account	200001400711400000	Số tiền trích nợ Debit Amount	0.09 USD
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	Đặng Triệu Hòa		
Tỷ giá Tham khảo Exchange rate	23,040 VND/USD	Số tiền quy đổi VND Equivalent Amount in VND	2,000 VND
Tài khoản ghi có Credit Account	200001400711400000	Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Bank Beneficiary	EIB TP.HO CHI MINH		
Nội dung giao dịch Transaction Description	test chuyen cung chu so huu usd - vnd -vnd		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 11:08:02 AM

The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 11:08:02 AM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 47: Màn hình Xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.1.3. Cùng chủ sở hữu khác loại tiền USD - VND nhận USD

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch.

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *

200034853345678 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Tài khoản của tôi *

200034853345678 - 1,740,904,601 VND

Tên người nhận:

Bà Nguyễn Thị Hoa

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *

1.02

USD

Số tiền chuyển bằng chữ:

Một dollar Mỹ linh hai cen

Tỷ giá hiện hành:

23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

23,501 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai mươi ba nghìn năm trăm chẵn tám đồng

Nội dung chuyển tiền *

cung chu so huu usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 48: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền cùng chủ sở hữu (USD - VND - USD).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 43/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 20802148011000000000

Tên người nhận: Hoàng Triệu Hải

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,707,075,533 VND

Số tiền chuyển: 1.02 USD

Số tiền chuyển bằng chữ: Một dollar Mỹ linh hai cen

Tỷ giá hiện hành: 23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 23,501 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai mươi ba nghìn năm trăm chẵn tám đồng

Nội dung chuyển tiền: cung chu so huu usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 49: Màn hình Xác thực chuyển tiền cùng chủ sở hữu (USD - VND - USD).

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

Trang 44/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243896

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 2000140511000677 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 2000140511000640

Tên người nhận: Ngân Triệu Hòa

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,707,075,533 VND

Số tiền chuyển: 1.02 USD

Số tiền chuyển bằng chữ: Một dollar Mỹ linh hai cen

Tỷ giá hiện hành: 23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 23,501 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai mươi ba nghìn năm trăm chẵn tám đồng

Nội dung chuyển tiền: cung chu so huu usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 50: Màn hình Thông báo kết quả chuyển tiền cùng chủ sở hữu (USD - VND - USD).

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.

Trang 45/174



GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH
Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 11:12:28	Mã giao dịch Transaction code	202101197243896
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	Đặng Triệu Hòa		
Tài khoản trích nợ Debit Account	20001 4001 140679	Số tiền trích nợ Debit Amount	1.02 USD
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	Đặng Triệu Hòa		
Tỷ giá Tham khảo Exchange rate	23,040 VND/USD	Số tiền quy đổi VND Equivalent Amount in VND	23,501 VND
Tài khoản ghi có Credit Account	20001 4001 140679	Số tiền ghi có Credit Amount	23,501 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Bank Beneficiary	EIB TP.HO CHI MINH		
Nội dung giao dịch Transaction Description	cung chu so huu usd - vnd - usd		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 11:13:12 AM
The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 11:13:12 AM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 51: Màn hình Xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.1.4. Khác chủ sở hữu cùng loại tiền VND

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (VND).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TAO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014948315424 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *:

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Hình thức nhận *:

Tài khoản

Thẻ

Giấy tờ cá nhân

Số tài khoản nhận *:

200014948315424

Tên người nhận:

XXXXXXXXXX

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *:

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *:

khác chu cung loại tiền VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 52: Màn hình Khởi tạo khác chủ cùng loại tiền (VND).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 47/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 200014948315424

Tên người nhận: 000002577

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: khác chu cung loại tien VND

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 53: Màn hình Xác thực chuyển tiền khác chủ cùng loại tiền (VND).

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

Trang 48/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243897

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014948315424 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 200014948315424

Tên người nhận: 0000000000

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: khác chu cung loại tien VND

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 54: Màn hình Thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.



GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH
Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 11:16:08	Mã giao dịch Transaction code	202101197243897
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	Đặng Trọng Hòa		
Tài khoản trích nợ Debit Account	20001 0001 100000	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	180962577		
Tài khoản ghi có Credit Account	20001 0001 100000	Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank	EIB TP.HO CHI MINH		
Nội dung giao dịch Transaction Description	khac chu cung loai tien VND		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 11:22:42 AM

The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 11:22:42 AM

Trang: 1/1

Page: 1/1

Hình 55: Màn hình Xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.1.5. Khác chủ sở hữu khác loại tiền USD - VND nhận USD**Bước 1:** Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.**Bước 2:** Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch.

CHUYỂN TIỀN

1

Khởi tạo

2

Xác thực

3

Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

2000048511675677 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *:

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Hình thức nhận *:

☒ Tài khoản

☐ Thẻ

☐ Giấy tờ cá nhân

Số tài khoản nhận *:

2000048511675677

Tên người nhận:

300902577

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *:

1.2

USD

Số tiền chuyển bằng chữ:

Một dollar Mỹ hai mươi cen

Tỷ giá hiện hành:

23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

27,648 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi tám đồng

Nội dung chuyển tiền *:

khac chu so huu usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC

Hình 56: *Màn hình Khởi tạo chuyển tiền khác chủ sở hữu (USD - VND - USD).*

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

2000140811345678 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

EXIMBANK

Số tài khoản nhận:

2000140811345678

Tên người nhận:

101902577

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

1,707,075,533 VND

Số tiền chuyển:

1.2 USD

Số tiền chuyển bằng chữ:

Một dollar Mỹ hai mươi cen

Tỷ giá hiện hành:

23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

27,648 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi tám đồng

Nội dung chuyển tiền:

khac chu so huu usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 57: Màn hình Xác thực chuyển tiền khác chủ sở hữu (USD - VND - USD).

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243903

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200034948333424 - 74,091.82 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số tài khoản nhận: 200034948333424

Tên người nhận: 301902577

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,707,075,533 VND

Số tiền chuyển: 1.2 USD

Số tiền chuyển bằng chữ: Một dollar Mỹ hai mươi cen

Tỷ giá hiện hành: 23,040 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 27,648 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi tám đồng

Nội dung chuyển tiền: khác chu so huu usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 58: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.



GIẤY BẢO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 13:31:59	Mã giao dịch Transaction code	202101197243903
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	Bông Triệu Hòa		
Tài khoản trích nợ Debit Account	300014071349679	Số tiền trích nợ Debit Amount	1.20 USD
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	300014071		
Tỷ giá Tham khảo Exchange rate	23,040 VND/USD	Số tiền quy đổi VND Equivalent Amount in VND	27,648 VND
Tài khoản ghi có Credit Account	300014071349679	Số tiền ghi có Credit Amount	27,648 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Bank Beneficiary	EIB TP.HO CHI MINH		
Nội dung giao dịch Transaction Description	khac chu so huu usd - vnd -usd		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 13:32:41 PM
The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 13:32:41 PM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 59: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.1.6. Trong hệ thống Eximbank nhận bằng số thẻ cùng loại tiền VND

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số thẻ trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *:

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Danh sách thụ hưởng *:

NGUYEN TO TRINH - 9704310000345309

x

Tên người nhận:

NGUYEN TO TRINH

Số thẻ nhận:

9704310000345309

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

Tên gợi nhớ *:

NGUYEN TO TRINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *:

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *:

trong hệ thống bằng số thẻ cung loại tiền VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 60: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền thẻ trong (VND).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 55/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

EXIMBANK

Số thẻ nhận:

9704310000345309

Tên người nhận:

NGUYEN TO TRINH

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

trong he thong bang so the cung loai tien VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 61: Màn hình Xác thực chuyển tiền thẻ trong (VND).

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

Trang 56/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243904

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số thẻ nhận: 9704310000345309

Tên người nhận: NGUYEN TO TRINH

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: trong hệ thống bằng số thẻ cùng loại tiền VND

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 62: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.


GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH
Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 13:35:10	Mã giao dịch Transaction code	202101197243904
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	[Màn hình mờ]		
Tài khoản trích nợ Debit Account	[Màn hình mờ]	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 VND
		Tỷ giá Exchange Rate	
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Individual / Corp. Beneficiary	NGUYEN TO TRINH		
Số thẻ thụ hưởng Beneficiary Card Number	970431xxxxxx5309	Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND/Hộ chiếu ID/ Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Bank Beneficiary	EIB TP.HO CHI MINH		
Nội dung giao dịch Transaction Description	trong hệ thống bảng số thẻ cùng loại tiền VND		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 13:35:46 PM
 The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 13:35:46 PM

Trang: 1/1
 Page: 1/1

Hình 63: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.1.7. Trong hệ thống Eximbank nhận bằng số thẻ khác loại tiền USD-VND- nhận bằng VND

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014851016945 - 96,417.45 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *:

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Danh sách thụ hưởng *:

DO THI CAM AN - 9704310008074562

Tên người nhận:

DO THI CAM AN

Số thẻ nhận:

9704310008074562

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB QUAN 11

Tên gợi nhớ *:

DO THI CAM AN

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành:

22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *:

Trong thẻ khác loại tiền usd - vnd - vnd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC

Hình 64: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền thẻ trong (USD - VND - VND).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút **TIẾP TỤC** → - Chuyển đến màn hình Xác thực.

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

200014851016945 - 96,417.45 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

EXIMBANK

Số thẻ nhận:

9704310008074562

Tên người nhận:

DO THI CAM AN

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB QUAN 11

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

2,216,637,176 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành:

22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

Trong thẻ khác loại tiền usd - vnd -vnd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 65: Màn hình Xác thực chuyển tiền thẻ trong (USD-VND -VND).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243923

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851016945 - 96,417.45 USD

THÔNG TIN THU HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số thẻ nhận: 9704310008074562

Tên người nhận: DO THI CAM AN

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB QUAN 11

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 2,216,637,176 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành: 22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: Trong the khác loại tien usd - vnd -vnd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 66: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.


GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH
Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 21:18:39	Mã giao dịch Transaction code	202101197243923
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	FPT TEST		
Tài khoản trích nợ Debit Account	200014851016945	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 USD
		Tỷ giá Exchange Rate	22,990 VND/VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Individual / Corp. Beneficiary	DO THI CAM AN		
Số thẻ thụ hưởng Beneficiary Card Number	970431xxxxx4562	Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND/Hộ chiếu ID/ Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Bank Beneficiary	EIB QUAN 11		
Nội dung giao dịch Transaction Description	Trong the khác loại tien usd - vnd -vnd		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 21:19:09 PM
 The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 21:19:09 PM

Trang: 1/1
 Page: 1/1

Hình 67: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.1.8. Trong hệ thống Eximbank nhận bằng số thẻ khác loại tiền USD-VND- nhận bằng USD

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài thẻ trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch.

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *

200014851016945 - 96,417.45 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Danh sách thụ hưởng *

DO THI CAM AN - 9704310008074562

Tên người nhận:

DO THI CAM AN

Số thẻ nhận:

9704310008074562

Loại tiền:

VND

Đơn vị quản lý:

EIB QUAN 11

Tên gợi nhớ *

DO THI CAM AN

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *

0.7 USD

Số tiền chuyển bằng chữ:

dollar Mỹ bảy mươi cen

Tỷ giá hiện hành:

22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

16,093 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Mười sáu nghìn không trăm chín mươi ba đồng

Nội dung chuyển tiền *

trong thẻ kha loại tiền usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 68: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền thẻ trong (USD-VND-USD).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC → - Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 63/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

>>

2 Xác thực

>>

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851016945 - 96,417.45 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số thẻ nhận: 9704310008074562

Tên người nhận: DO THI CAM AN

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB QUAN 11

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 2,216,637,176 VND

Số tiền chuyển: 0.7 USD

Số tiền chuyển bằng chữ: dollar Mỹ bảy mươi cen

Tỷ giá hiện hành: 22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 16,093 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Mười sáu nghìn không trăm chín mươi ba đồng

Nội dung chuyển tiền: trong the kha loai tien usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 69: Màn hình Xác thực chuyển tiền thẻ trong (USD-VND-USD).

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243924

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851016945 - 96,417.45 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Số thẻ nhận: 9704310008074562

Tên người nhận: DO THI CAM AN

Loại tiền: VND

Đơn vị quản lý: EIB QUAN 11

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 2,216,637,176 VND

Số tiền chuyển: 0.7 USD

Số tiền chuyển bằng chữ: dollar Mỹ bảy mươi cen

Tỷ giá hiện hành: 22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 16,093 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Mười sáu nghìn không trăm chín mươi ba đồng

Nội dung chuyển tiền: trong the kha loai tien usd - vnd - usd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 70: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ.

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.

II.3.4.1.1.9. Trong hệ thống Eximbank nhận bằng CMND / Hộ chiếu VND

Bước 1:Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

- Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
- Chọn tài khoản chuyển (VND).
- Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số Giấy tờ cá nhân.
- Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *

200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản nhận *

Danh sách thụ hưởng

Tài khoản của tôi

Người nhận mới

Hình thức nhận *

Tài khoản

Thẻ

Giấy tờ cá nhân

Tỉnh / Thành phố *

An Giang

Chi nhánh/PGD *

EIB AN GIANG

Tên người nhận *

huynh hien

Số *

CMND

352484388

Nơi cấp - Ngày cấp *

CA AN GIANG

20/01/2021

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *

CHUYEN CMND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 71: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền trong giấy tờ cá nhân.

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 66/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

EXIMBANK

Chi nhánh:

EIB AN GIANG

Tỉnh / Thành phố:

An Giang

Tên người nhận:

huynh hien

Loại giấy tờ:

Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ:

352484388

Nơi cấp:

CA AN GIANG

Ngày cấp:

20/01/2021

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

CHUYEN CMND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 72: Màn hình Xác thực chuyển tiền trong giấy tờ cá nhân.

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101207244000

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Chi nhánh: EIB AN GIANG

Tỉnh / Thành phố: An Giang

Tên người nhận: huynh hien

Loại giấy tờ: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ: 352484388

Nơi cấp: CA AN GIANG

Ngày cấp: 20/01/2021

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: CHUYEN CMND

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 73: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.



GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	20/01/2021 21:27:44	Mã giao dịch Transaction code	202101207244000
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	CN CTY CO PHAN SOI THE KY		
Tài khoản trích nợ Debit Account	200014851165660	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	huynh hien		
Tài khoản ghi có Credit Account		Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.	352484388	Ngày cấp: Date of issue	20/01/2021
		Nơi cấp: Place of issue	CA AN GIANG
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank	EIB AN GIANG		
Nội dung giao dịch Transaction Description	CHUYEN CMND		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 20/01/2021 21:29:23 PM
The document had been exported via Online Banking, date 20/01/2021 21:29:23 PM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 74: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.2. Chuyển tiền ngoài Eximbank

II.3.4.1.2.1. Ngoài hệ thống Eximbank cùng loại tiền VND (Thông thường)

Bước 1:Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (VND).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Ngân hàng khác
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản (thông thường).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *

200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Người nhận *

Danh sách thụ hưởng

Người nhận mới

Phương thức chuyển *

Chuyển tiền thông thường

Hình thức nhận *

☒ Tài khoản

☐ Giấy tờ cá nhân

Ngân hàng nhận *

NH Industrial and Commercial Bank of China (ICBC) - Chi...

Số tài khoản nhận *

098753664

Tên người nhận *

Huynh

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *

chuyen thong thuong

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 75: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền ngoài thông thường (VND).

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

CHUYỂN TIẾN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận: NH Industrial and Commercial Bank of China (ICBC) - Chi nhánh Hà Nội

Số tài khoản nhận: 098753664

Tên người nhận: Huỳnh

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: chuyển thông thường

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 76: Màn hình Xác thực chuyển tài khoản ngoài thông thường (VND)

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101207244001

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

200014851165660 - 1,740,904,601 VND

THÔNG TIN THU HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận:

NH Industrial and Commercial Bank of China (ICBC) - Chi nhánh Hà Nội

Số tài khoản nhận:

098753664

Tên người nhận:

Huỳnh

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

1,740,904,601 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

chuyen thong thuong

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

+ TẠO MỚI

LƯU MẪU

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 77: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.

Trang 72/174



GIẤY BẢO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	20/01/2021 21:38:17	Mã giao dịch Transaction code	202101207244001
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền ngoài hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	Đặng Tuấn Hòa		
Tài khoản trích nợ Debit Account	2000100010000000	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	Huỳnh		
Tài khoản ghi có Credit Account	0000000000000000	Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank	NH Industrial and Commercial Bank of China (ICBC) - Chi nhánh Hà Nội		
Nội dung giao dịch Transaction Description	chuyen thong thuong		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 20/01/2021 21:40:21 PM
The document had been exported via Online Banking, date 20/01/2021 21:40:21 PM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 78: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.2.2. Chuyển khoản ngoài hệ thống Eximbank khác loại tiền (USD-Nhận bằng VND - Thông thường)

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Ngân hàng khác
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản ngoài Exim (thông thường)
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIẾN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *

200014851084477 - 717,413.69 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Người nhận *

Danh sách thụ hưởng

Người nhận mới

Phương thức chuyển *

Chuyển tiền thông thường

Danh sách thụ hưởng *

tk thông thương - 0129837294

x

Số tài khoản nhận:

0129837294

Tên người thụ hưởng:

NGUYEN VAN NAPAS

Ngân hàng nhận:

NH TMCP Dong A (DongA Bank)

Tên gợi nhớ *

tk thông thương

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành:

22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *

ddd

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 79: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền tài khoản ngoài Exim (USD-VND-VND)

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 74/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851084477 - 717,413.69 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận: NH TMCP Dong A (DongA Bank)

Số tài khoản nhận: 0129837294

Tên người nhận: NGUYEN VAN NAPAS

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành: 22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: ddd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 80: Màn hình Xác thực chuyển ngoài.

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243927

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851084477 - 717,413.69 USD

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận: NH TMCP Dong A (DongA Bank)

Số tài khoản nhận: 0129837294

Tên người nhận: NGUYEN VAN NAPAS

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Tỷ giá hiện hành: 22,990 VND

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: ddd

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 81: Màn hình thông báo kết quả

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.

II.3.4.1.2.3. Chuyển khoản ngoài hệ thống Eximbank qua SmartLink cùng loại tiền (VND)

Bước 1:Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

- Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
- Chọn tài khoản chuyển (USD).
- Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).

4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *

200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Người nhận *

Danh sách thụ hưởng

Người nhận mới

Phương thức chuyển *

Chuyển tiền nhanh

Danh sách thụ hưởng *

NGUYEN VAN NAPAS - 0129837294

Số tài khoản nhận:

0129837294

Tên người thụ hưởng:

NGUYEN VAN NAPAS

Ngân hàng nhận:

NH TMCP Dong A (DongA Bank)

Tên gợi nhớ *

NGUYEN VAN NAPAS

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *

2,000

VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *

chuyen ngoai cung loai tien VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 82: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền tài khoản ngoài nhanh

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút -

TIẾP TỤC →

Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 77/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận: NH TMCP Dong A (DongA Bank)

Số tài khoản nhận: 0129837294

Tên người nhận: NGUYEN VAN NAPAS

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển: 2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: chuyen ngoai cung loai tien VND

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 83: Màn hình Xác thực chuyển tài khoản ngoài nhanh

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243926

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận:

NH TMCP Dong A (DongA Bank)

Số tài khoản nhận:

0129837294

Tên người nhận:

NGUYEN VAN NAPAS

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

chuyen ngoai cung loai tien VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 84: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.

Trang 79/174



GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 22:02:52	Mã giao dịch Transaction code	202101197243926
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền ngoài hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	CTY CP THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM		
Tài khoản trích nợ Debit Account	00001000000000000000	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	NGUYEN VAN NAPAS		
Tài khoản ghi có Credit Account	0129837294	Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank	NH TMCP Dong A (DongA Bank)		
Nội dung giao dịch Transaction Description	chuyen ngoai cung loai tien VND		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 22:03:36 PM
The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 22:03:36 PM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 85: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.2.4. Chuyển khoản ngoài hệ thống Eximbank nhận bằng số thẻ (VND)

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Người nhận *:

Danh sách thụ hưởng

Người nhận mới

Phương thức chuyển *:

Chuyển tiền nhanh

Hình thức nhận *:

Tài khoản

Thẻ

Số thẻ nhận *:

9704060129837204

LẤY THÔNG TIN

Tên người thụ hưởng:

CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM

Ngân hàng nhận:

NH TMCP Dong A (DongA Bank)

☐

Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *:

1,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Một nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

1,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Một nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *:

chuyen the (nhanh) cung loại tien

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 86: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền ngoài.

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

Trang 81/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Số thẻ nhận: 9704060129837204

Tên người nhận: CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM

Ngân hàng nhận: NH TMCP Dong A (DongA Bank)

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển: 1,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Một nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 1,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Một nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: chuyen the (nhanh) cung loai tien

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 87: Màn hình Xác thực chuyển tiền ngoài.

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243928

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Số thẻ nhận: 9704060129837204

Tên người nhận: CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM

Ngân hàng nhận: NH TMCP Dong A (DongA Bank)

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại: 6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển: 1,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ: Một nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính: 0 VND

Tổng số tiền giao dịch: 1,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ: Một nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền: chuyen the (nhanh) cung loai tien

Phí được thanh toán bởi: Người chuyển

Giao dịch được thực hiện: Một lần

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 88: Màn hình thông báo kết quả.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch

EXIMBANK		GẤY BẢO PHÁT SINH GIAO DỊCH Transaction Notice	
Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 22:49:49	Mã giao dịch Transaction code	202101197243928
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền ngoài hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU # 70 KỸ THUẬT VIỆT NAM CHI NHANH VIỆT NAM		
Tài khoản trích nợ Debit Account		Số tiền trích nợ Debit Amount	1,000 VND
		Tỷ giá Exchange Rate	
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
 cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Individual / Corp. Beneficiary	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU # 70 KỸ THUẬT VIỆT NAM CHI NHANH VIỆT NAM		
Số thẻ thụ hưởng Beneficiary Card Number	970406xxxxxx7204	Số tiền ghi có Credit Amount	1,000 VND
Số CMND/Hộ chiếu ID/ Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Bank Beneficiary	NH TMCP Đông Á (DongA Bank)		
Nội dung giao dịch Transaction Description	chuyen the (nhanh) cung loai tien		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND

Hình 89: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II.3.4.1.2.5. Chuyển khoản ngoài hệ thống Eximbank nhận bằng CMND / Hộ chiếu (VND)

Bước 1:Trên thanh menu Chuyển tiền / Chọn tab Chuyển tiền.

Bước 2: Tại màn hình Khởi tạo nhập thông giao dịch:

1. Chọn Mẫu giao dịch (nếu có).
2. Chọn tài khoản chuyển (USD).
3. Chọn Thông tin thụ hưởng:
 - Phạm vi chuyển: Eximbank.
 - Tài khoản nhận: nhập số tài khoản trong ngân hàng Eximbank (Mặc định nhập đúng thì hệ thống tự động load thông tin khách hàng).
4. Nhập thông tin giao dịch

CHUYỂN TIẾN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

TẠO GIAO DỊCH TỪ MẪU

Mẫu giao dịch:

Chọn mẫu giao dịch (nếu có)

(Bỏ Qua Nếu Chưa Lưu Mẫu)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *

200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Người nhận *

Danh sách thụ hưởng

Người nhận mới

Phương thức chuyển *

Chuyển tiền thông thường

Hình thức nhận *

Tài khoản

Giấy tờ cá nhân

Ngân hàng nhận *

NH Nong nghiep va Phat trien Nong thon Viet Nam (Agri...

Tỉnh / Thành phố *

An Giang

Chi nhánh/PGD *

NH NN va PTNT Viet Nam (Agribank) CN Chau Phu, An Giang

Tên người nhận *

Huynh Hien

Số *

CMND

352484388

Nơi cấp - Ngày cấp *

CA An Giang

19/01/2021

☐ Lưu vào Danh sách người thụ hưởng

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Số tiền chuyển *

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền *

chuyen ngoai loai giay to ca nhan VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

LÀM MỚI

LƯU MẪU

+ THÊM GIAO DỊCH

TIẾP TỤC →

Hình 90: Màn hình Khởi tạo chuyển tiền ngoài giấy tờ cá nhân.

Trang 85/174

Bước 3: Sau khi thực hiện nhập thông tin giao dịch hoàn chỉnh, kiểm tra và nhấn nút

TIẾP TỤC →

- Chuyển đến màn hình Xác thực.

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận:

NH Nong nghiệp va Phat trien Nong thon Viet Nam (Agribank)

Tỉnh / Thành phố:

An Giang

Chi nhánh:

NH NN va PTNT Viet Nam (Agribank) CN Chau Phu, An Giang

Tên người nhận:

Huynh Hien

Loại giấy tờ:

Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ:

352484388

Nơi cấp:

CA An Giang

Ngày cấp:

19/01/2021

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

chuyen ngoai loai giay to ca nhan VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 91: Màn hình Xác thực chuyển tiền ngoài giấy tờ cá nhân.

Bước 4: Kiểm tra màn hình Xác thực về các thông thụ hưởng và thông tin giao dịch. Sau đó nhấn nút

XÁC NHẬN →

Trang 86/174

CHUYỂN TIỀN

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101197243929

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:

200014851084463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển:

NGÂN HÀNG KHÁC

Ngân hàng nhận:

NH Nong nghiep va Phat trien Nong thon Viet Nam (Agribank)

Tỉnh / Thành phố:

An Giang

Chi nhánh:

NH NN va PTNT Viet Nam (Agribank) CN Chau Phu, An Giang

Tên người nhận:

Huynh Hien

Loại giấy tờ:

Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ:

352484388

Nơi cấp:

CA An Giang

Ngày cấp:

19/01/2021

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Hạn mức chuyển tiền còn lại:

6,000,000,000 VND

Số tiền chuyển:

2,000 VND

Số tiền chuyển bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Phí giao dịch tạm tính:

0 VND

Tổng số tiền giao dịch:

2,000 VND

Tổng số tiền bằng chữ:

Hai nghìn đồng

Nội dung chuyển tiền:

chuyen ngoai loai giay to ca nhan VND

Phí được thanh toán bởi:

Người chuyển

Giao dịch được thực hiện:

Một lần

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 92: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

Bước 5: Tại màn hình thông báo kết quả: Tạo mới/ Lưu mẫu / Xem phiếu/ Trang chủ

- Nhấn nút **“Tạo mới”**: chuyển về màn hình Chuyển tiền ở bước Khởi tạo.
- Nhấn nút **“Lưu mẫu”**: lưu lại các thông tin giao dịch tại tab Quản lý mẫu giao dịch.
- Nhấn nút **“Trang chủ”**: trở về màn hình Tổng quan tài khoản.
- Nhấn nút **“Xem phiếu”**: xem chi tiết giấy báo phát sinh giao dịch.

Trang 87/174



GIẤY BẢO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	19/01/2021 22:57:04	Mã giao dịch Transaction code	202101197243929
Loại giao dịch Transaction type	Chuyển tiền ngoài hệ thống Eximbank		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC VẬT VIỆT NAM		
Tài khoản trích nợ Debit Account	00000000000000000000	Số tiền trích nợ Debit Amount	2,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	Huynh Hien		
Tài khoản ghi có Credit Account		Số tiền ghi có Credit Amount	2,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.	352484388	Ngày cấp: Date of issue	19/01/2021
		Nơi cấp: Place of issue	CA An Giang
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank	NH Nong nghiệp va Phat trien Nong thon Viet Nam (Agribank)		
Nội dung giao dịch Transaction Description	chuyen ngoai loai giao to ca nhan VND		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 19/01/2021 22:57:55 PM
The document had been exported via Online Banking, date 19/01/2021 22:57:55 PM

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 93: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II. 3. 4. 2. Chuyển tiền theo lô

Note: Sau khi thực hiện giao dịch - thực hiện tiếp phân duyệt quy trình nội bộ nếu có (xem hướng dẫn tại II.3.9.1.6 Note - Quy trình duyệt giao dịch)

II.3.4.2.1. Chuyển tiền theo lô trong Eximbank

Bước 1: Chọn menu Chuyển tiền \ Chọn chức năng Chuyển tiền theo lô \ Chọn tab Trong hệ thống Eximbank.

EXIMBANK

CTY CP THƯƠNG MẠI ...

Hôm nay: 18-01-2021 - Truy cập gần nhất: 18-01-2021 04:42:50

Trang chủ > Chuyển tiền theo lộ

TRUY CẬP NHANH

- Lịch sử giao dịch
- Nhật ký giao dịch
- Giao dịch tương lai
- Lịch sử đăng nhập
- Giao dịch chờ duyệt
- Lịch sử đăng nhập
- Giao dịch của tôi
- Danh mục của tôi
- Thông tin khác
- Thông tin khuyến mãi
- Mạng lưới hoạt động - ATM
- Tỷ giá - Giá vàng - Lãi suất
- Biểu phí sử dụng dịch vụ

CHUYỂN TIỀN THEO LỘ

1 Khởi tạo >> 2 Xác thực >> 3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *: ... - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *: EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC

Tên file *: ckLoTrongHeThong.xls

Diễn giải *: hanh

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

LÀM MỚI TIẾP TỤC

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM

Hotline Hỗ Trợ: 1800 1199

Download on the App Store

Get it on Google play

© Copyright 2020 Eximbank | All Rights Reserved

f y g+

Hình 94: Màn hình Khởi tạo Chuyển tiền theo lộ trong Eximbank.

Bước 2: Nhập thông tin giao dịch bao gồm:

1. Chọn Thông tin trích chuyển VND
2. Tải file trong Eximbank
3. Nhập thông tin diễn giải, chọn giao dịch được thực hiện
4. Nhấn nút **Tiếp tục**

CHUYỂN TIỀN THEO LÔ

1 Khởi tạo

>>

2 **Xác thực**

>>

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200024851004463 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Tên file: [ckLoTrongHeThong.xls](#)

Diễn giải: hanh

Loại tiền: VND

Số tiền chuyển: 45,100

Phí giao dịch tạm tính: 0

Tổng số tiền giao dịch: 45,100

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền	Diễn giải
1	2000248490000548	100218383	100	VND	Thanh toán hoa đơn so 12345/2014
2	2000248540000085	100218383	10,000	VND	Chuyen tien cho Nguyen Van A, ngay 15.07.2014
3	2000248491102460	100218383	2,000	VND	Thanh toán hoa đơn so 5678-2014
4	200024849467700	107361646	3,000	VND	Chuyen tien thanh toán cho Cty ABC
5	200024849087253	100218383	30,000	VND	Dat coc mua may theo HD so 39/PR

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 95: Màn hình Xác thực chuyển lô trong.

Bước 3: Kiểm tra lại thông tin nội dung file lô trong - nhấn nút Xác nhận

CHUYỂN TIỀN THEO LÔ

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101187243876

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 20001405100440 - 10,616,636,510 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Tên file: [ckLoTrongHeThong.xls](#)

Diễn giải: hanh

Loại tiền: VND

Số tiền chuyển: 45,100

Phí giao dịch tạm tính: 0

Tổng số tiền giao dịch: 45,100

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền	Diễn giải
1	2000140410000540	100218383	100	VND	Thanh toán hoa đơn so 12345/2014
2	2000140514000085	100218383	10,000	VND	Chuyen tien cho Nguyen Van A, ngay 15.07.2014
3	2000140491002400	100218383	2,000	VND	Thanh toán hoa đơn so 5678-2014
4	2000140404067700	107361646	3,000	VND	Chuyen tien thanh toán cho Cty ABC
5	2000140410007253	100218383	30,000	VND	Dat coc mua may theo HD so 39/PR

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 96: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

II.3.4.2.2. Chuyển tiền theo lô ngoài hệ thống Eximbank

Bước 1: Chọn menu Chuyển tiền \ Chọn chức năng Chuyển tiền theo lô\ Chọn tab Ngoài hệ thống Eximbank.

CHUYỂN TIẾN THEO LỘ

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014851084463

 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tên file *:

ckLoNgoaiHeThong.xls

Diễn giải *:

test lo ngoại

Mẫu giao dịch theo lộ

Giao dịch được thực hiện:

Tức thời

LÀM MỚI

TIẾP TỤC →

Hình 97: Màn hình Khởi tạo chuyển lộ ngoài.

Bước 2: Nhập thông tin giao dịch bao gồm:

1. Chọn Thông tin trích chuyển VND
2. Tải file ngoài hệ thống Eximban.
3. Nhập thông tin diễn giải, chọn giao dịch được thực hiện
4. Nhấn nút **Tiếp tục**

Trang 92/174

CHUYỂN TIẾN THEO LỘ

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014051004463 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Tên file: [ckLoNgoaiHeThong.xls](#)

Diễn giải: test lo ngoai

Loại tiền: VND

Số tiền chuyển: 3,000,000

Phí giao dịch tạm tính: 0

Tổng số tiền giao dịch: 3,000,000

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền	Ngân hàng nhận	Diễn giải
1	20113940680	NGUYEN THI HUE	500,000	VND	NH TMCP Sai Gon Ha Noi (SHB)	MaiAmTGDD HS-540 Ky-11-2019
2	050113416413	PHAN THI THUY	500,000	VND	NH TMCP Sai Gon Thuong Tin (Sacombank)	MaiAmTGDD HS-541 Ky-11-2019
3	9072001191346	TRAN KIM LOAN	750,000	VND	NH TMCP Ngoại thương Viet Nam (Vietcombank)	MaiAmTGDD HS-586 Ky-11-2019
4	301870863624	NGUYEN TRUONG NAM	500,000	VND	NH TMCP Công Thương Viet Nam (Vietinbank)	MaiAmTGDD HS-624 Ky-11-2019
5	084200114308	TRAN THI THOM	750,000	VND	NH TMCP Ngoại thương Viet Nam (Vietcombank)	MaiAmTGDD HS-627 Ky-11-2019

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 98: Màn hình Xác thực chuyển lô ngoài hệ thống

Bước 3: Kiểm tra lại thông tin nội dung file lô trong - nhấn nút Xác nhận

Trang 93/174

CHUYỂN TIỀN THEO LỖ

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt
 Số giao dịch: 202101207244002

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014051004463 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC
 Tên file: [ckLoNgoaiHeThong.xls](#)
 Diễn giải: test lo ngoai
 Loại tiền: VND
 Số tiền chuyển: 3,000,000
 Phí giao dịch tạm tính: 0
 Tổng số tiền giao dịch: 3,000,000
 Giao dịch được thực hiện: Tức thời

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền	Ngân hàng nhận	Diễn giải
1	3013540360	NGUYEN THI HUE	500,000	VND	NH TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB)	MaiAmTGDD HS-540 Ky-11-2019
2	050113410413	PHAN THI THUY	500,000	VND	NH TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	MaiAmTGDD HS-541 Ky-11-2019
3	0071001191146	TRAN KIM LOAN	750,000	VND	NH TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	MaiAmTGDD HS-586 Ky-11-2019
4	301870463624	NGUYEN TRUONG NAM	500,000	VND	NH TMCP Công Thương Việt Nam (Vietinbank)	MaiAmTGDD HS-624 Ky-11-2019
5	0041000114360	TRAN THI THOM	750,000	VND	NH TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	MaiAmTGDD HS-627 Ky-11-2019

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 99: Màn hình kết quả giao dịch.

II.3.4.3. Chi lương

Note: Sau khi thực hiện giao dịch - thực hiện tiếp phần duyệt quy trình nội bộ nếu có (xem hướng dẫn tại II.3.9.1.6 Note - Quy trình duyệt giao dịch)

II.3.4.3.1. Chi lương trong hệ thống Eximbank

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / tab Chi lương.

Bước 2: Nhập thông tin giao dịch bao gồm:

- Chọn Thông tin trích chuyển VND
- Tải file trong Eximbank
- Nhập thông tin diễn giải, chọn giao dịch được thực hiện

4. Check Tạo mã đối chiếu (nếu cần).
5. Nhấn nút **Tiếp tục**

CHI LƯƠNG

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014851084463

 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tên file *:

ChiLuongTrongHeThong.xls

Diễn giải *:

test chi lương trong

Mẫu giao dịch chi lương

Giao dịch được thực hiện:

Tức thời

Tạo mã đối chiếu (SHA-256)

Trường hợp Doanh nghiệp có sử dụng cơ chế kiểm soát nội dung file vui lòng chọn chức năng tạo mã đối chiếu

LÀM MỚI

TIẾP TỤC →

Hình 100: Màn hình Khởi tạo chi lương trong Eximbank.

Bước 3: Kiểm tra thông tin thụ hưởng và danh sách thụ hưởng - nhấn nút Xác nhận.

Trang 95/174

CHI LƯƠNG

1 Khởi tạo

>>

2 Xác thực

>>

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200034051084463 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Tên file: ChiLuongTrongHeThong.xls

Diễn giải: test chi lương trong

Loại tiền: VND

Số tiền chuyển: 5,210 VND

Phí giao dịch tạm tính: 5,210 VND

Tổng số tiền giao dịch: VND

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

Mã đối chiếu (SHA-256): 53C4D8611161051D7D247D6D8026C81F1A03A4EFB3B30846841C9D42A846ECAD

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền
1	220810307000051	112417474	5,210	VND

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 101: Màn hình Xác thực chi lương trong Eximbank.

Bước 4: Hiện thị màn hình thông báo kết quả giao dịch.

CHI LƯƠNG

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101217244025

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851084463 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: EXIMBANK

Tên file: [ChiLuongTrongHeThong.xls](#)

Diễn giải: test chi lương trong

Loại tiền: VND

Số tiền chuyển: 5,210 VND

Phí giao dịch tạm tính: 5,210 VND

Tổng số tiền giao dịch: VND

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

Mã đối chiếu (SHA-256): 53C4D8611161051D7D247D6D8026C81F1A03A4EFB3B30846841C9D42A846ECAD

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền
1	200014851084463	112417474	5,210	VND

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 102: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

II.3.4.3.2. Chi lương ngoài hệ thống Eximbank

Bước 1: Trên thanh menu Chuyển tiền / tab Chi lương.

Bước 2: Nhập thông tin giao dịch bao gồm:

1. Chọn Thông tin trích chuyển VND
2. Tải file trong Eximbank
3. Nhập thông tin diễn giải, chọn giao dịch được thực hiện
4. Check Tạo mã đối chiếu (nếu cần).
5. Nhấn nút **Tiếp tục**.

CHI LƯƠNG

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014851084463

 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển *:

EXIMBANK

NGÂN HÀNG KHÁC

Tên file *:

ChiLuongNgoaiHeThong.xls

Diễn giải *:

test ngoại

Mẫu giao dịch chi lương

Giao dịch được thực hiện:

Tức thời

Tạo mã đối chiếu (SHA-256)

Trường hợp Doanh nghiệp có sử dụng cơ chế kiểm soát nội dung file vui lòng chọn chức năng tạo mã đối chiếu

LÀM MỚI

TIẾP TỤC →

Hình 103: Màn hình Khởi tạo chi lương ngoài Eximbank.

Bước 3: Kiểm tra thông tin thụ hưởng và danh sách thụ hưởng - nhấn nút Xác nhận.

Trang 98/174

CHI LƯƠNG

1 Khởi tạo

>>

2 Xác thực

>>

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200034051084463 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Tên file: [ChiLuongNgoaiHeThong.xls](#)

Diễn giải: test ngoai

Loại tiền: VND

Số tiền chuyển: 7,100 VND

Phí giao dịch tạm tính: 2,000 VND

Tổng số tiền giao dịch: 9,100 VND

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

Mã đối chiếu (SHA-256): D755EDFB8FCD732F6CCF51E13B7B09142575FAAD1861FB897A6C6047D1E90184

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền	Ngân hàng nhận
1	20113940680	NGUYEN THI HUE	100	VND	NH TMCP Sai Gon Ha Noi (SHB)
2	050113410413	PHAN THI THUY	5,000	VND	NH TMCP Sai Gon Thuong Tin (Sacombank)
3	0071001191348	TRAN KIM LOAN	2,000	VND	NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam (Vietcombank)

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 104: Màn hình Xác thực chi lương ngoài Eximbank.

Bước 4: Hiện thị màn hình thông báo kết quả giao dịch.

CHI LƯƠNG

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101217244028

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 2000140511064463 - 10,615,935,731 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Phạm vi chuyển: NGÂN HÀNG KHÁC

Tên file: [ChiLuongNgoaiHeThong.xls](#)

Diễn giải: test ngoại

Loại tiền: VND

Số tiền chuyển: 7,100 VND

Phí giao dịch tạm tính: 2,000 VND

Tổng số tiền giao dịch: 9,100 VND

Giao dịch được thực hiện: Tức thời

Mã đối chiếu (SHA-256): D755EDFB8FCD732F6CCF51E13B7B09142575FAAD1861FB897A6C6047D1E90184

DANH SÁCH THỤ HƯỞNG

STT	Tài khoản thụ hưởng	Tên người nhận	Số tiền	Loại tiền	Ngân hàng nhận
1	10113940600	NGUYEN THI HUE	100	VND	NH TMCP Sai Gon Ha Noi (SHB)
2	050113416413	PHAN THI THUY	5,000	VND	NH TMCP Sai Gon Thương Tín (Sacombank)
3	0073001191348	TRAN KIM LOAN	2,000	VND	NH TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

+ TẠO MỚI

TRANG CHỦ

Hình 105: Màn hình thông báo kết quả giao dịch.

II. 3. 4. 4. Truy vấn giao dịch chi lương

Bước 1: Truy cập vào màn hình này qua menu Chuyển tiền > Chi lương > Truy vấn giao dịch chi lương.

TRUY VẤN GIAO DỊCH CHI LƯƠNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Phạm vi chuyển

Tất cả

Từ ngày:

14/01/2021

Đến ngày:

21/01/2021

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH CHI LƯƠNG

Tải PDF

Tải Excel

Ngày giao dịch	Thông tin giao dịch	Thông tin chuyển	Số tiền	Nội dung giao dịch	Trạng thái
21/01/2021 11:21:02	Mã giao dịch : 202101217244028 Số lô : 202101210004860	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	7,100 VND	test ngoại	Chờ duyệt
21/01/2021 11:09:00	Mã giao dịch : 202101217244025 Số lô : 202101210004859	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	6,210 VND	test chi lương trong	Chờ duyệt
20/01/2021 01:21:45	Mã giao dịch : 202101207243934 Số lô : 202101200004857	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	70,000 VND	y	Chờ duyệt
18/01/2021 16:47:36	Mã giao dịch : 202101187243861 Số lô : 202101180004855	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	70,000 VND	22	Chờ duyệt
18/01/2021 16:47:14	Mã giao dịch : 202101187243858 Số lô : 202101180004854	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	70,000 VND	11111	Chờ duyệt
18/01/2021 16:43:25	Mã giao dịch : 202101187243855 Số lô : 202101180004853	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	70,000 VND	1	Chờ duyệt
18/01/2021 16:26:28	Mã giao dịch : 202101187243850 Số lô : 202101180004852	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	70,000 VND	1	Chờ duyệt
14/01/2021 18:06:00	Mã giao dịch : 202101147243735 Số lô : 202101140004851	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	6,210 VND	dvcvcv	Chờ duyệt
14/01/2021 18:04:34	Mã giao dịch : 202101147243731 Số lô : 202101140004850	Số tài khoản chuyển: 200014851084463 Số tài khoản trung gian: 200024949004954	6,210 VND	xcv vb	Chờ duyệt

Hình 106: Màn hình truy vấn danh sách giao dịch chi lương

Trang 101/174

Bước 2: Chọn hyperlink Mã giao dịch để xem thông tin chi tiết của giao dịch chi lương được chọn.

TRUY VẤN GIAO DỊCH CHI LƯƠNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Số lô

202101210004860

Số tham chiếu

Nhập số tham chiếu

Trạng thái

Tất cả trạng thái

Số tài khoản thụ hưởng

Nhập số tài khoản thụ hưởng

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH CHI LƯƠNG > CHI TIẾT GIAO DỊCH CHI LƯƠNG

Tải PDF

Tải Excel

Ngày giờ xử lý	Thông tin thụ hưởng	Số tiền	Loại tiền	Ngân hàng	Trạng thái	Số tham chiếu
21/01/2021 11:21:02	Tài khoản : 1013940680 NGUYEN THI HUE	100	VND	NH TMCP Sai Gon Ha Noi (SHB)	Chờ duyệt	
21/01/2021 11:21:02	Tài khoản : 0071001191348 TRAN KIM LOAN	2,000	VND	NH TMCP Ngoại thương Viet Nam (Vietcombank)	Chờ duyệt	
21/01/2021 11:21:02	Tài khoản : 050113416413 PHAN THI THUY	5,000	VND	NH TMCP Sai Gon Thuong Tin (Sacombank)	Chờ duyệt	

Hình 107: Màn hình truy vấn chi tiết giao dịch chi lương

II. 3. 4. 5. Quản lý người thụ hưởng

Chức năng này cho phép khách hàng doanh nghiệp xem, xóa, sửa thông tin người thụ hưởng trong và ngoài hệ thống:

- Ràng buộc sử dụng chức năng:
- + Là khách hàng doanh nghiệp
- Đường dẫn vào chức năng:
- + KH đăng nhập vào hệ thống IB của Doanh nghiệp
- + Chọn tab **CHUYỂN TIỀN**
- + Chọn Menu **Quản lý danh sách thụ hưởng**

Trang chủ > Quản lý người thụ hưởng

TRUY CẬP NHANH

- Lịch sử giao dịch
 - Nhật ký giao dịch
 - Giao dịch tương lai
 - Giao dịch chờ duyệt
 - Lịch sử đăng nhập
- Giao dịch của tôi
- Thanh Toán
 - Danh mức của tôi
 - Thanh toán thuế
- Thông tin khác

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch:

Số tài khoản:

Tên người thụ hưởng:

Tên gọi nhớ:

[LÀM MỚI](#) [TÌM KIẾM](#)

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG [Tải PDF](#) [Tải Excel](#)

	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gọi nhớ	Loại giao dịch
☐	108685831	20000000000000000000	tk ck	Chuyển trong Eximbank

Hình 108: Màn hình Quản lý người thụ hưởng.

II.3.4.5.1. Tìm kiếm người thụ hưởng

Màn hình ban đầu mặc định hiển thị tất cả người thụ hưởng mà khách hàng đã đăng ký. Cho phép KH tìm kiếm theo tiêu chí gần đúng Tên người thụ hưởng và tìm theo Loại giao dịch: Chuyển tiền trong hệ thống Eximbank và Chuyển tiền ngoài hệ thống Eximbank.

Bước 1: KH nhập thông tin cần tìm và nhấn nút Tìm kiếm

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Tất cả loại giao dịch

Số tài khoản

Nhập số tài khoản

Tên người thụ hưởng

Nhập tên người thụ hưởng

Tên gợi nhớ

Nhập tên gợi nhớ

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Tải PDF

Tải Excel

	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gợi nhớ	Loại giao dịch
☐	12311	12345342	CMND 2	Chuyển trong Eximbank
☐	CMND 3	2487565956	CMND 3	Chuyển trong Eximbank
☐	CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM	9704060129837204	The ngoại	Chuyển ngoài Eximbank
☐	DO THI CAM AN	210815151069338	TK trong 1	Chuyển trong Eximbank
☐	DO THI CAM AN	9704310008074562	The trong	Chuyển trong Eximbank
☐	Le Van Ha	205554545	CMND 1	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210814949966334	NGUYEN THI PHUONG T	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210810307000051	TK trong	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN VAN A	987654321	Thong thuong - tk	Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN C	454587888	CMND ngoại	Chuyển ngoài Eximbank

Hiện

10

dòng

Hiển thị 1 - 10 trên 13

«

1

2

»

Hình 109: Màn hình Tìm kiếm.

Bước 2: Xem kết quả tìm kiếm

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Tất cả loại giao dịch

Số tài khoản

Nhập số tài khoản

Tên người thụ hưởng

nguyen

Tên gọi nhớ

Nhập tên gọi nhớ

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Tải PDF

Tải Excel

	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gọi nhớ	Loại giao dịch
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210814949966334	NGUYEN THI PHUONG T	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210810307000051	TK trong	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN VAN A	987654321	Thong thuong - tk	Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN C	454587888	CMND ngoai	Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN NAPAS	0129837294	nhanh - tk	Chuyển ngoài Eximbank

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 5 trên 5

«

1

»

Hình 110: Màn hình kết quả sau khi tìm kiếm.

II.3.4.5.2. Tạo người thụ hưởng

II.3.4.5.2.1. Tạo người thụ hưởng trong hệ thống Exibank – nhận bằng tài khoản

Bước 1: Tại màn hình chính của chức năng Tạo mới người thụ hưởng

Trang 105/174

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG		TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG	
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG			
Phạm vi chuyển *:	EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC		
Hình thức nhận *:	☒ Tài khoản ☐ Thẻ ☐ Giấy tờ cá nhân		
Số tài khoản nhận *:	Nhập số tài khoản		
Tên gọi nhớ*:	Nhập tên gọi nhớ		♥
		↶ LÀM MỚI	+ TẠO MỚI

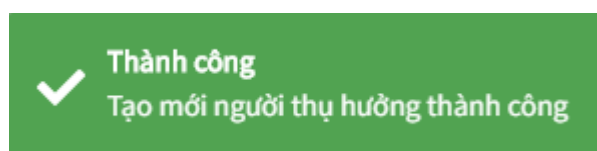
Hình 111: Màn hình Tạo người thụ hưởng bằng tài khoản.

Bước 2: Nhập thông tin người thụ hưởng bằng tài khoản và nhấn nút **Tạo mới**

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG		TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG	
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG			
Phạm vi chuyển *:	EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC		
Hình thức nhận *:	☒ Tài khoản ☐ Thẻ ☐ Giấy tờ cá nhân		
Số tài khoản nhận *:	210815151069338		
Tên người nhận:	DO THI CAM AN		
Loại tiền:	VND		
Đơn vị quản lý:	PGD Trương Định, TP.HCM		
Tên gọi nhớ*:	DO THI CAM AN		♥
		↶ LÀM MỚI	+ TẠO MỚI

Hình 112: Màn hình Tạo người thụ hưởng.

Bước 3: Xem kết quả tạo mới



Hình 113: Hiện thị câu thông báo khi tạo mới thành công.

Bước 4: Kiểm tra thông tin lưu thành công ở màn hình tìm kiếm

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Tất cả loại giao dịch

Số tài khoản

Nhập số tài khoản

Tên người thụ hưởng

Nhập tên người thụ hưởng

Tên gợi nhớ

Nhập tên gợi nhớ

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Tải PDF

Tải Excel

	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gợi nhớ	Loại giao dịch
☐	12311	12345342	CMND 2	Chuyển trong Eximbank
☐	CMND 3	2487565956	CMND 3	Chuyển trong Eximbank
☐	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU # 70 KỶ TU VIỆT NAM CHI NHANH VIỆT NAM	9704060129837204	The ngoại	Chuyển ngoài Eximbank
☐	DO THI CAM AN	210815151069338	DO THI CAM AN	Chuyển trong Eximbank
☐	DO THI CAM AN	9704310008074562	The trong	Chuyển trong Eximbank
☐	Le Van Ha	205554545	CMND 1	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210814949966334	NGUYEN THI PHUONG T	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210810307000051	TK trong	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN VAN A	987654321	Thong thuong - tk	Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN C	454587888	CMND ngoại	Chuyển ngoài Eximbank

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 13

«

1

2

»

Hình 114: Màn hình hiển thị mới tạo mới người thụ hưởng bằng tài khoản.

Trang 107/174

II.3.4.5.2.2. Tạo mới người thụ hưởng trong hệ thống Eximbank – nhận bằng thẻ

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG	TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG Phạm vi chuyển *: EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC Hình thức nhận *: ☐ Tài khoản ☒ Thẻ ☐ Giấy tờ cá nhân Số thẻ nhận *: 9704310008074562 Tên người nhận: DO THI CAM AN Loại tiền: VND Đơn vị quản lý: EIB QUAN 11 Tên gợi nhớ*: DO THI CAM AN ♥ ↶ LÀM MỚI + TẠO MỚI	

Hình 115: Màn hình tạo người thụ hưởng bằng thẻ.

II.3.4.5.2.3. Thêm người thụ hưởng trong hệ thống Eximbank – nhận bằng CMND

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG	TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG Phạm vi chuyển *: EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC Hình thức nhận *: ☐ Tài khoản ☐ Thẻ ☒ Giấy tờ cá nhân Tỉnh/Thành phố *: An Giang Chi nhánh/PGD *: Phòng Giao Dịch Tân Châu, An Giang Tên người nhận *: tran duc bo Số*: CMND 054452 Nơi cấp - Ngày cấp *: bình định 13/09/2017 📅 Tên gợi nhớ*: Bo ♥ ↶ LÀM MỚI + TẠO MỚI	

Hình 116: Màn hình tạo người thụ hưởng bằng CMND.

II.3.4.5.2.4. Thêm người thụ hưởng trong hệ thống Eximbank – nhận bằng Hộ chiếu

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG		TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG	
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG			
Phạm vi chuyển *:	EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC		
Hình thức nhận *:	☐ Tài khoản ☐ Thẻ ☒ Giấy tờ cá nhân		
Tỉnh/Thành phố *:	An Giang		
Chi nhánh/PGD *:	Phòng Giao Dịch Tân Châu, An Giang		
Tên người nhận *:	tran duc bo		
Số*:	Hộ chiếu	HC54452	
Nơi cấp - Ngày cấp *:	bình định	13/09/2017	
Tên gợi nhớ*:	Bo		
		LÀM MỚI	+ TẠO MỚI

Hình 117: Màn hình tạo người thụ hưởng bằng Hộ chiếu.

II.3.4.5.2.5. Thêm người thụ hưởng ngoài hệ thống Eximbank – nhận bằng thẻ

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG		TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG	
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG			
Phạm vi chuyển *:	EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC		
Phương thức chuyển *:	Chuyển tiền nhanh		
Hình thức nhận *:	☐ Tài khoản ☒ Thẻ		
Số thẻ nhận *:	9704060129837204	LẤY THÔNG TIN	
Tên người nhận:	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU # 70 KỶ TU VIỆT NAM CHI NHANH VIỆT NAM		
Ngân hàng nhận:	NH TMCP Dong A (DongA Bank)		
Tên gợi nhớ*:	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU # 70 KỶ TU VIỆT N		
		LÀM MỚI	+ TẠO MỚI

Hình 118: Màn hình tạo người thụ hưởng ngoài Eximbank bằng thẻ.

II.3.4.5.2.6. Thêm người thụ hưởng ngoài hệ thống Eximbank – nhận bằng CMND

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG		TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG	
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG			
Phạm vi chuyển *:	EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC		
Phương thức chuyển *:	Chuyển tiền thông thường		
Hình thức nhận *:	☐ Tài khoản ☒ Giấy tờ cá nhân		
Ngân hàng nhận*:	NH Industrial and Commercial Bank of China (ICBC) ...		
Tên người nhận *:	Ho Van Ba		
Số *:	CMND	545554454	
Nơi cấp - Ngày cấp *:	An Giang	17/09/2015	
Tên gọi nhớ*:	Ba		
		LÀM MỚI	+ TẠO MỚI

Hình 119: Màn hình tạo người thụ hưởng ngoài Eximbank bằng CMND.

II.3.4.5.2.7. Thêm người thụ hưởng ngoài hệ thống Eximbank – nhận bằng Hộ chiếu

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG		TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG	
THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG			
Phạm vi chuyển *:	EXIMBANK NGÂN HÀNG KHÁC		
Phương thức chuyển *:	Chuyển tiền thông thường		
Hình thức nhận *:	☐ Tài khoản ☒ Giấy tờ cá nhân		
Ngân hàng nhận*:	NH Industrial and Commercial Bank of China (ICBC) ...		
Tên người nhận *:	Ho Van Ba		
Số *:	Hộ chiếu	HC125455623	
Nơi cấp - Ngày cấp *:	An Giang	17/09/2015	
Tên gọi nhớ*:	Ba		
		LÀM MỚI	+ TẠO MỚI

Hình 120: Màn hình tạo người thụ hưởng ngoài Eximbank bằng Hộ chiếu.

II.3.4.5.2.8. Chỉnh sửa tên gọi nhớ

Bước 1: Tại màn hình Danh sách thụ hưởng

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

 [Tải PDF](#)  [Tải Excel](#)

☐	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gợi nhớ			Loại giao dịch
☐	12311	12345342	CMND 2			Chuyển trong Eximbank
☐	CMND 3	2487565956	CMND 3			Chuyển trong Eximbank
☐	CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM	9704060129837204	The ngoại			Chuyển ngoài Eximbank
☐	DO THI CAM AN	210815151069338	DO THI CAM AN			Chuyển trong Eximbank
☐	DO THI CAM AN	9704310008074562	The trong			Chuyển trong Eximbank
☐	Le Van Ha	205554545	CMND 1			Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210814949966334	NGUYEN THI PHUONG T			Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210810307000051	TK trong			Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN VAN A	987654321	Thong thuong - tk			Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN C	454587888	CMND ngoại			Chuyển ngoài Eximbank

Hiện

10

 dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 13

«

1

2

»

Hình 121: Màn hình Danh sách quản lý người thụ hưởng.

Bước 2: Chỉnh sửa tên gọi nhớ và chọn nút Lưu

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

 Tải PDF

 Tải Excel

☐	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gọi nhớ			Loại giao dịch
☐	12311	12345342	CMND 2			Chuyển trong Eximbank
☐	CMND 3	2487565956	CMND 3			Chuyển trong Eximbank
☐	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU # 70 KỸ TỰ VIỆT NAM CHI NHANH VIỆT NAM	9704060129837204	The ngoại			Chuyển ngoài Eximbank
☐	DO THI CAM AN	9704310008074562	The trong			Chuyển trong Eximbank
☐	DO THI CAM AN	210815151069338	tk trong 1			Chuyển trong Eximbank
☐	Le Van Ha	205554545	CMND 1			Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210814949966334	TK Trong 1			Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210810307000051	TK trong			Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN VAN A	987654321	Thong thuong - tk			Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN C	454587888	CMND ngoại			Chuyển ngoài Eximbank

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 13

«

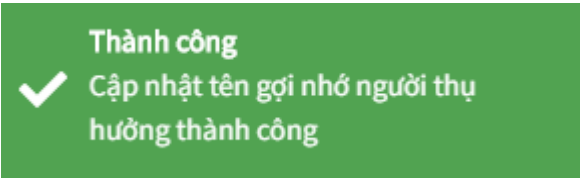
1

2

»

Hình 122: Màn hình chỉnh sửa tên gọi nhớ.

Bước 3: Xem kết quả chỉnh sửa thông tin gọi nhớ



Hình 123: Màn hình hiển thị câu thông báo xóa thành công.

II.3.4.5.2.9. Xóa thông tin thụ hưởng

Bước 1: Chọn Người thụ hưởng muốn xóa

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Số tài khoản

Chuyển ngoài Eximbank

Nhập số tài khoản

Tên người thụ hưởng

Tên gợi nhớ

Nhập tên người thụ hưởng

Nhập tên gợi nhớ

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Tải PDF

Tải Excel

XÓA (1)

	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gợi nhớ	Loại giao dịch
☒	12311	12345342	CMND 2	Chuyển trong Eximbank
☐	CMND 3	2487565956	CMND 3	Chuyển trong Eximbank
☐	CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM	9704060129837204	The ngoai	Chuyển ngoài Eximbank
☐	DO THI CAM AN	9704310008074562	The trong	Chuyển trong Eximbank
☐	DO THI CAM AN	210815151069338	tk trong 1	Chuyển trong Eximbank
☐	Le Van Ha	205554545	CMND 1	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210814949966334	TK Trong 2	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210810307000051	TK trong	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN VAN A	987654321	Thong thuong - tk	Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN C	454587888	CMND ngoai	Chuyển ngoài Eximbank

Hiện

10

dòng

Hiển thị 1 - 10 trên 13

«

1

2

»

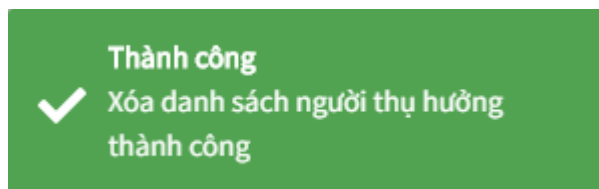
Hình 124: Màn hình khi chọn người thụ hưởng muốn xóa.

Bước 2: Chọn nút Có để xác nhận xóa



Hình 125: Màn hình hiển thị câu thông báo để xác nhận xóa.

Bước 3: Xem thông báo



Hình 126: Màn hình hiển thị câu thông báo xóa thành công.

Bước 4: Kiểm tra trên danh sách không còn thấy dòng thông tin vừa xóa

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

TẠO NGƯỜI THỤ HƯỞNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Tất cả loại giao dịch

Số tài khoản

Nhập số tài khoản

Tên người thụ hưởng

Nhập tên người thụ hưởng

Tên gợi nhớ

Nhập tên gợi nhớ

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Tải PDF

Tải Excel

	Tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên gợi nhớ	Loại giao dịch
☐	CMND 3	2487565956	CMND 3	Chuyển trong Eximbank
☐	CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM	9704060129837204	The ngoai	Chuyển ngoài Eximbank
☐	DO THI CAM AN	9704310008074562	The trong	Chuyển trong Eximbank
☐	DO THI CAM AN	210815151069338	tk trong 1	Chuyển trong Eximbank
☐	Le Van Ha	205554545	CMND 1	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210814949966334	TK Trong 2	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN THI PHUONG THUY	210810307000051	TK trong	Chuyển trong Eximbank
☐	NGUYEN VAN A	987654321	Thong thuong - tk	Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN C	454587888	CMND ngoai	Chuyển ngoài Eximbank
☐	NGUYEN VAN NAPAS	0129837294	nhanh - tk	Chuyển ngoài Eximbank

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 12

«

1

2

»

Hình 127: Màn hình kết quả sau khi xóa người thụ hưởng thành công.

Trang 115/174

II. 3. 4. 6. Quản lý mẫu giao dịch

II.3.4.6.1. Thông tin tìm kiếm

Bước 1: KH nhập thông tin cần tìm và nhấn nút Tìm kiếm

QUẢN LÝ MẪU GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Tất cả loại giao dịch

Tên mẫu giao dịch

Nhập tên mẫu giao dịch

Tài khoản chuyển

Tất cả tài khoản

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH MẪU GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

	Tên mẫu	Loại giao dịch	Thông tin chuyển	Thông tin thụ hưởng	Trạng thái	Yêu thích
☐	HONG	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 500 VND	Số tài khoản / Thẻ: 49218 NGUYEN XUIAN HONG	Mẫu	
☐	HONG	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 2,252 VND	Số tài khoản / Thẻ: 746585 HONG	Mẫu	
☐	M2	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 99,999 VND	Số tài khoản / Thẻ: 9704060129837294	Mẫu	
☐	ahahah	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 120,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 123456789 Nguyen van test	Mẫu	
☐	ck	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 10,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 1245789	Mẫu	
☐	ck 0111	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 1,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 123456 Nguyen Van A	Mẫu	
☐	m1	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 55,555 VND	Số tài khoản / Thẻ: 0129837294 NGUYEN VAN NAPAS TEST ONLINE IBFT 247 VN	Mẫu	
☐	ten huyen444	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 100,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200014949155832	Mẫu	
☐	test lan n	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 1,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 123456 Nguyen Van A	Mẫu	
☐	test mau	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 10,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200014949155832	Mẫu	

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 20

<<

1

2

>>

Hình 128: Màn hình Quản lý mẫu giao dịch.

Trang 116/174

Bước 2: Xem kết quả tìm kiếm

QUẢN LÝ MẪU GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Tên mẫu giao dịch

Tài khoản chuyển

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH MẪU GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

	Tên mẫu	Loại giao dịch	Thông tin chuyển	Thông tin thụ hưởng	Trạng thái	Yêu thích
☐	15/12	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084477 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200014851084463 NGUYỄN VĂN KIM - test	Mẫu	☐
☐	=cmd!'/C ping -t 127.0.0.1!'A1'	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084477 Số tiền: 10 USD	Số tài khoản / Thẻ: 200014851084463	Mẫu	☐
☐	Chuyen khoan	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 10,000,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 101214849210085	Mẫu	☐
☐	M2	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 99,999 VND	Số tài khoản / Thẻ: 9704060129837294	Mẫu	☒
☐	chi choi	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 10,000,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200014851151994	Mẫu	☐
☐	ck	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 10,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 1245789	Mẫu	☐
☐	cung chu khac loai tien	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084477 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200014851084463 NGUYỄN VĂN KIM - test	Mẫu	☐
☐	huyen test 4512	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 1,000,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200014949155832	Mẫu	☐
☐	mau ck	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 400,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200024849085557	Mẫu	☐
☐	ten huyen444	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 200014851084463 Số tiền: 100,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 200014949155832	Mẫu	☐

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 11

<<

1

2

>>

Hình 129: Màn hình sau khi tìm kiếm.

II.3.4.6.2. Xóa mẫu giao dịch

Trang 117/174

Bước 1: Chọn mẫu giao dịch muốn xóa

DANH SÁCH MẪU GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

XÓA (1)

	Tên mẫu	Loại giao dịch	Thông tin chuyển	Thông tin thụ hưởng	Trạng thái	Yêu thích
☐	CMND trong	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Giấy tờ cá nhân: 2487565956 Nguyen Quoc An	Mẫu	
☐	CMND trong 2	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Giấy tờ cá nhân: 205554545 Le Van Ha	Mẫu	
☒	Nhanh - TK	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 0129837294 NGUYEN VAN NAPAS	Mẫu	
☐	Nhanh - Thẻ	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 9704060129837204 CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM	Mẫu	
☐	TK trong	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210814949966334 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 210810307000051 NGUYEN THI PHUONG THUY	Mẫu	
☐	Thẻ trong	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 9704310008074562 DO THI CAM AN	Mẫu	
☐	Thong thuong - TK	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 987654321 NGUYEN VAN A	Mẫu	

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 7 trên 7

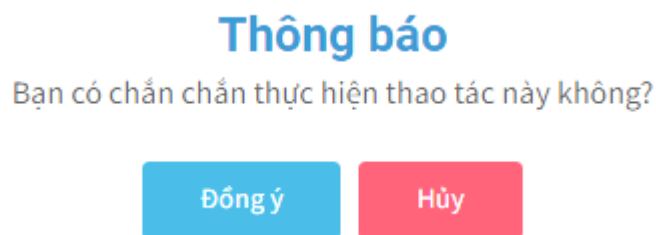
«

1

»

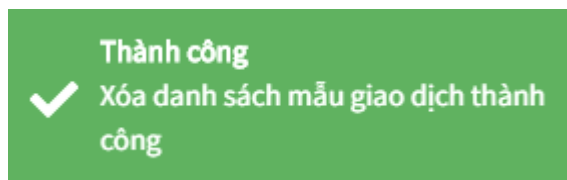
Hình 130: Màn hình khi chọn mẫu giao dịch muốn xóa.

Bước 2: Chọn nút Có để xác nhận xóa



Hình 131: Màn hình hiển thị câu thông báo để xác nhận xóa.

Bước 3: Xem thông báo



Hình 132: Màn hình hiển thị câu thông báo xóa thành công.

Bước 4: Kiểm tra trên danh sách không còn thấy dòng thông tin vừa xóa

QUẢN LÝ MẪU GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Loại giao dịch

Tất cả loại giao dịch

Tên mẫu giao dịch

Nhập tên mẫu giao dịch

Tài khoản chuyển

Tất cả tài khoản

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH MẪU GIAO DỊCH

Tải PDF

Tải Excel

	Tên mẫu	Loại giao dịch	Thông tin chuyển	Thông tin thụ hưởng	Trạng thái	Yêu thích
☐	CMND trong	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Giấy tờ cá nhân: 2487565956 Nguyen Quoc An	Mẫu	
☐	CMND trong 2	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Giấy tờ cá nhân: 205554545 Le Van Ha	Mẫu	
☐	Nhanh - The	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 9704060129837204 CONG TY CO PHAN XUAT NHAP KHAU # 70 KY TU VIET NAM CHI NHANH VIET NAM	Mẫu	
☐	TK trong	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210814949966334 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 210810307000051 NGUYEN THI PHUONG THUY	Mẫu	
☐	The trong	Chuyển tiền trong Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 9704310008074562 DO THI CAM AN	Mẫu	
☐	Thong thuong - TK	Chuyển tiền ngoài Eximbank	Số tài khoản: 210810307000051 Số tiền: 2,000 VND	Số tài khoản / Thẻ: 987654321 NGUYEN VAN A	Mẫu	

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 6 trên 6

«

1

»

Hình 133: Màn hình Danh sách mẫu giao dịch sau khi xóa.

Trang 120/174

II. 3. 5. Thanh toán

II. 3. 5. 1. Thanh toán hóa đơn

Note: Sau khi thực hiện giao dịch - thực hiện tiếp phần duyệt quy trình nội bộ nếu có (xem hướng dẫn tại II.3.9.1.6 Note - Quy trình duyệt giao dịch)

Bước 1: Trên thanh Menu chọn chức năng Thanh toán - chọn tab Thanh toán hóa đơn

Bước 2: Chọn/ nhập các thông tin và mã khách hàng/ hóa đơn - cần cho giao dịch thanh toán hóa đơn Click nút **LẤY THÔNG TIN** để biết số tiền cần thanh toán của khách hàng

Bước 3: Click nút **TIẾP TỤC →** để tiếp tục chuyển sang màn hình xác nhận giao dịch

THANH TOÁN HOÁ ĐƠN

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

THÔNG TIN TRÍCH CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

210380689000074 - 2,796,096 VND

THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Loại dịch vụ *:

Dịch vụ cung cấp nước

Khu vực *:

Đak Lak

Nhà cung cấp dịch vụ *:

Nước Đắk Lắk

THÔNG TIN THANH TOÁN

Mã khách hàng / Hoá đơn *:

10000613

LẤY THÔNG TIN

Tên khách hàng:

Địa chỉ:

STT	Mã khách hàng / Hoá đơn	Thông tin thanh toán	Số tiền	
1	0001	12/2020	700,779	☒
Tổng tiền cần thanh toán:			700,779	☒

LÀM MỚI

TIẾP TỤC →

Hình 134: Màn hình thực hiện thanh toán hóa đơn.

Trang 121/174

Bước 4: Trên màn hình xác thực giao dịch: kiểm tra thông tin và nhấn nút Xác nhận.

THANH TOÁN HOÁ ĐƠN

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

THÔNG TIN TRÍCH CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 210380689000074 - 2,796,096 VND

THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Loại dịch vụ: Dịch vụ cung cấp nước

Khu vực: Đak Lak

Nhà cung cấp: Nước Đắk Lắk

THÔNG TIN THANH TOÁN

Mã khách hàng / Hoá đơn: 10000613

Tên khách hàng:

Địa chỉ:

STT	Mã khách hàng / Hoá đơn	Thông tin thanh toán	Số tiền
1	0001	12/2020	700,779
Tổng tiền cần thanh toán:			700,779

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 135: Màn hình xác nhận giao dịch

Bước 5: Click nút **XÁC NHẬN** để chuyển sang màn hình Thông báo kết quả

THANH TOÁN HOÁ ĐƠN

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101177243800

THÔNG TIN TRÍCH CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 210380689000074 - 2,796,096 VND

THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Loại dịch vụ: Dịch vụ cung cấp nước

Khu vực: Đak Lak

Nhà cung cấp: Nước Đăk Lăk

THÔNG TIN THANH TOÁN

Mã khách hàng / Hoá đơn: 10000613

Tên khách hàng:

Địa chỉ:

STT	Mã khách hàng / Hoá đơn	Thông tin thanh toán	Số tiền
1	0001	12/2020	700,779
Tổng tiền cần thanh toán:			700,779

+ TẠO MỚI

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 136: Màn hình thông báo kết quả .

EXIMBANK

GIẤY BÁO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	17/01/2021 20:56:54	Mã giao dịch Transaction code	202101177243800
Loại giao dịch Transaction type	Thanh toán hoá đơn		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	FPT TEST		
Tài khoản trích nợ Debit Account	210380689000074	Số tiền trích nợ Debit Amount	700,779 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.			
Tài khoản ghi có Credit Account		Số tiền ghi có Credit Amount	700,779 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank			
Nội dung giao dịch Transaction Description	Thanh toán hoá đơn: 10000613		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND

Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 20:57:30
The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 20:57:30

Trang: 1/1

Page: 1/1

Hình 137: Màn hình xem phiếu chi tiết giao dịch.

II. 3. 5. 2. Thanh toán hóa đơn tự động

II.3.5.2.1. Quản lý thanh toán hóa đơn tự động

Bước 1: Chọn tab **Quản lý thanh toán hóa đơn tự động**. Hiện thị màn hình danh sách các hóa đơn đã đăng ký hoặc tạm ngưng thanh toán hóa đơn tự động.

QUẢN LÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HOÁ ĐƠN TỰ ĐỘNG

	Mã khách hàng / Hoá đơn	Ngày đăng ký	Số tài khoản / Thẻ	Thời hạn	Nhà cung cấp dịch vụ	Trạng thái
	10000609	06/01/2021 16:31:18	210380689000074	Không thời hạn	Nước Đắk Lắk	Ngưng hoạt động
	10000608	14/01/2021 17:46:08	210380689000074	14/01/2022	Nước Đắk Lắk	Đang hoạt động
	10000607	14/01/2021 17:54:30	210380689000074	14/01/2022	Nước Đắk Lắk	Ngưng hoạt động
	10000611	28/12/2020 17:08:19	210380689000074	Không thời hạn	Nước Đắk Lắk	Ngưng hoạt động
	10000612	28/12/2020 17:08:19	210380689000074	Không thời hạn	Nước Đắk Lắk	Đang hoạt động

XÓA (2)

Hình 138: Màn hình danh sách thanh toán hóa đơn tự động.

Bước 2: Để tạm ngưng các hóa đơn đã đăng ký thanh toán toán định kỳ thì chọn các dòng cần ngưng và nhấn nút **XÓA**. Hiện thị màn hình xác thực giao dịch.

QUẢN LÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

1 Xác thực

2 Hoàn thành

DANH SÁCH HỦY ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HOÁ ĐƠN TỰ ĐỘNG

Mã khách hàng / Hoá đơn	Ngày đăng ký	Số tài khoản / Thẻ	Thời hạn	Nhà cung cấp dịch vụ	Trạng thái
10000608	14/01/2021 17:46:08	210380689000074	14/01/2022	Nước Đắk Lắk	Đang hoạt động
10000612	28/12/2020 17:08:19	210380689000074	Không thời hạn	Nước Đắk Lắk	Đang hoạt động

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 139: Màn hình Xác thực hủy hoá đơn tự động.

Bước 3: Xác thực giao dịch và nhấn nút “Xác nhận”.

QUẢN LÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

1 Xác thực

2 Hoàn thành

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101177243802

DANH SÁCH HỦY ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HOÁ ĐƠN TỰ ĐỘNG

Mã khách hàng / Hoá đơn	Ngày đăng ký	Số tài khoản / Thẻ	Thời hạn	Nhà cung cấp dịch vụ	Trạng thái
10000608	14/01/2021 17:46:08	210380689000074	14/01/2022	Nước Đắk Lắk	Đang hoạt động
10000612	28/12/2020 17:08:19	210380689000074	Không thời hạn	Nước Đắk Lắk	Đang hoạt động

TRANG CHỦ

Hình 140: Màn hình Hoàn thành hủy hóa đơn định kỳ

II.3.5.2.2. Đăng ký hóa đơn tự động

Bước 1: Chọn tab **Đăng ký hóa đơn tự động**. Hiện thị màn hình khai báo thông tin đăng ký thanh toán hóa đơn tự động.

QUẢN LÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG

1 Khởi tạo

2 Xác thực

3 Hoàn thành

THÔNG TIN TRÍCH CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

210380689000074 - 2,796,096 VND

THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Loại dịch vụ *:

Dịch vụ cung cấp nước

Khu vực *:

Đak Lak

Nhà cung cấp dịch vụ *:

Nước Đắk Lắk

THÔNG TIN THANH TOÁN

Mã khách hàng / Hoá đơn *:

10000609

LẤY THÔNG TIN

Tên khách hàng:

Địa chỉ:

☐ Giới hạn số tiền tối đa cho một lần thanh toán

☒ Giới hạn thời gian sử dụng dịch vụ thanh toán hóa đơn định kỳ

Đến ngày *:

17/01/2022

LÀM MỚI

TIẾP TỤC →

Hình 141: Màn hình Khởi tạo Đăng ký hóa đơn tự động.

Bước 2: Nhập thông tin theo yêu cầu và nhấn “Lấy thông tin” để kiểm tra tính hợp lệ của thông tin khách hàng.

Bước 3: Nhấn “Tiếp tục” để chuyển đến màn hình xác thực giao dịch.

QUẢN LÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG		ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG	
1 Khởi tạo	>>	2 Xác thực	>>
3 Hoàn thành			
THÔNG TIN TRÍCH CHUYỂN			
Số tài khoản - Số dư khả dụng:		210380689000074 - 2,796,096 VND	
THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ			
Loại dịch vụ:		Dịch vụ cung cấp nước	
Khu vực:		Đak Lak	
Nhà cung cấp:		Nước Đắk Lắk	
THÔNG TIN THANH TOÁN			
Mã khách hàng / Hoá đơn:		10000609	
Giới hạn thời gian thanh toán:		17/01/2022	
		← QUAY LẠI XÁC NHẬN →	

Hình 142: Màn hình Xác thực Đăng ký hóa đơn định kỳ

Bước 4: Xác thực giao dịch và nhấn nút “Xác nhận”.

QUẢN LÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG		ĐĂNG KÝ THANH TOÁN HÓA ĐƠN TỰ ĐỘNG	
1 Khởi tạo	>>	2 Xác thực	>>
3 Hoàn thành			
Giao dịch chờ duyệt Số giao dịch: 202101177243803			
THÔNG TIN TRÍCH CHUYỂN			
Số tài khoản - Số dư khả dụng:		210380689000074 - 2,796,096 VND	
THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ			
Loại dịch vụ:		Dịch vụ cung cấp nước	
Khu vực:		Đak Lak	
Nhà cung cấp:		Nước Đắk Lắk	
THÔNG TIN THANH TOÁN			
Mã khách hàng / Hoá đơn:		10000609	
Giới hạn thời gian thanh toán:		17/01/2022	
		+ TẠO MỚI TRANG CHỦ	

Hình 143: Màn hình thông báo kết quả.

II. 3. 6. Tiền gửi online

Bước 1: Đăng nhập ngân hàng trực tuyến của Khách hàng doanh nghiệp.

Bước 2: Chọn menu “Tiền gửi online”

Bước 3: Chọn tab Mở tiền gửi online / Tắt toán tiền gửi / Đăng ký chuyển lãi

II. 3. 6. 1. Mở tiền gửi online

Note: Sau khi thực hiện giao dịch - thực hiện tiếp phần duyệt quy trình nội bộ nếu có (xem hướng dẫn tại II.3.9.1.6 Note - Quy trình duyệt giao dịch)

Bước 1: Chọn tab Mở tiền gửi online

MỞ TIỀN GỬI ONLINE **TẮT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE**

1 KHỞI TẠO **2 XÁC THỰC** **3 HOÀN THÀNH**

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *: 200014851041420 - 1,876,027,319 VND

THÔNG TIN DỊCH VỤ

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

Loại tiền *: VND

Sản phẩm *: Tiền gửi KHDN Online

Phương thức lãnh lãi *: Lãi cuối kỳ

Kỳ hạn *: 1 Tháng

Lãi suất (%/năm): 4

Số tiền gửi tối thiểu: 50,000,000 VND

Số tiền gửi *: 0 VND

☐ Khách hàng xác nhận mở tài khoản tiền gửi đồng nghĩa với Khách hàng và Eximbank đã thỏa thuận các điều khoản, điều kiện gửi tiền của hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn. [Chi tiết xem tại đây](#)

LÀM MỚI **TIẾP TỤC →**

Hình 144: Màn hình trang Khởi tạo Mở tiền gửi online

Bước 2: Nhập thông tin mở tài khoản: Loại tiền trích chuyển VND, Chọn Sản phẩm, Nhập Số tiền VND > Số tiền tối thiểu và checkbox điều kiện và điều khoản của ngân hàng , sau đó nhấn nút **TIẾP TỤC →**

MỞ TIỀN GỬI ONLINE

TẤT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *:

200014851041420 - 1,876,027,319 VND

THÔNG TIN DỊCH VỤ

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

Loại tiền *:

VND

Sản phẩm *:

Tiền gửi KHDN Online

Phương thức lãnh lãi *:

Lãi cuối kỳ

Kỳ hạn *:

1 Tháng

Lãi suất (%/năm):

4

Số tiền gửi tối thiểu:

50,000,000 VND

Số tiền gửi *:

50,000,000 VND

Lãi tạm tính:

169,863 VND

☒ Khách hàng xác nhận mở tài khoản tiền gửi đồng nghĩa với Khách hàng và Eximbank đã thỏa thuận các điều khoản, điều kiện gửi tiền của hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn. [Chi tiết xem tại đây](#)

LÀM MỚI

TIẾP TỤC →

Hình 145: Màn hình mở tiền gửi online trang khởi tạo hoàn tất

Bước 3: Tại màn hình xác thực giao dịch: kiểm tra lại thông tin nhấn nút

XÁC NHẬN →

MỞ TIỀN GỬI ONLINE

TẤT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851041420 - 1,876,027,319 VND

THÔNG TIN DỊCH VỤ

Đơn vị quản lý:

EIB TP.HO CHI MINH

Tên sản phẩm:

Tiền gửi KHDN Online

Phương thức lãnh lãi:

Lãi cuối kỳ

Kỳ hạn:

1 Tháng

Lãi suất:

4 %/năm

Số tiền:

50,000,000 VND

Lãi tạm tính:

169,863 VND

← QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 146: Màn hình trang Xác thực mở tiền gửi online

Bước 4: Xem thông báo kết quả

MỞ TIỀN GỬI ONLINE
TẤT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE

1 KHỞI TẠO
2 XÁC THỰC
3 HOÀN THÀNH

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101177243796

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851041420 - 1,876,027,319 VND

THÔNG TIN DỊCH VỤ

Đơn vị quản lý:	EIB TP.HO CHI MINH
Tên sản phẩm:	Tiền gửi KHDN Online
Phương thức lãnh lãi:	Lãi cuối kỳ
Kỳ hạn:	1 Tháng
Lãi suất:	4 %/năm
Số tiền:	50,000,000 VND
Tiền lãi:	169,863 VND

+ TẠO MỚI
XEM PHIẾU
TRANG CHỦ

Hình 147: Màn hình kết quả giao dịch mở tiền gửi online

Bước 5: Đối với giao dịch thành công sẽ hiển thị nút Xem phiếu, nhấn nút Xem phiếu để xem chứng từ giao dịch

GIẤY BẢO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	17/01/2021 20:45:37	Mã giao dịch Transaction code	202101177243796
Loại giao dịch Transaction type	Mở mới tài khoản tiền gửi có kỳ hạn		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	FPT TEST		
Tài khoản trích nợ Debit Account	200014851041420	Số tiền trích nợ Debit Amount	50,000,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	FPT TEST		
Tài khoản ghi có Credit Account		Số tiền ghi có Credit Amount	50,000,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank	EIB TP.HO CHI MINH		
Nội dung giao dịch Transaction Description	Mở mới tài khoản tiền gửi có kỳ hạn		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND

Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 20:45:37
The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 20:45:37

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 148: Màn hình Xem phiếu mở tiền gửi online

II. 3. 6. 2. Tất toán tiền gửi online

Note: Sau khi thực hiện giao dịch - thực hiện tiếp phần duyệt quy trình nội bộ nếu có (xem hướng dẫn tại II.3.9.1.6 Note - Quy trình duyệt giao dịch)

Bước 1: Chọn tab Tất toán tiền gửi

Bước 2: Chọn thông tin Tài khoản tất toán: Chọn tài khoản tất toán là VND, Chọn Thông tin thụ hưởng là VND và nhấn nút **TIẾP TỤC →**

MỞ TIỀN GỬI ONLINE		TẤT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE	
1 KHỞI TẠO	2 XÁC THỰC	3 HOÀN THÀNH	

THÔNG TIN TÀI KHOẢN TẤT TOÁN

Số tài khoản - Số dư khả dụng *: 200074115000005 - 50,000,000 VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

Tên sản phẩm: TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG

Kỳ hạn: 6 tháng

Lãi suất: 6.1 %/năm

Số tiền: 50,000,000 VND

Tiền lãi: 0 VND

Ngày đáo hạn: 11/05/2021

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Tổng số tiền nhận: 50,000,000 VND

Số tài khoản thụ hưởng *: 210380689000074 - 2,796,096 VND

LÀM MỚI **TIẾP TỤC →**

Hình 149: Màn hình trang Khởi tạo Tất toán tiền gửi

Bước 3: Tại màn hình xác nhận giao dịch: kiểm tra lại thông tin nhấn nút **XÁC NHẬN →**

MỞ TIỀN GỬI ONLINE		TẤT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE	
1 KHỞI TẠO	2 XÁC THỰC	3 HOÀN THÀNH	

THÔNG TIN TÀI KHOẢN TẤT TOÁN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200074115000005 - 50,000,000 VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

Tên sản phẩm: TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG

Kỳ hạn: 6 tháng

Lãi suất: 6.1 %/năm

Số tiền: 50,000,000 VND

Tiền lãi: 0 VND

Ngày đáo hạn: 11/05/2021

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Tổng số tiền nhận: 50,000,000 VND

Số tài khoản thụ hưởng: 210380689000074 - 2,796,096 VND

← QUAY LẠI **XÁC NHẬN →**

Hình 150: Màn hình Xác thực tất toán tiền gửi

Bước 4: Xem kết quả thông báo

MỞ TIỀN GỬI ONLINE
TẤT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE

1 KHỞI TẠO >>
2 XÁC THỰC >>
3 HOÀN THÀNH

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101177243798

THÔNG TIN TÀI KHOẢN TẤT TOÁN

Số tài khoản - Số dư khả dụng:	200074115000005 - 50,000,000 VND
Đơn vị quản lý:	EIB TP.HO CHI MINH
Tên sản phẩm:	TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG
Kỳ hạn:	6 tháng
Lãi suất:	6.1 %/năm
Số tiền:	50,000,000 VND
Tiền lãi:	0 VND
Ngày đáo hạn:	11/05/2021

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Tổng số tiền nhận:	0 VND
Số tài khoản thụ hưởng:	210380689000074 - 2,796,096 VND

+ TẠO MỚI
XEM PHIẾU
TRANG CHỦ

Hình 151: Màn hình Hoàn thành Tất toán tiền gửi

Bước 5: Đối với giao dịch thành công sẽ hiển thị nút Xem phiếu, nhấn nút Xem phiếu để xem chứng từ giao

GIẤY BẢO PHÁT SINH GIAO DỊCH

Transaction Notice

Ngày, giờ giao dịch Trans. Date, Time	17/01/2021 20:49:11	Mã giao dịch Transaction code	202101177243798
Loại giao dịch Transaction type	Tất toán tài khoản tiền gửi có kỳ hạn		
Thông tin trích chuyển / Debit information			
Họ tên khách hàng Customer Name	FPT TEST		
Tài khoản trích nợ Debit Account	200074115000005	Số tiền trích nợ Debit Amount	50,000,000 VND
Thông tin thụ hưởng / Beneficiary information			
Cá nhân / Đơn vị thụ hưởng Beneficiary Individual / Corp.	FPT TEST		
Tài khoản ghi có Credit Account	210380689000074	Số tiền ghi có Credit Amount	50,000,000 VND
Số CMND / Hộ chiếu ID / Passport No.		Ngày cấp: Date of issue	Nơi cấp: Place of issue
Ngân hàng thụ hưởng Beneficiary Bank			
Nội dung giao dịch Transaction Description	Tất toán tài khoản tiền gửi có kỳ hạn		
Thông tin phí dịch vụ / Charge information			
Loại phí Charge code		Số tiền phí Charge Amount	0 VND

Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 17/01/2021 20:49:11
The document had been exported via Online Banking, date 17/01/2021 20:49:11

Trang: 1/1
Page: 1/1

Hình 152: Màn hình Xem phiếu Tất toán tiền gửi

II. 3. 6. 3. Đăng ký chuyển lãi

Note: Sau khi thực hiện giao dịch - thực hiện tiếp phần duyệt quy trình nội bộ nếu có (xem hướng dẫn tại II.3.9.1.6 Note - Quy trình duyệt giao dịch)

Bước 1: Chọn tab Đăng ký chuyển lãi

Bước 2: Chọn Tài khoản có kỳ hạn VND, Chọn Thông tin thụ hưởng là VND và nhấn nút

TIẾP TỤC →

ĐĂNG KÝ CHUYỂN LÃI

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

THÔNG TIN TIỀN GỬI TIẾT KIỆM

Số tài khoản - Số dư khả dụng *: 200074115000005 - 50,000,000 VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

Sản phẩm: TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG

Kỳ hạn: 6 tháng

Lãi suất: 6.1%/năm

Tiền lãi: 0 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Số tài khoản - Số dư khả dụng *: 200014851041420 - 1,876,027,319 VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

LÀM MỚI

TIẾP TỤC →

Hình 153: Màn hình Khởi tạo Đăng ký chuyển lãi

Bước 3: Tại màn hình xác nhận giao dịch: kiểm tra lại thông tin nhấn nút

XÁC NHẬN →

ĐĂNG KÝ CHUYỂN LÃI

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

THÔNG TIN TIỀN GỬI TIẾT KIỆM

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200074115000005 - 50,000,000 VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

Sản phẩm: TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG

Kỳ hạn: 6 tháng

Lãi suất: 6.1%/năm

Tiền lãi: 0 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851041420 - 1,876,027,319 VND

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

QUAY LẠI

XÁC NHẬN →

Hình 154: Màn hình Xác thực Đăng ký chuyển lãi

Bước 4: Xem kết quả thông báo

ĐĂNG KÝ CHUYỂN LÃI

1 KHỞI TẠO
2 XÁC THỰC
3 HOÀN THÀNH

Giao dịch chờ duyệt
Số giao dịch: 202101177243799

THÔNG TIN TIỀN GỬI TIẾT KIỆM

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200074115000005 - 50,000,000 VND
Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH
Sản phẩm: TIEN GUI KHDN ONLINE- LHQ- TR/NC DUOI 12 THANG
Kỳ hạn: 6 tháng
Lãi suất: 6.1%/năm
Tiền lãi: 0 VND

THÔNG TIN THỤ HƯỞNG

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851041420 - 1,876,027,319 VND
Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

+ TẠO MỚI
TRANG CHỦ

Hình 155: Màn hình Hoàn thành Đăng ký chuyển lãi

II. 3. 7. Thanh toán quốc tế

II. 3. 7. 1. Truy vấn thu tín dụng (LC)

Bước 1: Truy cập vào màn hình này qua menu Thanh toán quốc tế > Thư tín dụng (LC).

Bước 2: Chọn tab Xuất khẩu/ Nhập khẩu.

Bước 3: Chọn nút radio button LC/ Bộ chứng từ / Bộ chứng từ chưa thanh toán.

XUẤT KHẨU
NHẬP KHẨU

☐ LC
☒ Bộ chứng từ
☐ Bộ chứng từ chưa thanh toán

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Công ty: CTY TNHH MAY THEU THUAN PHUONG

Từ ngày: 01/10/2020
Đến ngày: 10/10/2020

Số tham chiếu: Nhập số tham chiếu
Số LC: Nhập số LC

LÀM MỚI
TÌM KIẾM

DANH SÁCH LC

Số tham chiếu	Số LC	Ngân hàng thanh toán	Người mua	Trị giá LC	Loại tiền	Trị giá bộ chứng từ	Trị giá chứng từ đã thanh toán	Trị giá chứng từ chưa thanh toán
2000EPCEIB200233		CITIBANK,N.A.,TOWER 1, 21-00,8 MARINA VIEW, 21-00,TOWER 1, 21-00,, ,	S		USD	10,000		10,000

Hiện 10 dòng
Hiện thị 1 - 1 trên 1

«
1
»

Hình 156: Màn hình thư tín dụng LC

Bước 4: Nhấn vào hyperlink Số tham chiếu để xem Thông tin LC

Thông tin LC							
STT	Số tham chiếu	Số LC	Số hóa đơn	Trị giá bộ chứng từ	Loại tiền	Ngân hàng thanh toán	Số biên lai gửi chứng từ
1	2000EPCEIB200233			10,000	USD		

Hiện 10 dòng Hiển thị 1 - 1 trên 1

X ĐÓNG

Hình 157: Màn hình Thông tin LC

II. 3. 7. 2. Truy vấn nhờ thu chứng từ

Bước 1: Truy cập vào màn hình này qua menu Thanh toán quốc tế > Nhờ thu chứng từ

Bước 2: Chọn tab Xuất khẩu / Nhập khẩu

Bước 3: Chọn nút radio button Bộ chứng từ / Bộ chứng từ chưa thanh toán

XUẤT KHẨU

NHẬP KHẨU

☒ Bộ chứng từ
 ☐ Bộ chứng từ chưa thanh toán

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Công ty: CTY CP THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

Từ ngày: 14/01/2021 Đến ngày: 21/01/2021

Số tham chiếu: Nhập số tham chiếu Số LC: Nhập số LC

LÀM MỚI TÌM KIẾM

DANH SÁCH LC

Số tham chiếu	Số LC	Ngân hàng thanh toán	Người mua	Trị giá LC	Loại tiền	Trị giá bộ chứng từ	Trị giá chứng từ đã thanh toán	Trị giá chứng từ chưa thanh toán
Không tìm thấy thông tin.								

Hình 158: Màn hình Truy vấn nhờ thu chứng từ

II. 3. 8. Dịch vụ khác**II. 3. 8. 1. In sổ phụ**

Bước 1: Trên thanh menu Dịch vụ khác chọn chức năng In sổ phụ. Màn hình hiển thị trang In sổ phụ. Gồm các vùng thông tin hiện hữu và có thêm nút In phổ phụ có ký số.

IN SỔ PHỤ

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Số tài khoản: 200014851252443 - 97,597,322,170 VND

Ngày: 03/11/2023

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Ngày giao dịch	Số chứng từ	Ngày hạch toán	Loại giao dịch	Tài khoản đối ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số số
03/11/2023	2000*AB1833*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	810,000	0	79/23
03/11/2023	2000*AB1874*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	222,222	0	79/23
03/11/2023	2000*AB1897*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	940,680	0	79/23
03/11/2023	2000*AB1911*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	1,881,360	0	79/23

IN SỔ PHỤ

IN SỔ PHỤ CÓ KÝ SỐ

Hình 159: Màn hình giao diện In sổ phụ.

Bước 2: Nhấn nút In sổ phụ

EIB TP.HO CHI MINH

(TANG 1 - TANG 7) 229 DONG KHOI,

Tên KH: CTS CP THƯƠNG MẠI NGUYÊN BÀNG

MÃ KH: 1000 102754642

SỐ SỐ: 24/20

EXIMBANK

SỔ KẾ TOÁN CHI TIẾT

Ngày: 04/06/2020

Ngày PS trước: 29/05/2020

Số tài khoản: 200014851252443

VND

TK NHNN: 4211

SỐ CHỨNG TỪ	NGÀY HIỆU LỰC	LOẠI GIAO DỊCH	TK ĐƯ	PHÁT SINH NỢ	PHÁT SINH CÓ
SỐ DƯ ĐẦU NGÀY					4,880
2000*AB107898*MAIPTN02	04/06/2020	T/CI	51920	3,249	0
2000*AB107120*MAIDTN	04/06/2020	T/CI	47110	0	3,249
CỘNG NGÀY				3,249	3,249
TÍCH LŨY THÁNG				3,249	3,249
TÍCH LŨY NĂM				2,684,101	2,676,508
SỐ DƯ CUỐI					4,880

Chữ ký người kiểm soát:

Hình 160: Màn hình in sổ phụ

Bước 3: Chọn In sổ phụ có ký số. Màn hình hiển thị file PDF danh sách các thông tin hiện hữu như chọn In sổ phụ.

+Có mã chứng từ nằm cuối mỗi trang, có định dạng SPYYYYMMDDxxxx

+Có chữ ký số nằm ở cuối trang.

EXIMBANK TP.HO CHI MINH

(TANG 1 -TANG 7) 229 DONG KHOL, P.BEN NGHE, QUAN 1, TP.HCM

Tên KH: 118526679

SỐ KẾ TOÁN CHI TIẾT

Ngày: 03/11/2023 Ngày PS trước: 02/11/2023

Số tài khoản: 200014851252443 VND

MÃ KH: 1000 118526679

SỐ SỔ: 79/23

SỐ CHỨNG TỬ	NGÀY HIỆU LỰC	LOẠI GIAO DỊCH	TK ĐÚ	PHÁT SINH NỢ	PHÁT SINH CÓ
SỐ ĐÚ ĐẦU NGÀY					3,332,094,957
2000*AB1833*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	810,000	0
2000*AB1874*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	222,222	0
2000*AB1897*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	940,680	0
2000*AB1911*FIVUSR	03/11/2023	T/CI	42210	1,881,360	0
CỘNG NGÀY				3,854,262	0
TÍCH LŨY THÁNG				4,320,262	0
TÍCH LŨY NĂM				58,264,250,851	152,714,672,885
SỐ ĐÚ CUỐI					3,332,094,957

Chữ ký người kiểm soát:



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 09/11/2023 09:07:33 AM
The document had been exported via Online Banking, date 09/11/2023 09:07:33 AM

Trang 1 / 1
Page 1 / 1

Mã chứng từ: SP202311090001

Signature Valid

Ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP

KHẨU VIỆT NAM

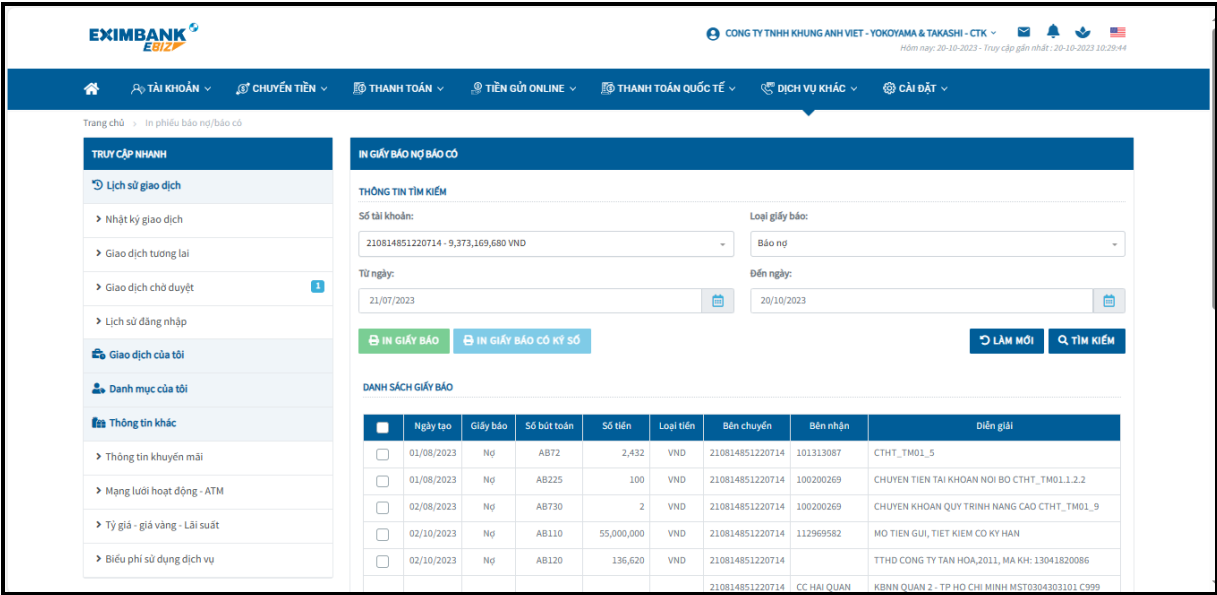
Ngày ký: 09/11/2023

Hình 161: Màn hình xuất file PDF danh sách In sổ phụ có ký số

Trang 136/174

II. 3. 8. 2. In phiếu báo cáo nợ/ báo có

Bước 1: Trên thanh Menu chức năng chọn Dịch vụ khác - chọn chức năng In phiếu báo nợ/ báo có. Màn hình hiển thị trang In giấy báo nợ/ có . Gồm các vùng thông tin hiện hữu và có thêm nút In giấy báo có ký số.



Hình 162: Màn hình In giấy báo nợ/ báo có.

Bước 2: Check option cần In giấy báo

EXIMBANK 

NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Vietnam Eximbank)

Hội sở/Chi nhánh (HO/Branch): EXIMBANK HOI SO

Địa chỉ (Address): EXIMBANK HOI SO

Mã thuế (Taxcode): 0301179079

TEL: 84.028.38210056

FAX: 38216913

Số BT(Entry No.): FIVUSR - AB367

21/01/2021 02:18:39 PM

GIẤY BÁO
(ADVICE)

Tên khách hàng (Customer Name): 100162998

Mã số khách hàng (CIF No): 100162998

Mã số thuế (Taxcode): 100162998

Địa chỉ (Address): ADDR1ADDR2ADDR3

Chúng tôi xin thông báo (Please advise that)

☐ Chúng tôi đã ghi Có tài khoản của Quý khách để trả bằng tiền mặt số tiền như sau:
We have credited your account/or paid by cash, the following amount:

☒ Chúng tôi đã ghi Nợ tài khoản của Quý khách để nhận bằng tiền mặt số tiền như sau:
We have debited your account/or received by cash, the following amount:

Ngày (Created Date): 15/01/2021

Ngày HL (Value Date): 15/01/2021

Nội dung (Description):		T / CI(Transfer)	
Số tài khoản (A/C No.):	210380689000074	Số tham chiếu (Reference No.):	202101157259935

Chi tiết (Item)	Số tiền (Amount)	Ghi chú (Remarks)
Số tiền giao dịch	VND 7,655	T7 ghi@1
Tổng cộng (Total Amount)	7,655	

Số tiền bằng chữ (Amount in words): Bảy nghìn sáu trăm năm mươi năm đồng

Relative Ref:

Ordering: CTY TNHH MAY THEU THUAN PHUONG - EXIMBANK

Beneficiary: 104513224 - EXIMBANK

Paying Bank:

Remarks:

Hình 163: Màn hình in giấy báo

Bước 3: Chọn In giấy báo có ký số. Màn hình hiển thị file PDF danh sách các thông tin hiện hữu như chọn In giấy báo.

+Có mã chứng từ nằm cuối mỗi trang, có định dạng GBYYYYMMDDxxxx

+Có chữ ký số nằm ở cuối trang.

EXIMBANK

NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Vietnam Eximbank)

Hội sở/Chi nhánh (HO/Branch): EXIMBANK HỒI SỞ
Địa chỉ (Address): TANG 8, VINCOM CENTER, 72 LE THANH TON, P.BEN NGHE, QUAN 1, TP.HCM
MS thuế (Taxcode): 0301179079
TEL: 84.028.38210056
FAX: 38216913

Số BT(Entry No.): FIVUSR - AB1833
03/11/2023

GIẤY BÁO
(ADVICE)

Tên khách hàng (Customer Name): 118526679
Mã số khách hàng (CIF No): 118526679
Mã số thuế (Taxcode): 35001680207
Địa chỉ (Address): ADDR1ADDR2ADDR3
Chúng tôi xin thông báo (Please advise that)

☒ Chúng tôi đã ghi Nợ tài khoản của Quý khách/dã nhận bằng tiền mặt số tiền như sau:
We have debited your account/or received by cash, the following amount:

☐ Chúng tôi đã ghi Có tài khoản của Quý khách/dã trả bằng tiền mặt số tiền như sau:
We have credited your account/or paid by cash, the following amount:

Nội dung (Description):	T / C/I(Transfer)		
Số tài khoản (A/C No.):	200014851252443	Số tham chiếu (Reference No.):	202311037960727
Chi tiết (Item)	Số tiền (Amount)		Ghi chú (Remarks)
Số tiền giao dịch	VND	810,000	Ty giá: @1
Tổng cộng (Total Amount)	810,000		

Số tiền bằng chữ (Amount in words):	Tám trăm mười nghìn đồng
-------------------------------------	--------------------------

Relative Ref:
Số tài khoản nhận (Beneficiary's Acc.no):
Tên người nhận (Beneficiary's Name):
Ngân hàng nhận (Beneficiary's Bank):
Nội dung (Remarks):

60006967
CONG TY CO PHAN CANG XANH VIP
EXIMBANK
EIBVGR GH20231026167272 EIBVGR

Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 03/11/2023 03:26:04 PM
The document has been exported via Online Banking, date 03/11/2023 03:26:04 PM

Mã chứng từ: GB202311030006

Signature Valid
Ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM
Ngày ký: 03/11/2023

Hình 164: Màn hình xuất file PDF danh sách In giấy báo có ký số

II.3.8.3. Sao kê có ký số

Bước 1: Trên thanh Menu chức năng Dịch vụ khác - chọn chức năng Sao kê có ký số

SAO KÊ CÓ KÝ SỐ

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản:

200014851252443

Loại giao dịch:

Tất cả

Thời gian giao dịch:

Chọn khoảng thời gian giao dịch

Thời điểm:

Ngày hiện tại

Từ ngày:

02/11/2023 00:00:00

Đến ngày:

02/11/2023 23:59:59

IN SAO KÊ CÓ KÝ SỐ

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

Số dư đầu kỳ:

3,332,094,957 VND

Số dư cuối kỳ:

3,331,628,957 VND

Ngày giao dịch	Ngày hạch toán	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư	Diễn giải
02/11/2023 09:29:37	02/11/2023	436,000		3,331,658,957	TTHD MOBIFONE,, MA KH: 0901234565.
02/11/2023 18:36:26	02/11/2023	10,000		3,331,648,957	TEST.
02/11/2023 18:36:41	02/11/2023	10,000		3,331,638,957	TEST.
02/11/2023 18:37:31	02/11/2023	10,000		3,331,628,957	TEST.

Hình 165: Màn hình In sao kê ký số

Bước 2: Chọn In sao kê ký số, màn hình hiển thị Popup thông báo “Xác nhận” với câu thông báo: “Quý khách lưu ý! Thực hiện In sao kê có ký số có thu phí” kèm 2 thao tác : “Đồng ý/ Hủy”.

EXIMBANK

CÔNG TY TNHH KHUNG ANH VIỆT - YOKOYAMA & TAKASHI - CTK

hôm nay: 31-10-2023 - Truy cập gần nhất: 31-10-2023 09:09:43

TÀI KHOẢN

CHUYỂN TIỀN

THANH TOÁN

TIỀN GỬI ONLINE

THANH TOÁN QUỐC TẾ

DỊCH VỤ KHÁC

CÀI ĐẶT

Giao dịch tương lai

Giao dịch chờ duyệt

Lịch sử đăng nhập

Giao dịch của tôi

Danh mục của tôi

Thông tin khác

Thông tin khuyến mãi

Mạng lưới hoạt động - ATM

Tỷ giá - giá vàng - Lãi suất

Biểu phí sử dụng dịch vụ

Thời gian giao dịch:

Chọn khoảng thời gian giao dịch

Thời điểm:

Ngày hiện tại

Từ ngày:

24/10/2023 00:00:00

Đến ngày:

31/10/2023 23:59:59

IN SAO KÊ CÓ KÝ SỐ

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

Số dư đầu kỳ:

Số dư cuối kỳ:

1,369,228 VND

Xác nhận

Quý khách lưu ý! Thực hiện In sao kê có ký số có thu phí

Đồng ý

Hủy

Ngày giao dịch	Ngày hạch toán	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư	Diễn giải
25/10/2023 21:46:00	25/10/2023		1,002,548	2,180,228	240070115000005 : Closure Procees.JsCredit to Repayment Acct..
25/10/2023 21:49:47	25/10/2023	1,000		2,179,228	VAONGAY_CTHY_SOM_KHOITAO01.1.1.7_DUSODUTo: TRANPHUONG
31/10/2023 08:45:39	31/10/2023	810,000		1,369,228	EIBVGR GH20231026167272 EIBVGR.

Hình 166: Màn hình hiển thị popup thông báo khi nhấn In sao kê ký số

Bước 3: Màn hình xuất file PDF danh sách thông tin gồm có:

- +Nội dung như màn hình In sao kê có ký số.
- +Mã chứng từ nằm cuối mỗi trang với định dạng: SKYYYYMMDDxxxx.
- +Chữ ký số nằm ở cuối trang.

Trang 140/174



THÔNG TIN TÀI KHOẢN KHÔNG KỶ HẠN
Demand Deposit Account Information

Tên khách hàng / Customer's Name:118526679

Số tài khoản / Account No.:200014851252443

Loại tiền / Currency: VND

Liệt kê giao dịch từ ngày / Transaction from Date:02112023

đến ngày / To Date:02112023

STT No.	Ngày giờ giao dịch Transaction Date Time	Ngày hiệu lực	Phát sinh nợ Debit Amount	Phát sinh có Credit Amount	Số dư Balance	Diễn giải Description
Số dư đầu kỳ / Previous Balance					3,332,094,957	
1	02/11/2023 09:29:37	02/11/2023	436,000	0	3,331,658,957	TTHD MOBIFONE,, MA KH: 0901234565.
2	02/11/2023 18:36:26	02/11/2023	10,000	0	3,331,648,957	TEST.
3	02/11/2023 18:36:41	02/11/2023	10,000	0	3,331,638,957	TEST.
4	02/11/2023 18:37:31	02/11/2023	10,000	0	3,331,628,957	TEST.
Tổng cộng / Total			466,000	0		
Số dư cuối kỳ / Current Balance					3,331,628,957	



Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 09/11/2023 09:13:56 AM
The document had been exported via Online Banking, date 09/11/2023 09:13:56 AM

Trang 1 / 1
Page 1 / 1

Mã chứng từ: SK202311090003

Signature Valid
Ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP
KHẨU VIỆT NAM
Ngày ký: 09/11/2023



Hình 167: Màn hình xuất file PFD danh sách In sao kê ký số

II.3.9. Cài đặt

II.3.9.1. Quản lý cấu hình

II.3.9.1.1. Quản lý cấp độ duyệt

Chọn menu Cài đặt/ tab Quản lý cấu hình

Bước 1: Chọn tab Quản lý cấp độ duyệt.

QUẢN LÝ CẤP ĐỘ DUYỆT

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tên cấp độ

Nhập tên cấp độ

TÌM KIẾM

LÀM MỚI

DANH SÁCH CẤP ĐỘ

	Tên cấp độ	Ngày tạo	Người tạo	Sửa	Xoá
☐	Thanh toán	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Giám đốc tài chính	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Tạo lệnh	22/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp A	30/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp B	30/12/2020	FPT TEST		
☐	212121213	04/01/2021	FPT TEST		

XUẤT FILE

+ THÊM MỚI

Hình 168: Màn hình giao diện Quản lý cấp độ

Bước 2: Thêm mới cấp độ duyệt

Thêm cấp độ duyệt

THÔNG TIN

Mã cấp độ:

LEVEL1746

Tên cấp độ*

Thanh toán

× ĐÓNG

LƯU

Hình 169: Màn hình Thêm mới cấp độ

Bước 3: Nhập tên Cấp độ duyệt nhấn nút Lưu - Trở lại danh sách cấp độ

QUẢN LÝ CẤP ĐỘ DUYỆT

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tên cấp độ

Nhập tên cấp độ

TÌM KIẾM

LÀM MỚI

DANH SÁCH CẤP ĐỘ

	Tên cấp độ	Ngày tạo	Người tạo	Sửa	Xoá
☐	Thanh toán	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Giám đốc tài ch	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Tạo lệnh	22/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp A	30/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp B	30/12/2020	FPT TEST		
☐	212121213	04/01/2021	FPT TEST		
☐	Thanh toán	17/01/2021	FPT TEST		

XUẤT FILE

THÊM MỚI

Hình 170: Màn hình danh sách sau khi thêm mới cấp độ duyệt.

Bước 4: Chỉnh sửa cấp độ duyệt

Cập nhật cấp độ duyệt

THÔNG TIN

Mã cấp độ:

LEVEL1746

Tên cấp độ*

Thanh toán 2

ĐÓNG

CẬP NHẬT

Hình 171: Màn hình chỉnh sửa cấp độ duyệt

Bước 5: Sau khi chỉnh sửa nhấn nút Cập nhật để trở về màn hình danh sách cấp độ.

Trang 143/174

QUẢN LÝ CẤP ĐỘ DUYỆT

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tên cấp độ

Nhập tên cấp độ

TÌM KIẾM

LÀM MỚI

DANH SÁCH CẤP ĐỘ

	Tên cấp độ	Ngày tạo	Người tạo	Sửa	Xoá
☐	Thanh toán	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Giám đốc tài chính	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Tạo lệnh	22/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp A	30/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp B	30/12/2020	FPT TEST		
☐	212121213	04/01/2021	FPT TEST		
☐	Thanh toán 2	17/01/2021	FPT TEST		

XUẤT FILE

THÊM MỚI

Hình 172: Màn hình danh sách sau khi Chỉnh sửa.

Bước 6: Xóa cấp độ: check option (checkall) hoặc chọn icon xóa.

***Lưu ý:** Xóa cấp độ duyệt thành công khi cấp độ duyệt đó chưa được gán cho người dùng nào.

QUẢN LÝ CẤP ĐỘ DUYỆT

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tên cấp độ

Nhập tên cấp độ

TÌM KIẾM

LÀM MỚI

DANH SÁCH CẤP ĐỘ

	Tên cấp độ	Ngày tạo	Người tạo	Sửa	Xoá
☐	Thanh toán	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Giám đốc tài chính	26/05/2020	FPT TEST		
☐	Tạo lệnh	22/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp A	30/12/2020	FPT TEST		
☐	Cấp B	30/12/2020	FPT TEST		
☐	212121213	04/01/2021	FPT TEST		
☒	Thanh toán 2	17/01/2021	FPT TEST		

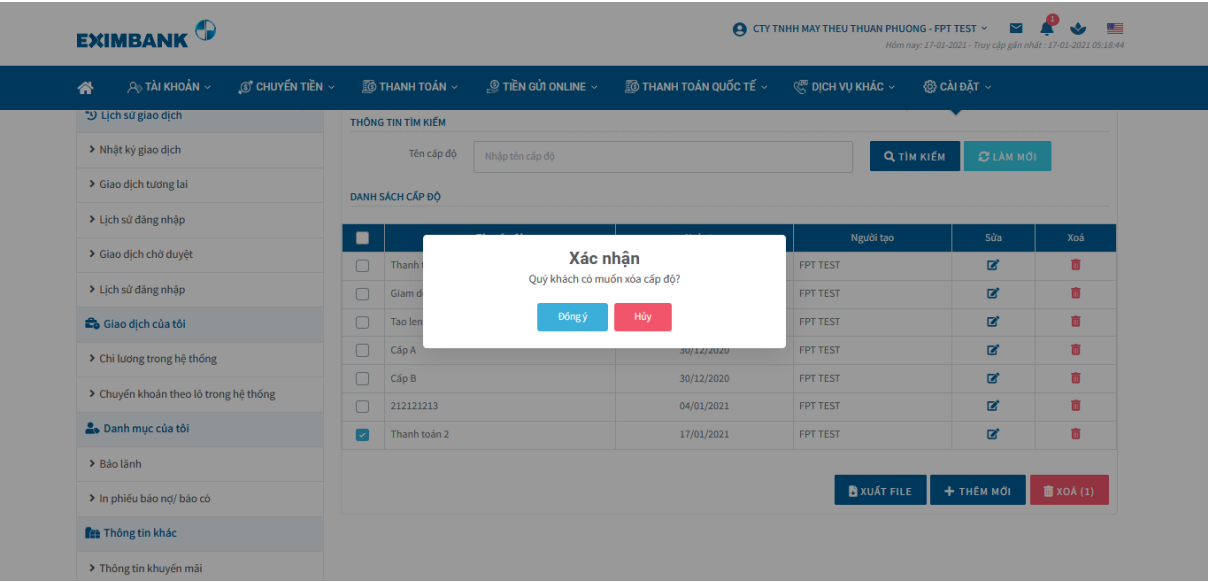
XUẤT FILE

THÊM MỚI

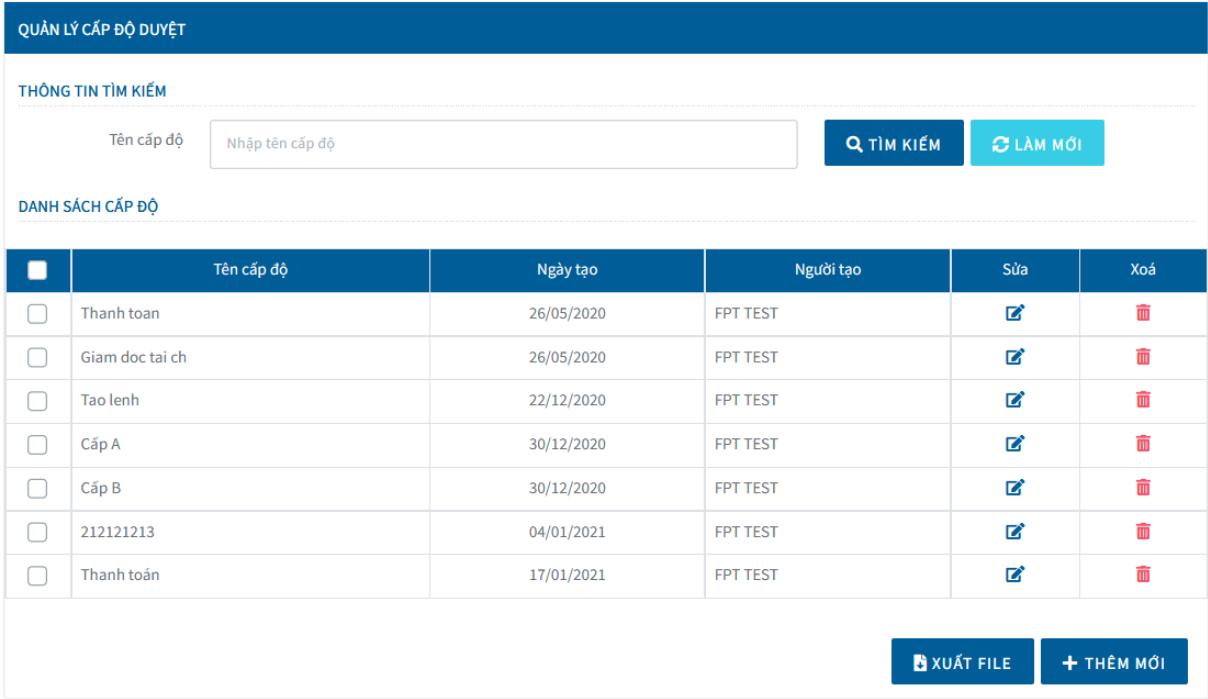
XOÁ (1)

Hình 173: Màn hình Xóa cấp độ duyệt.

Bước 7: Xác nhận nếu Xóa thì “Đồng ý” hoặc không muốn xóa nữa thì chọn “Hủy”.



Hình 174: Màn hình Xác thực lệnh xóa.



Hình 175: Màn hình danh sách sau khi xóa cấp độ duyệt.

Bước 8: Nhấn nút Xuất file để tải danh sách cấp độ duyệt về máy.

II3.9.1.2. Quản lý người dùng

Chọn menu Cài đặt/ tab Quản lý cấu hình

Bước 1: Chọn tab Quản lý người dùng.

QUẢN LÝ NGƯỜI DÙNG

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Mã đăng nhập:

Nhập mã đăng nhập

Tên người dùng:

Nhập tên người dùng

Cấp bậc:

Tất cả

Trạng thái:

Tất cả

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH

Mã đăng nhập	Tên người dùng	Email	Số điện thoại	Cấp bậc	Trạng thái	Sửa	Xoá	Khóa
100162998DN007	thuyhh	thuyhh@gmail.com	0987894921	Giam doc tai ch	Hoạt động			
100162998DN014	phuong anh	anhhlp@fpt.com.vn		Giam doc tai ch	Hoạt động			
100162998DN017	Bui Phan Viet Cuong	cuongbpv@fpt.com.vn		Tao lenh	Hoạt động			
100162998DN092	hanh	hang@gmail.com	0988376665	Giam doc tai ch	Hoạt động			
100162998DN093	dao	dao@gmail.com		Giam doc tai ch	Hoạt động			
100162998DN106	phuonganh01	anhhlp@fpt.com.vn		Tao lenh	Hoạt động			
100162998DN109	HUYNH THỊ HIẾN AAAAAAAAAAAAAAAAAA	hienht41@fpt.com.vn	0364844036	Cấp A	Hoạt động			
100162998DN111	hienht41h	hien@gmail.com.vn		Giam doc tai ch	Hoạt động			
100162998DN119	Hienht41 Duyet	hienht41@fpt.com.vn		Cấp B	Hoạt động			
100162998DN128	LÊ TRẦN HOÀNG LONG	hoanglong@yahoo.com	1234564656	Giam doc tai ch	Hoạt động			

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 24

«

1

2

3

»

THÊM MỚI

Hình 176: Màn hình trang giao diện Quản lý người dùng.

Bước 2: Nhấn nút Thêm mới - Hiện thị trang khởi tạo thêm người dùng.

1. Nhập thông tin người dùng.
2. Nhập mật khẩu.
3. Kiểm tra thông tin và nhấn nút Tiếp tục

Trang 146/174

THÊM NGƯỜI DÙNG

1 Khởi tạo

2 Phân quyền

THÔNG TIN NGƯỜI DÙNG

Tên khách hàng*:

hienhht41

Cấp bậc*:

nhan vien chi luong

Email*:

hienht@fpt.com.vn

Số điện thoại:

0364844036

Giới tính*:

Nữ

Ngày sinh:

05/12/1998

Địa chỉ:

An giang

THÔNG TIN ĐĂNG NHẬP

Mã đăng nhập:

101100181DN064

Mật khẩu*:

.....

Nhập lại mật khẩu*:

.....

Quy tắc: Mật khẩu phải dài ít nhất 8 ký tự, bao gồm chữ hoa, chữ thường và số

← QUAY LẠI

TIẾP TỤC →

Hình 177: Màn hình Khởi tạo Thêm người dùng

Bước 3: Hiện thị màn hình Phân quyền - Chọn chức năng cho người dùng theo cấp độ đã tạo. Nếu check option tất cả chức năng cho 1 tài khoản hoặc cho tất cả tài khoản - Hiện thị popup Thông báo như hình dưới.

EXIMBANK

CTY TNHH MÂY THÊU THUẬN PHƯƠNG - FPT TEST

Hôm nay: 18-01-2021 - Truy cập gần nhất: 18-01-2021 11:36:33

TÀI KHOẢN

CHUYỂN TIỀN

THANH TOÁN

Tiền gửi ONLINE

THANH TOÁN QUỐC TẾ

DỊCH VỤ KHÁC

CÀI ĐẶT

Chỉ lương trong hệ thống

Chuyển khoản theo lộ trong hệ thống

Danh mục của tôi

Bảo lãnh

In phiếu bảo nợ/ bảo có

Thông tin khác

Thông tin khuyến mãi

Mạng lưới hoạt động - ATM

Tỷ giá - Giá vàng - Lãi suất

Biểu phí sử dụng dịch vụ

PHÂN QUYỀN NGƯỜI DÙNG

Tài khoản*: Tất cả tài khoản

Danh Sách Chức Năng Phân Quyền

CHỨC NĂNG HIỆN CÓ (27)

CHỨC NĂNG ĐÃ CHỌN (0)

Chọn tất cả

Bỏ chọn tất cả

Thông báo

Quý khách có muốn phân quyền tất cả chức năng hiện có cho người dùng?

Đồng ý

Hủy

BỎ PHÂN QUYỀN CHỨC NĂNG

Chức năng: Chọn chức năng

+ CHỌN

STT

Chức năng

Xem số dư

Xem lưới danh sách

Xuất file chi tiết

Xóa

Hình 178: Màn hình thông báo phân quyền chức năng.

Bước 4: Phần bỏ chức năng: Tùy người dùng chọn loại Chức năng nào muốn bỏ đi quyền “Xem số dư”, “Xem lưới danh sách” và “Xuất file” (hiển thị mặc định đang chọn là bỏ). Nếu muốn hiện thị 1, 2 /3 thì bỏ check option quyền đó.

Trang 147/174

THÊM NGƯỜI DÙNG

1 Khởi tạo

2 Phân quyền

THÔNG TIN NGƯỜI DÙNG

Tên khách hàng: HIENHHT41

Email: hienht@fpt.com.vn

Số điện thoại: 0364844036

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 05/12/1998

Địa chỉ: An giang

Cấp bậc: nhân viên chi lương

Mã đăng nhập: 101100181DN064

PHÂN QUYỀN NGƯỜI DÙNG

Tài khoản*: Tất cả tài khoản

Danh Sách Chức Năng Phân Quyền

CHỨC NĂNG HIỆN CÓ (27)

Nhập nội dung tìm kiếm

☐ Chọn tất cả

Bảo lãnh

Chi lương ngoài hệ thống

Chi lương trong hệ thống

Chuyển khoản theo lô ngoài hệ thống

Chuyển khoản theo lô trong hệ thống

Chuyển tiền ngoài hệ thống

Chuyển tiền trong hệ thống

Giao dịch chờ duyệt

Giao dịch tương lai

Khả năng vay

CHỨC NĂNG ĐÃ CHỌN (135)

Nhập nội dung tìm kiếm

☐ Bỏ chọn tất cả

200024849085557 - Trang chủ

200014851084477 - Trang chủ

200014851084463 - Trang chủ

200024855010802 - Tiền gửi thanh toán

200024855010790 - Tiền gửi thanh toán

200024849085557 - Tiền gửi thanh toán

200014851084477 - Tiền gửi thanh toán

200014851084463 - Tiền gửi thanh toán

200024855010802 - Tiền gửi có kỳ hạn

200024855010790 - Tiền gửi có kỳ hạn

BỎ PHÂN QUYỀN CHỨC NĂNG

Chức năng: Tiền gửi thanh toán

+ CHỌN

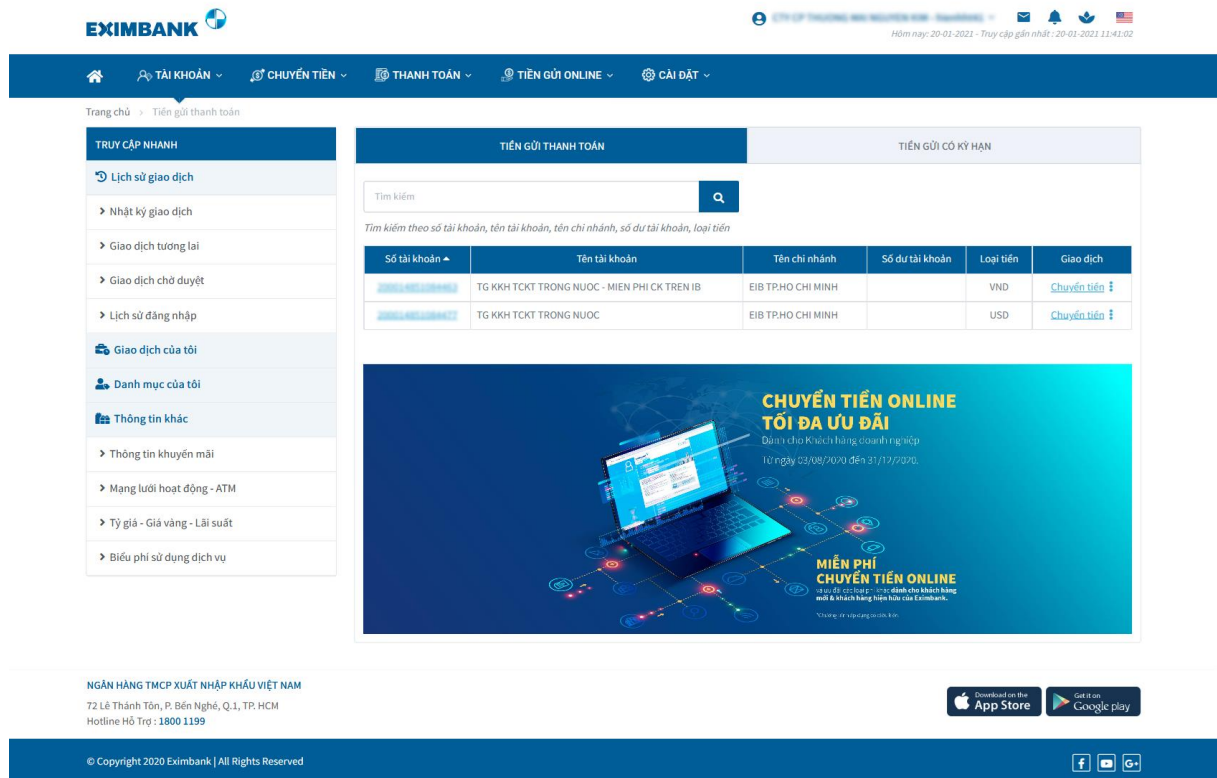
STT	Chức năng	Xem số dư	Xem lưới danh sách	Xuất file chi tiết	Xóa
1	Tiền gửi thanh toán	☒	☐	☒	☐

← QUAY LẠI

+ THÊM

Hình 179: Màn hình thực hiện bỏ quyền chức năng.

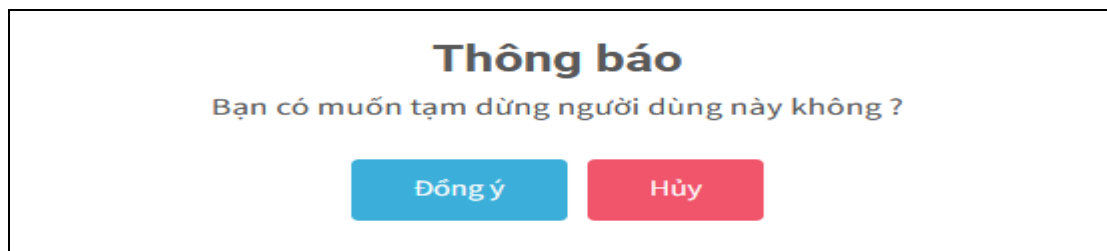
Trang 148/174



Hình 180: Màn hình người dùng bỏ quyền chức năng Xem sổ dư và Xuất file.

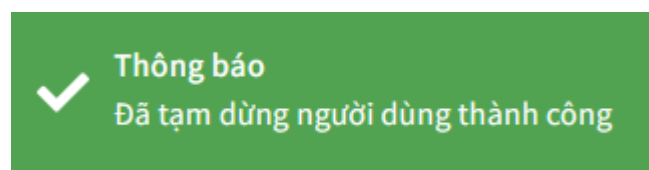
Bước 5: Chỉnh sửa: chọn  icon lại phần Thông tin người dùng, đăng nhập hay phần phân quyền chức năng.

Bước 6: Khóa: chọn  icon là khóa người dùng đó lại tạm tạm thời.



Hình 181: Màn hình thông báo xác nhận khóa người dùng.

Bước 7: Nếu chọn “Đồng ý” thì người dùng đang ở trạng thái tạm dừng.



Hình 182: Màn hình thông báo tạm dừng người dùng.

***Lưu ý:** Khi đăng nhập người dùng đang bị khóa thì hệ thống sẽ báo lỗi.

Bước 8: Xóa: Check option (tất cả) hay chọn icon để xóa.

II3.9.1.3. Quản lý hạn mức thực hiện giao dịch.

Chọn menu Cài đặt/ tab Quản lý cấu hình

Bước 1: Chọn tab Quản lý hạn mức thực hiện giao dịch.

QUẢN LÝ HẠN MỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản*: 101100181DN010

	Giao dịch	Loại tiền	Giao dịch/Ngày	Hạn mức/GD	Tổng hạn mức/Ngày	Hành động
☐	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2	20,000	2,000	

+ THÊM MỚI

Hình 183: Màn hình quản lý hạn mức thực hiện giao dịch

Bước 2: Nhấn nút Thêm mới để tạo hạn mức thực hiện cho giao dịch

THÊM HẠN MỨC GIAO DỊCH

Người sử dụng: 101100181DN010

Loại tiền: VND

Hạn mức/GD *: 3,000,000

Danh sách giao dịch*: CK cùng chủ sở hữu

Tổng hạn mức/Ngày*: 30,000,000

Giao dịch/Ngày *: 30

← QUAY LẠI

+ THÊM

Hình 184: Màn hình Thêm mới hạn mức thực hiện giao dịch

Bước 3: Nhấn nút Thêm sau khi nhập hạn mức thực hiện.

QUẢN LÝ HẠN MỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản*:

101100181DN010

	Giao dịch	Loại tiền	Giao dịch/Ngày	Hạn mức/GD	Tổng hạn mức/Ngày	Hành động
☐	CK cùng chủ sở hữu	VND	30	3,000,000	30,000,000	 
☐	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2	20,000	2,000	 

+ THÊM MỚI

Hình 185: Màn hình danh sách sau khi thêm mới.

Bước 4: Chọn icon chỉnh sửa

CẬP NHẬT HẠN MỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

Người sử dụng:

101100181DN010

Loại tiền:

VND

Hạn mức/GD *:

3,000,000

Danh sách giao dịch*:

CK cùng chủ sở hữu

Tổng hạn mức/Ngày*:

30,000,000

Giao dịch/Ngày *:

3

← QUAY LẠI

CẬP NHẬT

Hình 186: Màn hình chỉnh sửa hạn mức thực hiện giao dịch.

Bước 5: Nhấn nút Cập nhật sau khi chỉnh sửa

QUẢN LÝ HẠN MỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản*:

101100181DN010

	Giao dịch	Loại tiền	Giao dịch/Ngày	Hạn mức/GD	Tổng hạn mức/Ngày	Hành động
☐	CK cùng chủ sở hữu	VND	3	3,000,000	30,000,000	 
☐	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2	20,000	2,000	 

+ THÊM MỚI

Hình 187: Màn hình danh sách sau khi chỉnh sửa

Bước 6: Chọn icon Xóa từng dòng hay check option (check all) xóa tất cả.

QUẢN LÝ HẠN MỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản*:

101100181DN010

☒	Giao dịch	Loại tiền	Giao dịch/Ngày	Hạn mức/GD	Tổng hạn mức/Ngày	Hành động
☒	CK cùng chủ sở hữu	VND	3	3,000,000	30,000,000	
☒	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2	20,000	2,000	

XÓA(2)

+ THÊM MỚI

Hình 188: Màn hình thực hiện xóa hạn mức giao dịch.

Bước 7: Nhấn chọn nút Xóa (check) - hiển thị popup thông báo xác nhận.

Xác nhận

Quý khách có muốn xóa quản lý hạn mức thực hiện giao dịch ?

Đồng ý

Hủy

Hình 189: Màn hình thông báo xác nhận xóa

QUẢN LÝ HẠN MỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản*:

101100181DN010

☐	Giao dịch	Loại tiền	Giao dịch/Ngày	Hạn mức/GD	Tổng hạn mức/Ngày	Hành động
Không tìm thấy thông tin.						

+ THÊM MỚI

Hình 190: Màn hình danh sách sau khi thực hiện lệnh xóa

II3.9.1.4. Quản lý quy trình duyệt giao dịch

Bước 1: Trên thanh menu Quản lý cấu hình/ tab Quản lý quy trình duyệt giao dịch.

QUẢN LÝ QUY TRÌNH DUYỆT

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Mã quy trình:

Nhập mã quy trình

Danh sách giao dịch:

Tất cả loại giao dịch

Loại tiền:

Tất cả

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

	Mã quy trình	Giao dịch	Loại tiền	Từ số tiền	Đến số tiền	Sửa	Xoá
☐	APPFLOW760	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2,000	20,000,000		
☐	APPFLOW773	CK trong hệ thống	VND	4,000	500,000		
☐	APPFLOW944	Chi lương trong hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW945	Chi lương ngoài hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW747	CK ngoài ht khác loại tiền	VND	1,000	2,000		

XUẤT FILE

+ THÊM MỚI

Hình 191: Màn hình Quản lý quy trình duyệt.

Bước 2: Nhấn nút Thêm mới để tạo quy trình giao dịch.

Trang 153/174

THÊM QUY TRÌNH DUYỆT GIAO DỊCH

THÔNG TIN

Mã quy trình:

APPFLOW1346

Giao dịch:

CK cùng chủ sở hữu

Loại tiền:

VND

Từ số tiền*:

2

Đến số tiền*:

20,000

☐

Cho phép duyệt vượt cấp

QUY TRÌNH DUYỆT

Thứ tự duyệt:

Thứ 1

Tên cấp bậc*:

Ng dung NB2

Diễn giải:

Nhập diễn giải

+ THÊM

THỨ TỰ DUYỆT GIAO DỊCH

STT	Thứ tự duyệt	Tên cấp bậc	Diễn giải	Xoá
1	1	TONG GIAM DOC		
2	2	nhan vien chi luong		

← QUAY LẠI

+ LƯU

Hình 192: Màn hình thêm mới quy trình giao dịch.

Bước 3: Nhấn nút Lưu , để lưu lại quy trình - hiển thị quy trình mới tại danh sách quản lý quy trình.

Trang 154/174

QUẢN LÝ QUY TRÌNH DUYỆT

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Mã quy trình:

Nhập mã quy trình

Danh sách giao dịch:

Tất cả

Loại tiền:

Tất cả

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

☐	Mã quy trình	Giao dịch	Loại tiền	Từ số tiền	Đến số tiền	Sửa	Xoá
☐	APPFLOW1346	CK cùng chủ sở hữu	VND	2	20,000		
☐	APPFLOW760	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2,000	20,000,000		
☐	APPFLOW773	CK trong hệ thống	VND	4,000	500,000		
☐	APPFLOW944	Chi lương trong hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW945	Chi lương ngoài hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW747	CK ngoài ht khác loại tiền	VND	1,000	2,000		

XUẤT FILE

+ THÊM MỚI

Hình 193: Màn hình sau khi thêm mới quy trình

Bước 4: Nhấn nút icon chỉnh sửa quy trình giao dịch.

CẬP NHẬT QUY TRÌNH DUYỆT GIAO DỊCH

THÔNG TIN

Mã quy trình:

APPFLOW1346

Giao dịch:

CK cùng chủ sở hữu

Loại tiền:

VND

Từ số tiền*:

2

Đến số tiền*:

50,000

☐ Cho phép duyệt vượt cấp

QUY TRÌNH DUYỆT

Thứ tự duyệt:

Thứ 1

Tên cấp bậc*:

Ng dung NB2

Diễn giải:

Nhập diễn giải

+ THÊM

THỨ TỰ DUYỆT GIAO DỊCH

STT	Thứ tự duyệt	Tên cấp bậc	Diễn giải	Xoá
1	1	TONG GIAM DOC		

← QUAY LẠI

CẬP NHẬT

Hình 194: Màn hình Chỉnh sửa quy trình

Trang 155/174

DANH SÁCH GIAO DỊCH

☐	Mã quy trình	Giao dịch	Loại tiền	Từ số tiền	Đến số tiền	Sửa	Xoá
☐	APPFLOW1346	CK cùng chủ sở hữu	VND	2	50,000		
☐	APPFLOW760	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2,000	20,000,000		
☐	APPFLOW773	CK trong hệ thống	VND	4,000	500,000		
☐	APPFLOW944	Chi lương trong hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW945	Chi lương ngoài hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW747	CK ngoài ht khác loại tiền	VND	1,000	2,000		

XUẤT FILETHÊM MỚI

Hình 195: Màn hình danh sách sau khi chỉnh sửa

Bước 5: Chọn icon xóa từng dòng hoặc check option xóa tất cả

DANH SÁCH GIAO DỊCH

☐	Mã quy trình	Giao dịch	Loại tiền	Từ số tiền	Đến số tiền	Sửa	Xoá
☒	APPFLOW1346	CK cùng chủ sở hữu	VND	2	50,000		
☐	APPFLOW760	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2,000	20,000,000		
☐	APPFLOW773	CK trong hệ thống	VND	4,000	500,000		
☐	APPFLOW944	Chi lương trong hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW945	Chi lương ngoài hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW747	CK ngoài ht khác loại tiền	VND	1,000	2,000		

XUẤT FILETHÊM MỚIXÓA (1)

Hình 196: Màn hình thực hiện lệnh xóa

Bước 6: Nhấn nút Xóa - hiển thị popup thông báo xác nhận

Xác nhận

Quý khách có muốn xóa quy trình duyệt giao dịch ?

Đồng ýHủy

Hình 197: Màn hình thông báo xác nhận

DANH SÁCH GIAO DỊCH							
☐	Mã quy trình	Giao dịch	Loại tiền	Từ số tiền	Đến số tiền	Sửa	Xoá
☐	APPFLOW760	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2,000	20,000,000		
☐	APPFLOW773	CK trong hệ thống	VND	4,000	500,000		
☐	APPFLOW944	Chi lương trong hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW945	Chi lương ngoài hệ thống	VND	1	2,000,000,000		
☐	APPFLOW747	CK ngoài ht khác loại tiền	VND	1,000	2,000		

XUẤT FILE
 THÊM MỚI

Hình 198: Màn hình danh sách sau khi thực hiện lệnh xóa.

Bước 7: Xuất file danh sách

EXIMBANK		QUẢN LÝ QUY TRÌNH DUYỆT GIAO DỊCH			
		Manage transaction approving procedure			
Tên khách hàng / Customer's Name:					
STT No.	Mã quy trình Process code	Giao dịch Transaction	Loại tiền Currency	Từ số tiền From the amount	Đến số tiền To the amount
1	APPFLOW760	Chuyen tien vao TK tien gui co ky han	VND	2,000	20,000,000
2	APPFLOW773	CK trong hệ thống	VND	4,000	500,000
3	APPFLOW944	Chi lương trong hệ thống	VND	1	2,000,000,000
4	APPFLOW945	Chi lương ngoài hệ thống	VND	1	2,000,000,000
5	APPFLOW747	CK ngoài ht khác loại tiền	VND	1,000	2,000

Chứng từ được in từ Online Banking, ngày 21/01/2021 06:35:25 AM
 The document had been exported via Online Banking, date 21/01/2021 06:35:25 AM

Trang 1 / 1
 Page 1 / 1

Hình 199: Màn hình xuất file quy trình giao dịch

II3.9.1.5. Quản lý hạn mức duyệt giao dịch**Bước 1:** Trên thanh menu Quản lý cấu hình/ tab Quản lý hạn mức duyệt giao dịch.

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT GIAO DỊCH				
THÔNG TIN TÌM KIẾM				
Tài khoản*:		101100181DN059		
☐	Giao dịch	Hạn mức/GD	Loại tiền	Xoá
Không tìm thấy thông tin.				
				THÊM MỚI

Hình 200: Màn hình Quản lý hạn mức duyệt giao dịch

Bước 2: Nhấn nút Thêm để tạo hạn mức duyệt giao dịch mới cho người dùng nội bộ

THÊM HẠN MỨC DUYỆT GIAO DỊCH

Người sử dụng:

101100181DN059

Loại tiền:

VND

Danh sách giao dịch *:

CK trong hệ thống

Hạn mức/GD *:

2,000,000

Diễn giải:

test

← QUAY LẠI

+ THÊM

Hình 201: Màn hình Thêm mới - 1

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản*:

101100181DN059

☐	Giao dịch	Hạn mức/GD	Loại tiền	Sửa	Xoá
☐	CK trong hệ thống	2,000,000	VND		

+ THÊM MỚI

Hình 202: Màn hình thêm mới - 2

Bước 3: Nhấn nút Thêm mới để lưu về danh sách

Bước 4: Nhấn icon chỉnh sửa

CẬP NHẬT HẠN MỨC DUYỆT GIAO DỊCH

Người sử dụng:

Loại tiền:

Danh sách giao dịch *:

Hạn mức/GD *:

Diễn giải:

← QUAY LẠI
CẬP NHẬT

Hình 203: Màn hình chỉnh sửa hạn mức duyệt - 1

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT GIAO DỊCH

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản*:

☐	Giao dịch	Hạn mức/GD	Loại tiền	Sửa	Xoá
☐	CK trong hệ thống	5,000,000	VND		

+ THÊM MỚI

Hình 204: Màn hình chỉnh sửa hạn mức duyệt giao dịch -2

II3.9.1.6. Quản lý hạn mức duyệt theo cấp bậc

Bước 1: Trên thanh menu Quản lý cấu hình/ tab Quản lý hạn mức duyệt theo cấp bậc

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT THEO CẤP BẬC

THÔNG TIN

Tên cấp độ*:

☐	Giao dịch	Hạn mức	Loại tiền	Sửa	Xoá
Không tìm thấy thông tin.					

+ THÊM MỚI

Hình 205: Màn hình Quản lý hạn mức duyệt theo cấp bậc .

Bước 2: Nhấn nút Thêm

THÊM HẠN MỨC DUYỆT THEO CẤP BẠC

Tên cấp độ:

Ng dụng NB2

Hạn mức*:

2,000,000

Danh sách giao dịch*:

CK cùng chủ sở hữu

Loại tiền:

VND

Diễn giải:

test

← QUAY LẠI

+ THÊM

Hình 206: Màn hình thêm mới hạn mức duyệt theo cấp bậc - 1.

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT THEO CẤP BẠC

THÔNG TIN

Tên cấp độ*:

Ng dụng NB2

☐	Giao dịch	Hạn mức	Loại tiền	Sửa	Xoá
☐	CK cùng chủ sở hữu	2,000,000	VND		

+ THÊM MỚI

Hình 207: Màn hình thêm mới hạn mức duyệt theo cấp bậc - 2.

Bước 3: Chọn icon chỉnh sửa

THÊM HẠN MỨC DUYỆT THEO CẤP BẠC

Tên cấp độ:

Ng dung NB2

Hạn mức*:

5,000,000

Danh sách giao dịch*:

CK cùng chủ sở hữu

Loại tiền:

VND

Diễn giải:

test

← QUAY LẠI

CẬP NHẬT

Hình 208: Màn hình chỉnh sửa - 1.

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT THEO CẤP BẠC

THÔNG TIN

Tên cấp độ*:

Ng dung NB2

☐	Giao dịch	Hạn mức	Loại tiền	Sửa	Xoá
☐	CK cùng chủ sở hữu	5,000,000	VND		

+ THÊM MỚI

Hình 209: Màn hình chỉnh sửa - 2.

Bước 4: Chọn icon xóa từng dòng hoặc checkall xóa tất cả

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT THEO CẤP BẠC

THÔNG TIN

Tên cấp độ*:

Ng dung NB2

☒	Giao dịch	Hạn mức	Loại tiền	Sửa	Xoá
☒	CK cùng chủ sở hữu	5,000,000	VND		

XOÁ(1)

+ THÊM MỚI

Hình 210: Màn hình thực hiện lệnh xóa

Xác nhận

Quý khách có muốn xóa hạn mức duyệt giao dịch theo cấp bậc ?

Đồng ý

Hủy

Hình 211: Màn hình thông báo xác nhận Xóa

QUẢN LÝ HẠN MỨC DUYỆT THEO CẤP BẬC

THÔNG TIN

Tên cấp độ*:

Ng dụng NB2

	Giao dịch	Hạn mức	Loại tiền	Sửa	Xóa
Không tìm thấy thông tin.					

+ THÊM MỚI

Hình 212: Màn hình danh sách sau khi xóa

***Note - Quy trình duyệt giao dịch**

Bước 1: Sau khi thực hiện giao dịch ở step 3 (Hoàn thành) - Màn hình sẽ hiển thị thông báo “Giao dịch chờ duyệt”

Ví dụ: Mở tiền gửi online

MỞ TIỀN GỬI ONLINE

TẤT TOÁN TIỀN GỬI ONLINE

1 KHỞI TẠO

2 XÁC THỰC

3 HOÀN THÀNH

Giao dịch chờ duyệt

Số giao dịch: 202101177243796

THÔNG TIN TÀI KHOẢN CHUYỂN

Số tài khoản - Số dư khả dụng: 200014851041420 - 1,876,027,319 VND

THÔNG TIN DỊCH VỤ

Đơn vị quản lý: EIB TP.HO CHI MINH

Tên sản phẩm: Tiền gửi KHDN Online

Phương thức lãnh lãi: Lãi cuối kỳ

Kỳ hạn: 1 Tháng

Lãi suất: 4 %/năm

Số tiền: 50,000,000 VND

Tiền lãi: 169,863 VND

+ TẠO MỚI

XEM PHIẾU

TRANG CHỦ

Hình 213: Màn hình thông báo Giao dịch chờ duyệt

Bước 2: Kiểm tra Quy trình nội bộ (tại Quản lý quy trình duyệt giao dịch)

DANH SÁCH GIAO DỊCH

☐	Mã quy trình	Giao dịch	Loại tiền	Từ số tiền	Đến số tiền	Sửa	Xoá
☐	APPFLOW1040	CK theo lô cùng hệ thống	VND	1	500,000,000		
☐	APPFLOW1028	Tất toán tài khoản tiền gửi có kỳ hạn	VND	1	100,000,000		
☐	APPFLOW897	Thanh toán hóa đơn	VND	2	3,000,000		
☐	APPFLOW1333	Mở mới tài khoản tiền gửi có kỳ hạn	VND	1	100,000,000		
☐	APPFLOW953	CK theo lô ngoài hệ thống	VND	1	1		

XUẤT FILE

+ THÊM MỚI

Hình 214: Màn hình quản lý Quy trình duyệt giao dịch

Bước 3: Kiểm tra trong quy trình có bao nhiêu cấp bậc để duyệt

Bước 4: Kiểm tra hạn mức duyệt giao dịch cấp bậc được gán vào người dùng.

Bước 5: Đăng nhập vào người dùng để duyệt giao dịch tại chức năng Giao dịch chờ duyệt

Trang 163/174

DANH SÁCH GIAO DỊCH CHỜ DUYỆT

THÔNG TIN TÌM KIẾM

Tài khoản chuyển:

Chọn tài khoản

Loại giao dịch:

Tất cả

Thông tin thụ hưởng:

Nhập thông tin thụ hưởng

Mã đăng nhập:

Nhập mã đăng nhập

Số giao dịch:

Nhập số giao dịch

Khoảng thời gian giao dịch:

Chọn khoảng thời gian giao dịch

Từ ngày:

14/01/2021

Đến ngày:

21/01/2021

LÀM MỚI

TÌM KIẾM

DANH SÁCH GIAO DỊCH

Tải PDFTải Excel

	Ngày giao dịch	Thông tin giao dịch	Thông tin chuyển	Thông tin thụ hưởng	Nội dung giao dịch	Cấp duyệt
☐	14/01/2021 06:27:48	202101147243744 Quản lý đặt lịch- SCHEDULE0000733	100,000 VND		CTY TNHH MAY THEU THUAN PHUONG - Daily - CK trong hệ thống-	Chủ tài khoản DN 1111
☐	15/01/2021 11:32:31	202101157243769 CK trong hệ thống	Số TK: 210380689000074 Số tiền: 1,000 VND	Số TK: 200014851165660 CN CTY CO PHAN SOI THE KY	1	Chủ tài khoản DN 1111
☐	15/01/2021 03:18:59	202101157243775 CK trong hệ thống	Số TK: 210380689000074 Số tiền: 1,231 VND	Số TK: 200014851165660 CN CTY CO PHAN SOI THE KY	1	Chủ tài khoản DN 1111
☐	15/01/2021 04:07:57	202101157243782 Quản lý đặt lịch- SCHEDULE0000767	35,000 VND		FPT TEST - OneTime - CK theo lô cùng hệ thống DN-	Chủ tài khoản DN 1111
☐	17/01/2021 08:15:43	202101177243790 Quản lý đặt lịch- SCHEDULE0000775	21,700,010 VND		FPT TEST - OneTime - CK theo lô cùng hệ thống DN-	Chủ tài khoản DN 1111
☐	17/01/2021 08:45:01	202101177243796 Mở mới tài khoản tiền gửi có kỳ hạn	Số TK: 200014851041420 Số tiền: 50,000,000 VND	CTY TNHH MAY THEU THUAN PHUONG	Mo moi tai khoan tien gui co ky han	Chủ tài khoản DN 1111
☐	17/01/2021 08:53:06	202101177243799 Chuyển lãi từ TK có kỳ hạn sang TK không kỳ hạn	200074115000005	Số TK: 200014851041420		Chủ tài khoản DN 1111
☐	17/01/2021 09:00:08	202101177243801 Đăng ký thanh toán hóa đơn định kỳ	Số TK: 210380689000074		Huy dang ky thanh toan hoa don dinh ky	Chủ tài khoản DN 1111
☐	17/01/2021 09:00:08	202101177243802 Đăng ký thanh toán hóa đơn định kỳ	Số TK: 210380689000074		Huy dang ky thanh toan hoa don dinh ky	Chủ tài khoản DN 1111
☐	17/01/2021 09:03:02	202101177243803 Đăng ký thanh toán hóa đơn định kỳ	Số TK: 210380689000074		Dang ky thanh toan hoa don dinh ky	Chủ tài khoản DN 1111

Hiện

10

dòng

Hiện thị 1 - 10 trên 36

<<

1

2

3

4

>>

DIỄN GIẢI:

Nhập diễn giải

DUYỆT GIAO DỊCH

KHÔNG DUYỆT

Hình 215: Màn hình Giao dịch chờ duyệt.

Trang 164/174

Bước 6: Check option giao dịch cần duyệt - nhấn nút Duyệt hoặc Không duyệt (nếu không duyệt cần nhập vào Diễn giải lí do không duyệt).

II.3.9.2. Thông tin khách hàng

Trên thanh menu Cài đặt / chọn tab Thông tin khách hàng.

Hiển thị màn hình Thông tin khách hàng doanh nghiệp và Thông tin người dùng.

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG	ĐỔI MẬT KHẨU	ĐỔI TÊN ĐĂNG NHẬP	TÀI KHOẢN ƯA THÍCH	TRUY CẬP NHANH
1 Khởi tạo	2 Xác thực	3 Hoàn thành		

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Mã khách hàng: [MÃ KHÁCH HÀNG]

Tên tổ chức: [TÊN TỔ CHỨC]

Số CMND/HC/GPKD: [SỐ CMND/HC/GPKD]

Ngày cấp: 07/01/2015

Nơi cấp: So Ke hoạch Đầu tư TP HCM

Địa chỉ trụ sở công ty: FREETEXT_ADDR

THÔNG TIN NGƯỜI DÙNG

Tên khách hàng: NGUYỄN VĂN KIM - test

Địa chỉ email: dinv@fpt.com.vn

Số điện thoại: 09850007081

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 01/01/1900

Địa chỉ: Địa Chỉ

Cấp bậc: Giám đốc - Chủ tài khoản

Hình 216: Màn hình Thông tin khách hàng.

II.3.9.3. Đổi mật khẩu

Bước 1: Chọn tab Đổi mật khẩu

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG	ĐỔI MẬT KHẨU	ĐỔI TÊN ĐĂNG NHẬP	TÀI KHOẢN ƯA THÍCH	TRUY CẬP NHANH
1 Khởi tạo	2 Xác thực	3 Hoàn thành		

THÔNG TIN ĐỔI MẬT KHẨU

Mật khẩu hiện tại *:

Mật khẩu mới *:

Nhập lại mật khẩu mới *:

[LÀM MỚI](#) [TIẾP TỤC →](#)

Hình 217: Màn hình Khởi tạo Đổi mật khẩu

Bước 2: Tại màn hình chính của Đổi mật khẩu, nhập lại mật khẩu cũ, nhập mới mật khẩu mới theo đúng theo đúng định dạng

Bước 3: Click nút **TIẾP TỤC →** để tiếp tục chuyển sang màn hình xác nhận giao dịch

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG	ĐỔI MẬT KHẨU	ĐỔI TÊN ĐĂNG NHẬP	TÀI KHOẢN ƯA THÍCH	TRUY CẬP NHANH
1 Khởi tạo	2 Xác thực	3 Hoàn thành		

THÔNG TIN ĐỔI MẬT KHẨU

Mật khẩu hiện tại *:

Mật khẩu mới *:

Nhập lại mật khẩu mới *:

LÀM MỚI **TIẾP TỤC →**

Hình 218: Màn hình thực hiện thay đổi mật khẩu

II.3.9.4. Tài khoản ưa thích

Bước 1: Chọn tab Tài khoản ưa thích

Bước 2: Hiện thị màn hình Tài khoản ưa thích - Chọn tài khoản mới - nhấn nút

✓ ĐẶT MẶC ĐỊNH

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG	ĐỔI MẬT KHẨU	ĐỔI TÊN ĐĂNG NHẬP	TÀI KHOẢN ƯA THÍCH	TRUY CẬP NHANH												
TÀI KHOẢN MẶC ĐỊNH Tài khoản mặc định hiện tại: 210810307000051 - 12,513,154 VND Tài khoản mặc định mới: Chọn tài khoản ✓ ĐẶT MẶC ĐỊNH DANH SÁCH TÀI KHOẢN CỦA TÔI <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Số tài khoản</th> <th>Tên tài khoản</th> <th>Ưa thích</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>210810307000051</td> <td>TK CHI LUONG CBNV EIB</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>210814949966334</td> <td>TGCN TR/NC KKH</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>					STT	Số tài khoản	Tên tài khoản	Ưa thích	1	210810307000051	TK CHI LUONG CBNV EIB		2	210814949966334	TGCN TR/NC KKH	
STT	Số tài khoản	Tên tài khoản	Ưa thích													
1	210810307000051	TK CHI LUONG CBNV EIB														
2	210814949966334	TGCN TR/NC KKH														

Hình 219: Màn hình thực hiện thay đổi Tài khoản mặc định

Bước 3: Xem kết quả thực hiện

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

ĐỔI MẬT KHẨU

ĐỔI TÊN ĐĂNG NHẬP

TÀI KHOẢN ƯA THÍCH

TRUY CẬP NHANH

TÀI KHOẢN MẶC ĐỊNH

Tài khoản mặc định hiện tại: 210814949966334 - 2,502,914 VND

Tài khoản mặc định mới:

Chọn tài khoản

✓ ĐẶT MẶC ĐỊNH

DANH SÁCH TÀI KHOẢN CỦA TÔI

STT	Số tài khoản	Tên tài khoản	Ưu thích
1	210810307000051	TK CHI LUONG CBNV EIB	
2	210814949966334	TGCN TR/NC KKH	

Hình 220: Màn hình thông báo kết quả

II.3.9.5. Truy cập nhanh

Bước 1: Chọn tab Truy cập nhanh

Bước 2: Hiện thị màn hình Truy cập nhanh - chọn những giao dịch và danh mục mới - nhấn

nút  để thay đổi

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

ĐỔI MẬT KHẨU

ĐỔI TÊN ĐĂNG NHẬP

TÀI KHOẢN ƯA THÍCH

TRUY CẬP NHANH

GIAO DỊCH CỦA TÔI

GIAO DỊCH HIỆN CÓ(18)

Nhập nội dung tìm kiếm

Chi lương

Chi lương ngoài hệ thống

Chi lương trong hệ thống

Chuyển khoản theo lô ngoài hệ thống

Chuyển khoản theo lô trong hệ thống

Chuyển tiền

Chuyển tiền ngoài hệ thống

Chuyển tiền nước ngoài T/T

Chuyển tiền theo lô

GIAO DỊCH ĐÃ CHỌN(0)

Nhập nội dung tìm kiếm

LÀM MỚI

LƯU

DANH MỤC CỦA TÔI

DANH MỤC HIỆN CÓ(16)

Nhập nội dung tìm kiếm

Bảo lãnh

In phiếu báo nợ/ báo có

In sổ phụ

Kế ước vay

Quản lý mẫu giao dịch

Quản lý người thụ hưởng

Thẻ

Tiền gửi có kỳ hạn

Tiền gửi thanh toán

DANH MỤC ĐÃ CHỌN(0)

Nhập nội dung tìm kiếm

LÀM MỚI

LƯU

Hình 221: Màn hình thực hiện thay đổi Tài khoản mặc định

Bước 3: Xem kết quả thay đổi thông tin

Trang 168/174

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG	ĐỔI MẬT KHẨU	ĐỔI TÊN ĐĂNG NHẬP	TÀI KHOẢN ƯA THÍCH	TRUY CẬP NHANH
----------------------	--------------	-------------------	--------------------	----------------

GIAO DỊCH CỦA TÔI

GIAO DỊCH HIỆN CÓ (12)		GIAO DỊCH ĐÃ CHỌN (6)
Nhập nội dung tìm kiếm		Nhập nội dung tìm kiếm
Chuyển tiền ngoại hệ thống		Chi lương trong hệ thống
Chuyển tiền theo lô		Chuyển tiền
Nộp thuế hải quan		Chuyển khoản theo lô ngoài hệ thống
Nộp thuế nội địa		Chuyển tiền nước ngoài T/T
Thanh toán hóa đơn		Chuyển tiền trong hệ thống
Thanh toán hóa đơn tự động		Mở tiền gửi online
Tất toán tiền gửi online		
Đăng ký chuyển lãi		
Đăng ký phát hành L/C online		

LÀM MỚI
LƯU

DANH MỤC CỦA TÔI

DANH MỤC HIỆN CÓ (13)		DANH MỤC ĐÃ CHỌN (3)
Nhập nội dung tìm kiếm		Nhập nội dung tìm kiếm
Bảo lãnh		In phiếu báo nợ/ báo có
In sổ phụ		Quản lý mẫu giao dịch
Khế ước vay		Thẻ
Quản lý người thụ hưởng		
Tiền gửi có kỳ hạn		
Tiền gửi thanh toán		
Truy cập nhanh		
Truy vấn giao dịch chi lương		
Truy vấn giao dịch chuyển tiền T/T		

LÀM MỚI
LƯU

Hình 222: Màn hình thông báo kết quả

II.3.9.6. Kích hoạt / Hủy kích hoạt Eximbank Smart OTP

Bước 1: Chọn menu Cài đặt

Bước 2: Chọn tab Kích hoạt / Hủy kích hoạt Eximbank Smart OTP

II.3.9.6.1. Kích hoạt tài khoản bằng Soft OTP

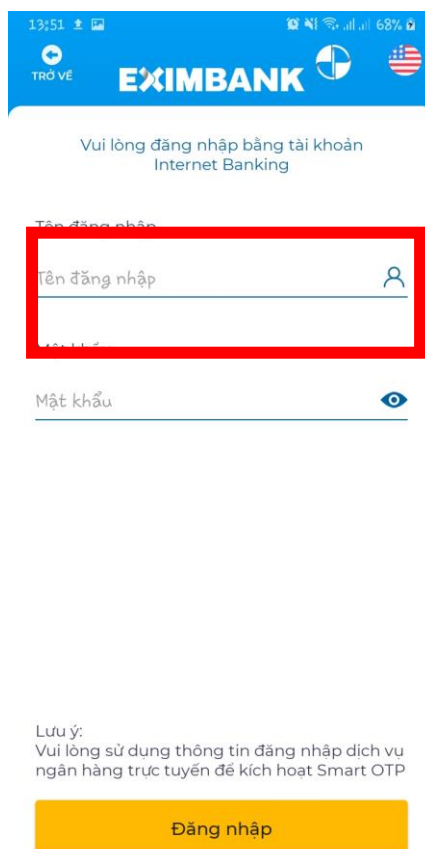
Kích hoạt xác thực bằng hình thức đăng nhập tài khoản Online Banking

Bước 1: Trên ứng dụng Eximbank Smart OTP chọn “Đăng nhập tài khoản”.



Hình 223: Màn hình App Eximbank Smart OTP

Bước 2: Nhập “Tên đăng nhập” và “Mật khẩu”.



Hình 224: Màn hình Đăng nhập Eximbank Smart OTP

Bước 3: Nhập mã SMS OTP và ấn nút “Xác nhận”.



Hình 225: Màn hình Xác nhận Eximbank Smart OTP

II.3.9.6.2. Kích hoạt xác thực bằng hình thức quét QR Code

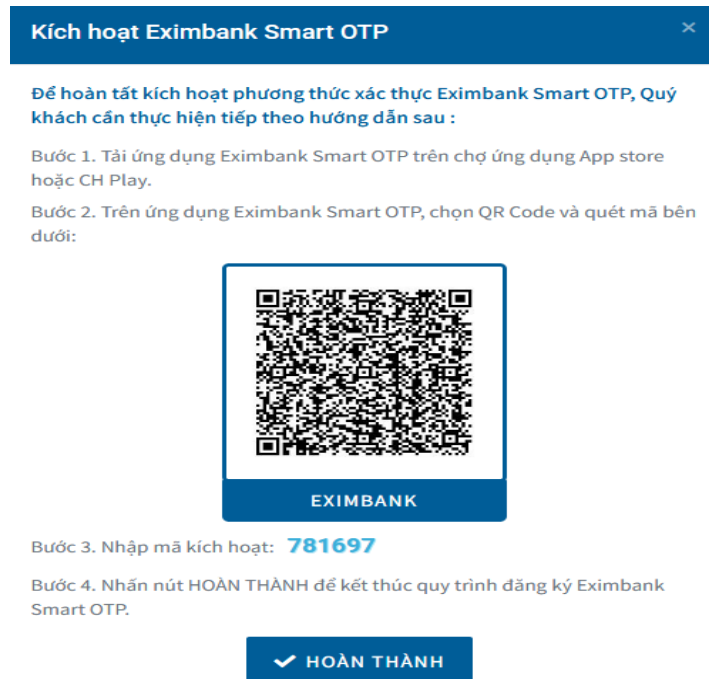
Bước 1: Đăng nhập vào Eximbank Online Banking bằng trình duyệt.

Bước 2: Chọn Menu “Cài đặt”/”Kích hoạt Smart OTP”.

Bước 3: Chọn lấy OTP bằng phương thức xác thực SMS và chọn “Lấy OTP”.

Hình 226: Màn hình Kích hoạt xác thực Eximbank Smart OTP

Bước 4: Nhập SMS OTP được gửi đến số điện thoại và chọn “Kích hoạt”. Hiện thị màn hình Online Banking hiển thị mã QR kèm mã kích hoạt 6 chữ số.



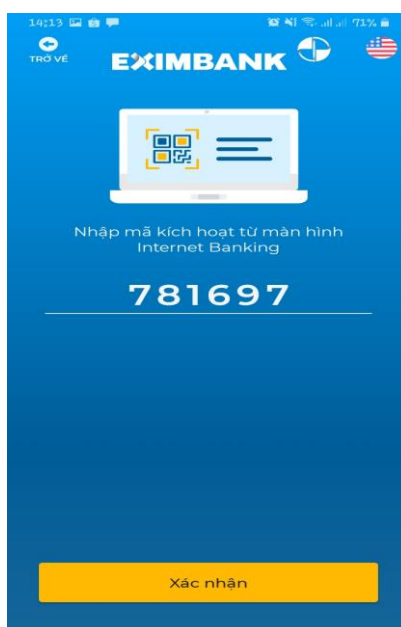
Hình 227: Màn hình Kích hoạt thành công Eximbank Smart OTP

Bước 5: Mở ứng dụng Eximbank Smart OTP và chọn “Quét mã QR”.



Hình 228: Màn hình Eximbank Smart OTP - QR code

Bước 6: Quét mã QR hiển thị trên Online Banking và nhập mật khẩu QR.



Hình 229: Màn hình Kích hoạt xác thực Eximbank Smart OTP

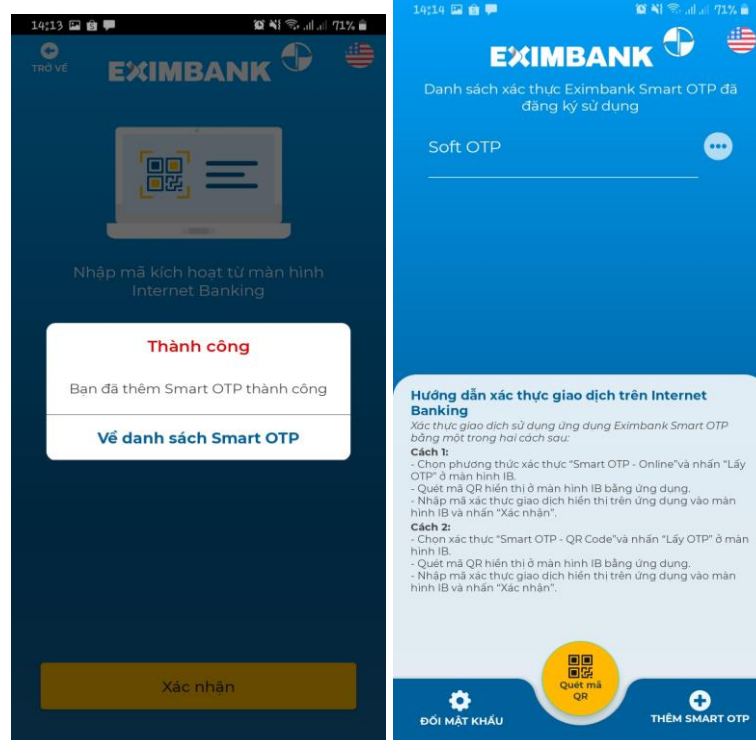
Bước 7: Nhận thông báo kích hoạt Smart OTP thành công. Nhấn  để thực hiện tính năng



(điều chỉnh tên gọi nhớ) hoặc



(xóa xác thực đã đăng ký trên ứng dụng).

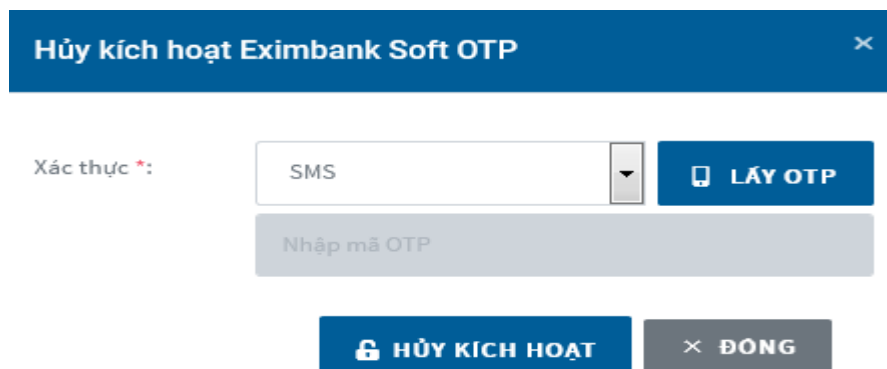


Hình 230: Màn hình Kích hoạt thành công Eximbank Smart OTP - QR code

II.3.9.6.3. Hủy kích hoạt tài khoản bằng Soft OTP

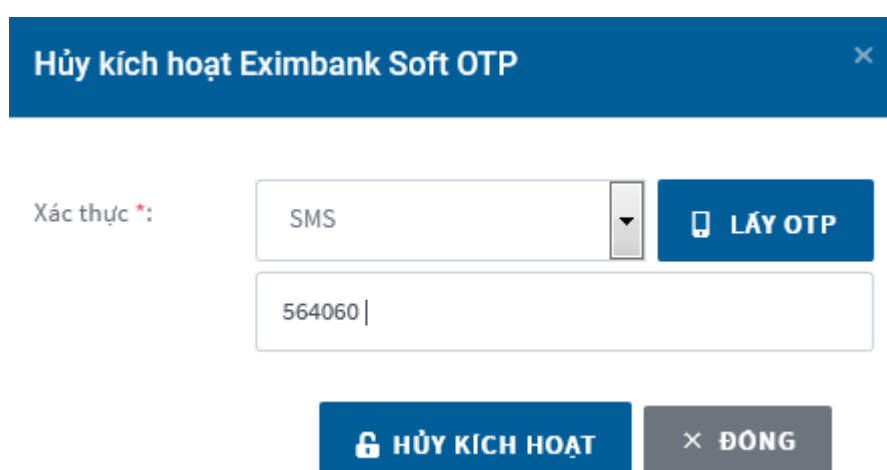
Bước 1: Vào chức năng cài đặt, chọn Hủy kích hoạt Eximbank Soft OTP

Bước 2: Chọn phương thức và nhập thông tin xác thực (nếu có).



The screenshot shows a blue header bar with the text "Hủy kích hoạt Eximbank Soft OTP" and a close button (X). Below the header, there is a label "Xác thực *:" followed by a dropdown menu currently set to "SMS". To the right of the dropdown is a blue button with a mobile phone icon and the text "LẤY OTP". Below these elements is a greyed-out input field labeled "Nhập mã OTP". At the bottom, there are two buttons: a blue button with a lock icon and the text "HỦY KÍCH HOẠT", and a grey button with a close icon and the text "ĐÓNG".

Hình 231: Chọn loại xác thực



This screenshot is similar to the previous one, but the "Nhập mã OTP" field is now active and contains the number "564060". The "LẤY OTP" button remains blue, while the "HỦY KÍCH HOẠT" and "ĐÓNG" buttons are still present at the bottom.

Hình 232: Nhập mã xác thực

Bước 3: Chọn Hủy kích hoạt để xác thực thông tin và hoàn thành việc hủy phương thức xác thực Soft OTP.